

Wbern
DS 531
D642L



ĐÔI

tuần báo
đổi lập
cực tả
không
cộng sản

Ma túy



chủ tịch và nhóm

16



16

ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

16

1 CHỦ ĐỀ : MA TÚY

● MA TÚY LÀ GÌ ? của vương hữubột ● CHÍCH CHOÁC CHO ĐỜI LÊN HƯƠNG của ngườihotrần ● PHƯƠNG PHÁP T.IẢN DIỆU CỨU G.IIỀN của nguyênduyhinh ● CẦN SA OI VĨNH BIỆT phóng sự của lamthiên hương và nguyênhoàngđoan ● VÀI KỶ NIỆM VÀ KINH NG.IIỆM VỀ THUỐC PHIỆN của đầmquangthiện

2

CHÍNH TRỊ

● TƯƠNG LAI VIỆT NAM NHỮNG NĂM 70 của nguyênhữudồng ● NƯỚC MỸ LỔ : CHÁY của Jean Hepburn ● ĐẠO VÀ ĐỜI của nguyênduyhinh ● CHUYỆN LÍNH ĐỎ ĐÂY của v.h ● DI CHÚC LỊCH SỬ CỦA HỌC GIẢ của nguyênđứccquỳnh ● ĐAU CHO QUỐC THỂ : đời,

3

VĂN NGHỆ

● TÌNH ĐỜI truyện dài của nguyênthuylong.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● TRUYỆN ĐỜI ● TIỀN SỬ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● TRANG PHỤ NỮ. ● TRANG THƠ ● CINÉ TIVI ● NGƯỢC ĐỜI. ● SINH HOẠT VĂN NGHỆ

ĐỜI ▼ NĂM THỨ NHẤT ▼ SỐ 16 ▼ TUẦN LỄ TỪ 01-01-1970 ĐẾN 08-01-1970		
Tòa soạn 143-145 Cống Quỳnh Saigon Đ.T. 22.323 ▼ Chủ nhiệm Bà Trần thị Anh Minh	Chủ trương biên tập CHU TỬ và nhóm Sống	GIÁ 30đ Giao dịch quảng cáo Hội ông Linh 143-145 Cống Quỳnh SAIGON



ĐAU CHO QUỐC THẾ

Trong số báo trước, Đời đề cập đến vấn đề ông Vĩnh Thọ, Đại sứ Việt Nam tại Nhật Bản bị hạ nhục, đã nêu ra những điểm chính dưới đây:

— Vụ ông Vĩnh Thọ, căn cứ vào tài liệu của tuần báo Shu Kan Shin Cho, chỉ là một vụ «sống tại» một vụ làm tiền trắng trợn của một gái điếm, vậy mà Chính quyền Nhật Bản đã hạ nhục quốc thể của ta bằng cách đề cho một nhân viên hạng bét thuộc ty Hình Cảnh gọi đại sứ tới thăm vấn tới hai ba lần, Dù đại sứ Vĩnh Thọ có bẽ bối, thiếu tư cách đến đâu, Chính quyền Nhật Bản cũng không có quyền a tòng với những tên Mã Giám Sinh, những tên lưu manh để bôi lọ, hạ nhục đại sứ Việt Nam.

— Theo tài liệu của báo Moinichi, Nhật Bản sở dĩ phần thịnh là nhờ chiến tranh Việt Nam nuôi sống, chỉ kể riêng năm 1967, Nhật Bản đã thu một mối lợi khổng lồ là hai tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu đô la trong các dịch vụ với Việt Nam. Chính quyền Nhật Bản đã không biết ơn Việt Nam lại nở đối xử một cách khinh nhờn, hỗn xược đối với Việt Nam. Trong khi đó, chính quyền Việt Nam chỉ biết ngậm bồ hòn làm ngọt, không có phản ứng gì.

Nếu nhân dân Việt Nam cũng im lìm nốt, người Nhật Bản sẽ cho chúng ta là đồ ngu xuẩn, bất cố liêm sỉ. Do đó, báo Đời quyết định số tới sẽ là số đặc biệt đòi chính quyền Nhật Bản phải xin lỗi ta. Nếu Nhật Bản không chịu xin lỗi, chúng ta sẽ biểu tình, sẽ tẩy chay người. Nhật, hàng hóa Nhật. Chúng ta sẽ tổ chức một cuộc biểu tình thực sự tự động, thực sự không có ai giật dây.

ĐỜI

Đón coi Đời số tới:

Trước thái độ hỗn xược, khinh nhờn của Chính quyền Nhật Bản đối với người đại diện của Việt Nam, ta phải làm gì?

Tên các chất ma túy: cần sa, nha phiến, LSD, v.v.. cũng như hình ảnh các thanh niên đầu bù tóc rối ngất ngư vì «say thuốc» ngày nay thực thông dụng trên báo chí thế giới.

Riêng tại Hoa Kỳ, số người nghiện ma túy có tới gần 2 triệu. Viện Quốc Gia bảo vệ sức khỏe cho rằng tới 20 triệu dân Mỹ đã hút thử cần sa một vài lần và số sinh viên đã thử lửa phải lên tới 40 hoặc 50%. Các cậu ấm cô chiêu con những thượng nghị sĩ Mac Govern Alan Crauston và ngay cả con phó tổng thống Agneux, đã bị bắt hoặc bị đuổi khỏi trường một thời gian ngắn vì hút cần sa hoặc bị nghi hút cần sa! Một nửa số binh sĩ HK từ cấp đại úy trở xuống, từ V.N. về, đều đã hút cần sa.

Các chất ma túy đó, theo giới trẻ, dùng để «sống thú vị hơn» thực ra là những độc tố có tác dụng kích thích hoặc làm tan biến lo âu trong chốc lát, nhưng tác hại của chúng thì vô lường.

Các loại nha phiến

Gồm bạch phiến (opium) và các chất thuốc chữa đau đớn chế ra từ opium của cây thuốc phiện như Heroine, Morphine, Codéine v.v.

Có cả các loại nha phiến nhân tạo như Demerd, Dolophine v.v.

Heroine là chất ma túy thông dụng nhất trong các loại nha phiến trên, và cũng chính là loại ma túy có nhiều tác hại nhất.

Heroine thường được pha thành ống nước để chích vào mạch máu. Người dùng nó cảm thấy hết mọi lo âu, và tự tin hơn. Thực ra chất thuốc đã ảnh hưởng vào một phần não bộ. Nó còn làm cho người dùng thuốc không đói không khát và không ưa cả ái ân nữa. Nó cũng làm mất cảm giác đau đớn.

Sau 18 tiếng đồng hồ nếu không dùng tiếp, thuốc Heroine bắt đầu tác hại: người chích thuốc ra mồ hôi, ớn lạnh, nôn mửa đi chảy và đau bụng co rút chân tay.

Người dùng thuốc phải tăng số lượng thuốc dần dần để đỡ bị hành vì đã bắt nghiện Heroine mất rồi.

Số lượng Heroine càng lên cao, cơ thể càng suy yếu cho tới chết. Ngoài ra người dùng thuốc thường



MA TUÝ

LÀ GÌ?

bài của VƯƠNG HỮU BỘI

bị «abcs» hay sừng gan vì kim chích bẩn thỉu, hoặc ở trong tình trạng «thiếu ăn» và dễ dàng bị nhiễm độc.

Một số người chích thử chết ngay khi kim chích vừa rút ra. Hầu hết những kẻ nghiện heroine nếu cứ «thử chích» đều vài lần.

Giá tiền mua heroine rất đắt, một người ghiền có thể tốn từ 75 đô la tới 100 đô la mỗi ngày để mua thuốc. Tội ác, do đó, chỉ cách người nghiện có một bước nhỏ!

Các loại thuốc kích thích và thuốc ngủ

Thuốc kích thích quen thuộc nhất là các chất Amphetamines (như Benzedrine, Dexedrine, Methedrine). Trong y dược, các chất này được dùng để chữa các chứng suy nhược thần kinh, mệt mỏi, bất hoải hay trong lúc cần cử ăn, khi bị mê man vì thuốc phiện. Các Bác sĩ đôi khi cũng cho các phi công phi hành gia hay ai khác cần chống lại sự mệt mỏi trong những công tác nguy hiểm và quá dài dùng các loại Amphetamines.

Thuốc này giúp cho người dùng nó có những phản ứng ben nhậy hơn, hết buồn ngủ, và cảm thấy sung sức, tự tin hơn, khi uống nhiều có thể bị bú rứt, tim đập mạnh, rức đầu, khô miệng, tiêu chảy v.v.

Loại thuốc Amphetamines kích thích khiến người ta làm những việc quá khả năng. Liều nặng có thể sinh ra biến loạn thần kinh, tai nghễnh ngãng, mất mớ, người nào dùng thuốc lâu dài thường nóng nảy, bất định, mọi khả năng tinh thần và tình cảm đều xuống thấp. Người nào chưa quen thuốc dùng mà liều nặng có thể chết ngay.

Rất nhiều loại người dùng thuốc Amphetamines. Tài xế uống để thức suốt dọc đường dài, sinh viên học sinh để «học rút» trước kỳ thi, các lực sĩ để thêm sức trong cuộc đua, dù luật thể thao đã cấm. Có người đã dùng cả thuốc thức, lẫn thuốc ngủ tùy trường hợp muốn «lên» hay «xuống» tinh thần.

Dù không bị nghiện như dùng nha phiến thuốc này cũng làm cho người ta «quen», mỗi ngày phải chích hay uống nhiều hơn mới có hiệu quả như cũ.

Các loại thuốc ngủ (Barbiturates) được chế biến từ acide barbiturique ra dùng trong y học để chữa bệnh áp huyết cao, động kinh, mất ngủ, và các bệnh thần kinh.

Quá liều chữa bệnh, người dùng thuốc sẽ bị như say rượu: nói không rõ, đi lảo đảo khả năng suy nghĩ, tập trung tư tưởng và khả năng làm việc, kiểm soát tình cảm bị suy giảm.

Các chất Barbiturates làm cho phản ứng của người dùng nó bị chậm lại nhiều tai nạn xe hơi đã xảy ra vì vậy.

Thanh niên thường chỉ dùng các loại thuốc an thần này khi nào không kiểm được cái gì khác hơn. Sau cảm giác an vui đầu tiên người dùng thuốc trở nên bất hoải cả thể xác lẫn tinh thần có thể chết nếu uống nhiều quá nữa.

LSD?

Đó là tên tắt của D. Lysergic acid diethylamide một chất Alkaloid của một loại nấm ergot sống bám vào lúa mạch và các loại ngũ cốc khác.

Cùng loại ma túy với LSD nhưng ít «nổi danh» bằng gồm có các chất DMT, STP, mescaline v.v...

LSD thường xuất hiện dưới hình thức một viên hình nhộng (capsule), hay trong 1 cục đường, 1 cái bánh hoặc 1 con tem nữa.

Người dùng thuốc LSD ớn lạnh, mạch máu vào tim đập mau, con người mất mớ to, thờ không đều hòa, có thể ói mửa và không muốn ăn họ cảm thấy say sưa cực độ, tưởng như ngũ quan đã hoàn toàn thay đổi.

Các bức tường biết đi, màu sắc tươi sáng dữ dội, mọi vật đều không còn nguyên 3 chiều không gian nữa, Âm nhạc biến thành màu sắc, thị giác hóa ra vị giác, nhiều kẻ đã tưởng mình là chim, cất cánh bay lên, và đã hụt chân bị thương nặng hoặc chết.

Người dùng LSD đồng thời có những cảm giác mạnh trái ngược hẳn nhau: họ vừa quá vui, vừa thực buồn cũng một lúc, tinh thần vừa thanh thoi vừa căng thẳng. Họ không còn ý niệm gì về thời gian, nhưng họ vẫn biết lý luận đúng cách, Và 8 hoặc 10 tiếng đồng hồ sau, khi thuốc đã rõ họ có thể nhớ được những gì đã xảy ra lúc họ say.

Nhiều nghệ sĩ tưởng rằng LSD làm cho ngũ quan bén nhọn hơn, thì họ sẽ sáng tạo được nhiều tác phẩm đặc biệt, nhưng sự thực đã chứng tỏ ngược lại.

Một người dùng LSD nhiều quá có thể mất trí luôn hoặc nhẹ hơn thì sợ hãi tưởng như ai bị kiểm soát tư tưởng mình (trong suốt 3 ngày sau khi thuốc tan hết).

(XEM TIẾP TRANG 53)



KHA TRẦN ÁO

Thiên hạ đệ nhất hùng

Thiên hạ đệ nhất hùng chỉ có thể là ông Đạo Dừa Nguyễn thành Nam. Theo sự tiết lộ của ông Đạo Dừa thì bốn người lãnh đạo ở hai Miền Nam Bắc Nguyễn văn Thiệu. Nguyễn cao Kỳ. Nguyễn lương Bằng Nguyễn hữu Thọ đều là tiền kiếp của tu sĩ Nguyễn thành Nam, và là bốn anh em cùng cha khác mẹ. Cha Chung là vua Gia Long. Còn tiền kiếp của Nguyễn thành Nam là vua Minh Mạng. do đó mới có câu ; « Bảo Giang Thiên Tử xuất, bất chiến tự Thành.. (Thành đây là Thành Nam) Do cái thiên cơ bí mật đó, anh cả Nam Nguyễn Thành vừa gửi cho bốn «em» (!) Thiệu Kỳ Bằng Thọ một lá thư nói rằng chỉ có phái đoàn bất chiến tự nhiên Thành của ông Đạo Dừa là phái đoàn duy nhất có thể tái lập Hòa Bình.

Ông Đạo Dừa đề nghị đổi tên Hội nghị Ba là là Hội nghị Mỏ neo Ba Lai và dời địa điểm về Cửa long giang, có đạo Nam làm trung gian «giao hòa» thì sẽ thành công Tíc Tắc (nguyên văn) trong bảy ngày, Giải pháp Hòa bình của ông Đạo Dừa áp dụng câu:

Nhứt Tứ bát Tử, Nhứt sĩ Anh Hùng Tận, Bất chiến tự nhiên Thành Nam Thành đại Quốc gia. Nhứt Tứ bát tử là gì ? Nhứt là một nhà họ Nguyễn làm anh cả, người đó là ai ? Là Nam Nguyễn Thành. Ông Đạo Dừa quả là hóm.

Để tìm hiểu cái «hóm» của ông Đạo Dừa thưa thứ hai, 22-12-69, 1 số anh em tòa soạn tuần Báo Đồi đến Cồn Phụng, nơi tu tĩnh của Đạo Dừa Nguyễn thành Nam, còn tự xưng là Thích Hòa Bình. Cồn Phụng là

hòn đảo nhỏ giữa sông Cửu Long, từ thành phố Mỹ Tho đi đò máy chỉ mất 20 phút, gần với Cồn Rồng. Trên Cồn có khoảng 5.000 dân sinh sống, phần lớn là bốn đạo của Đạo Dừa. Những bốn đạo mặc đạo phục nâu, ăn chay trường và sống quanh ngôi chùa Nam Quốc làm theo lối nhà sản đức.

Lúc bọn báo Đồi lên nói chuyện với Đạo Dừa thì có một ký giả báo Anh và một nữ thông dịch viên đến phỏng vấn ông về giải pháp hòa bình của ông. Nhìn Đạo Dừa ngồi trên chiếc ghế ngồi mỏng bọc vải nâu, toàn thân thể chỉ còn da và xương, nét mặt tươi vui, ánh mắt tinh anh, cử chỉ lạnh lẽ, người ta có cảm tưởng ở ông chỉ còn sinh lực tinh thần, sinh lực tâm trí giúp ông sống và ở lại với thế gian. Trả lời câu hỏi của nữ thông dịch viên báo Anh, ông Đạo Dừa tùm tùm cười nói rằng tại sao bao nhiêu phái đoàn hòa bình khác, trong đó có phái đoàn của các giám mục Nguyễn văn Bình, Phạm ngọc Chi không bị bắt buộc tiết lộ kế hoạch của hòa bình, mà lại muốn ông Đạo Dừa phải tiết lộ kế hoạch hòa bình của ông khi chưa đến lúc nói ra. Câu trả lời dí dỏm và liến thoắng, nhưng hợp lý.

Bọn báo Anh vẫn gắng cất vấn về kế hoạch hòa bình của ông Đạo Dừa, nhưng xem chừng thất vọng, vì ông không chịu nói gì thêm ngoài câu hỏi lại như thế. Tuy nhiên, qua câu chuyện về sau với bọn báo Đồi, có thể thấy rằng ông Đạo Dừa không ngại thơ, không hề đồ, mà thực sự có hẳn một kế hoạch, một giải pháp hòa

bình, với những điểm khởi đầu rõ rệt.

Những điểm khởi đầu trong kế hoạch hòa bình của Đạo Dừa gồm có :

Địa điểm hội nghị phải tại lãnh thổ Miền Nam, ở Cồn Phụng Cồn Sơn hay trên một chiếc thuyền hay tàu VN neo tại Thái Bình Dương.

— Thành phần tham dự hội nghị hòa bình về VN chỉ có những người đại diện cho các phe VN thù nghịch.

— Sau khi đại diện các phe VN thù nghịch (VNCH, VC, BV) đã thỏa thuận về giải pháp hòa bình, thì sẽ tổ chức một hội nghị hòa bình quốc tế để chứng giám và cam kết tôn trọng giải pháp hòa bình của VN.

— Đạo Dừa cam đoan sẽ thành công trong 7 ngày, nếu Đạo Dừa được trao trách nhiệm trung gian giao hòa. Không thành công Đạo Dừa bằng lòng chịu trừng phạt bằng bất cứ cách nào. (Chặt đầu hay xử bìn cũng được).

Nếu chúng ta suy nghĩ về những điểm khởi đầu của giải pháp hòa bình của Đạo Dừa, chúng ta thấy Đạo Dừa không ngại thơ, đại dột và hồ đồ chút nào. Giải pháp hòa bình của Đạo Dừa có thể làm cho nhiều người chê cười, nhưng hiện tượng Đạo Dừa thì đáng cho mọi người chú ý và suy nghĩ. Từ một thanh niên Tây Học có bằng cấp (kỹ sư) Đạo Dừa đã từ bỏ mọi tham vọng (từ 1945) sống cuộc đời kỳ lạ, không ăn thịt cá và ngũ cốc, chỉ ăn trái cây rau cỏ, không tắm rửa 24 năm, nhưng thân thể vẫn khỏe mạnh trong dáng gầy ốm khẳng khiu, và không có mùi hôi thối nào.

Xung quanh Đạo Dừa có hơn

4000 bốn đạo tại Cồn Phụng gồm đủ mọi thành phần và tôn giáo chấp nhận tín ngưỡng hòa hợp tôn giáo của ông. Khắp Miền Nam có một số bốn đạo đồng đạo khác ngưỡng mộ. Riêng tại Cồn Phụng có đủ các thành phần xã hội khuynh hướng chính trị, tín ngưỡng Có những tên VC ngày xưa bỏ súng về Cồn Phụng mặc áo nâu, tu niệm tụng kinh. Cũng có những lính đảo ngũ quốc gia và những thanh niên trốn quân dịch. Có những kẻ còn mang dấu tích của một cuộc đời bất hảo, từ chiến trường hồ nhưng nay tất cả sống hòa thuận, chưa từng xảy ra một vụ gây gổ, đánh lộn đâm chém nào từ 4 năm nay. Bất cứ ai muốn đến Cồn phụng lúc nào, ra đi lúc nào cũng được không có một thứ kỷ luật nào, và không cần đến một quyền nào ngoài uy quyền tinh thần. Với dân số trên dưới 5.000 người, Cồn Phụng tương đương với một xã đồng đức và theo luật lệ phải có một lực lượng an ninh cảnh sát tuần phòng khá quan trọng. Nhưng Cồn Phụng không có tất cả những thứ đó và không cần những thứ đó.

Riêng cảnh tượng này đáng làm cho những nhà chính trị, xã hội học phải suy nghĩ nhiều. Cái gì đã gắn bó những phần xã hội mâu thuẫn, trước là thù nghịch, lại với nhau mà không cần có uy quyền nào có tính cách bắt buộc ? Đó là sự tự nguyện, tự giác của tâm hồn con người. Đó cũng là sự hòa hợp của mọi lương tri khi được giác ngộ về một tin tưởng đủ rộng và đủ mạnh để kết hợp tất cả mọi mâu thuẫn. Hiện tượng Đạo Dừa tại Miền Nam cũng là một điểm son cho Miền Nam, vì chỉ có Miền Nam mới nảy sinh được hiện tượng Đạo Dừa và dung dưỡng được hiện tượng đó. Hiện tượng Đạo Dừa, tự nó là một bằng chứng sự thắng vượt CS của một uy lực tinh thần vô hình, vô vi, vô sân, vô si. Nó còn là 1 sự cảnh giác đối với những tôn giáo, và những lãnh tụ tôn giáo hiện nay vẫn nhân danh tôn giáo gây chia rẽ và lấy sự chia rẽ làm kiêu hãnh. Tại chùa Nam quốc, cũng như trên nhiều bàn thờ tư gia, người ta thấy tượng Phật để cạnh ảnh Chúa. Lúc cầu nguyện, nhiều bốn đạo niệm Phật,

trong lúc bốn đạo bên cạnh làm đầu thánh giá.

Kể ra, sau 25 năm tang tóc, đất nước chỉ mới sản xuất ra một ông Đạo Dừa thiết tưởng cũng còn thiếu. Đáng nhẽ phải có hàng trăm ngàn thứ Đạo Dừa mới hợp lý.

Kết quả một cuộc trưng cầu dân ý

Đầu Gối đã mở cuộc «trưng cầu dân ý» bạn đọc về việc nên hay không nên tăng giá tuần báo Đồi. Phần đông các bạn đọc đều đưa ra đề nghị dưới đây :

— Vẫn duy trì giá bán 30đ một số.

— Bớt số trang (từ 56 xuống 48) nhưng đồng thời bớt đăng quảng cáo để có thể duy trì các mục đã có khỏi phải bỏ đi mục nào.

Bạn đọc thật hóm. Với đề nghị trên bạn đọc không thiệt hại gì, tờ báo vẫn phong phú, đầy đủ các mục như trước. Chỉ có báo Đồi là bị thiệt ! Nhưng không hề gì, ý đồ giả là ý trời, độc giả muốn là trời muốn, vậy bắt đầu từ số sau, Báo Đồi sẽ bớt đi 8 trang nhưng đồng thời số trang quảng cáo cũng rút bớt 8 trang chỉ còn để lại một hai trang 'ượng trưng.

Nhớ Lê văn Trương

Số báo này là số đặc biệt về « ghiền » Làm Đầu Gối nhớ tới anh Lê văn Trương. nhà văn đã viết hàng trăm tác phẩm nhưng chết vì đói cơm, đói thuốc. Trong những ngày cuối cùng của đời anh, anh không xoay ra tiền hút anh nuôi trong nhà anh hơn hai mươi con mèo, anh hà khói thuốc phiện cho chúng để chúng trở thành nghiện như anh, rồi anh huấn luyện chúng sai chúng như sai âm binh dắt chúng đi ăn cắp đủ các thứ về nuôi anh, hột gà, thịt cá v.v... Nghe anh khoe đoàn nghĩa tử mèo nuôi anh, Đầu Gối tưởng anh nói đùa, ai ngờ khi tới xóm Bùi viện thăm anh, thì quả có trên hai mươi nghĩa tử mèo, ỉa đầy nhà quây quần lấy anh. Anh Lê văn Trương có nhiều tài lạ lắm. Một lần nọ anh tới nhà Đầu Gối, mang theo 1 con chó thật đẹp. Anh bảo đưa con nhỏ của Đầu Gối : «Bác có con chó này bác bán cho cháu

300đ bác lấy tiền hút, cháu ưng không» Thằng bé khoái quá mua liền. Anh Lê văn Trương, cầm tiền xong cười khi bảo nó : «Nói thật với cháu, con chó này, bác thấy nó đi ngoài đường, bác huyết sáo miêng quẹo dù nó theo bác chứ không phải chó của bác. Con giữ con chó này trong nhà, e người ta kiện con là ăn cắp chó mất » Thằng bé hoảng sợ, đành biểu bác Trương số tiền, không dám lấy chó. Tuy vậy, anh Lê văn Trương rất hùng. Có lần anh đến nhà tiền Đầu Gối, giữa lúc ở nhà Đầu Gối có một người khách là một ông triệu phú, ông triệu phú móc ví lấy ra hai ngàn, xin phép biểu anh. Anh Lê văn Trương lên cơn thịnh nộ rất «hung» chửi vào mặt nhà triệu phú : «Tôi muốn ban cho thằng Kha Trần Ác cái hân hạnh xoay tiền chốt chứ không phải bất cứ ai cũng được cái hân hạnh ấy. Ông cất tiền của ông đi ». Người hùng Lê văn Trương quả là hùng như rứa đấy. Anh Lê văn Trương ! ước gì lúc này anh sống lại 1 ngày để Đầu Gối có hân hạnh đưa tiền cho anh hút. Một ngày thôi!



Xuân Đồi

• Tòa soạn báo Đồi đang dồn hé nỗ lực, để hết thì giờ để thực hiện số mùa xuân Con Chó với chủ đề :

ngợi ca tình yêu

• 36 BÀI YÊU của 36 nhà văn và ký giả

• 5 TRUYỆN NGẮN hay tuyệt vời, ai đọc cũng khoái.

• 5 PHIẾM LUẬN về yêu của 5 nhà viết châm biếm trứ danh

• 3 LUẬN THUYẾT • 1 VỞ KỊCH cảm động • 1 BẢN NHẠC tình ba bước

Ngay bây giờ bạn đọc hãy gửi bài về cho Xuân Đồi Con Chó.

Đề tên Ông TRẦN C. UYỄN 143. 14 Saigon.



hãy cứu bệnh ghiền

- NGƯỜI GHIỀN LÀ KẸ THÙ HAY NẠN NHÂN CHIẾN CUỘC ?
- BỎ TÙ, CÓ BÀI TRỪ BỆNH GHIỀN ĐƯỢC KHÔNG ?
- NGƯỜI GHIỀN CÓ PHÉP MÀU NÀO TỰ CỨU ?

Bị đầu độc hay tự đầu độc

Ai cũng biết rằng bị ỉh ghiền là một đại họa đối với xã hội, là cách tự tử dài hạn đối với cá nhân.

Ghiền ở đây có nghĩa là vướng lấy thói quen hút, hoặc chích, hoặc ngửi các chất ma túy. Ma túy là những chất làm mê mẩn thần kinh giúp cho người dùng nó trong chốc lát thoát ly khỏi thực tế khổ não ở đời, ở tâm trí và ở thân thể, nhưng gốc là khổ não tâm trí.

Tìm lối thoát cho tâm trí bị đọc, phiến muộn khổ não bởi những ham muốn không thỏa mãn, bởi những thất vọng mưu sinh, tình dục, danh vọng, người ta có nhiều cách, hoặc ngâm thơ, hoặc nghe âm nhạc, hoặc xem hát, hoặc đọc tiểu thuyết, hoặc uống rượu đánh cờ, hoặc đi du lịch, hoặc bài bạc, hoặc đồng bóng, hoặc đi nhà thờ, hoặc vào chùa v.v. Có cách hại ít, có cách hại nhiều, có cách có lợi ít, có cách có lợi nhiều, nhưng tìm lối thoát bằng thuốc phiện (nói chung tất cả các chất ma túy) là tai hại hơn hết.

VẬT CHẤT: thân thể gây mòn tiêu hao rất chóng, sinh ra nhiều chứng bệnh khác trong ngũ tạng mà khởi đầu là bệnh táo bón, phải xài nhiều hơn là kiếm ra tiền, kinh tế gia đình lụn bại, kinh tế quốc gia bị ảnh hưởng. Bị bắt quả tang hút thuốc phiện có thể bị câu thúc thân thể trong một thời gian.

Một con người 3 bộ mặt

- HÌNH 1.**— Nguyễn Duy Hình trước khi mắc bệnh ghiền
HÌNH 2.— Nguyễn Duy Hình trong thời kỳ ghiền
HÌNH 3.— Nguyễn Duy Hình sau khi giải thoát được bệnh ghiền

TINH THẦN: trí não mờ tối, chí phấn đấu tự cường tự lập nhụt dần, làm kẻ đi đến chỗ hoàn toàn mất nhân cách vì một vài liều thuốc phiện, một vài mũi chích mà gây nên tội lỗi như ăn cắp, lừa gạt, v.v... đạo đức cá nhân đọa lạc ảnh hưởng không ít đối với thuần phong mỹ tục xã hội, rồi đạo đức bại hoại của xã hội ảnh hưởng trở lại từng cá nhân.

Người ghiền là kẻ chết đang đi nhanh đến cái chết cả thể xác lẫn tinh thần bằng chất ma túy. Họ tự giết lấy họ hay họ bị xã hội giết ?

Nếu nói họ tự giết thì xin hỏi lại : giả sử không có kẻ trồng và bán thuốc phiện, lấy đâu để họ tự giết ?

Nếu nói xã hội giết họ thì cũng xin hỏi lại : giả sử họ không thêm dùng thì không có kẻ trồng người bán.

Vậy biết rằng tất cả đều liên quan với nhau, cá nhân cũng như xã hội đều có trách nhiệm đối với bệnh ghiền. Nếu bệnh ghiền bị coi là một tội lỗi thì tất cả đều tội lỗi. Tất cả đều tội lỗi thì tất cả đều phải cùng nhau tìm phương pháp giải trừ tội lỗi, nghĩa là phải cùng giúp nhau diệt trừ nạn ghiền. Xã hội giúp cá nhân tự cứu, và cá nhân cũng phải phần chi tự giải thoát để góp phần lành mạnh hóa xã hội.

Tất cả đều có liên quan trách nhiệm với nhau đối với bệnh ghiền mà chỉ lên án riêng kẻ ghiền bất

bỏ tù họ, ấy là phiến diện điều là thiên lệnh chẳng phải phương pháp tốt cho nên bỏ tù người ghiền, không trừ được bệnh ghiền. Bằng chứng là tại Saigon lúc nào khám đường cũng có nhốt người ghiền, kẻ này ra kẻ khác vô hoặc chính tù nhân cũ lại trở vô mồi, như thế, số người ghiền chỉ thấy có tăng chớ không có giảm. Ấy là chưa nói việc kẻ bị giam vì bệnh ghiền rất có thể tiếp tục hút hoặc chích thuốc độc ma túy ngay trong nhà tù của họ.

Nói bỏ tù không cứu được bệnh ghiền không phải hoàn toàn phủ nhận việc hạn chế ngăn ngừa và cảnh cáo bằng biện pháp nhà tù, tôi muốn nói rằng biện pháp đó không triệt để, vì hãy còn thiên lệch. Cần phải có biện pháp cứu trợ, an ủi, khuyến khích kẻ nhiễm độc tự cứu lấy họ nữa mới hoàn toàn. Về phương diện xã hội cứu trợ này tôi chưa thấy có một nhà thương nào, một tổ chức từ thiện nào, một cơ quan xã hội nào của tôn giáo, tư nhân, hay chánh phủ tiếp đón săn sóc, chữa trị giúp đỡ bệnh nhân để giúp họ giải thoát.

Chiến tranh thuốc phiện

Lịch sử cho biết rằng thuốc phiện đã từng là một ngòi thuốc súng gây bùng nổ cả một cuộc chiến tranh. Đó là cuộc chiến tranh thuốc phiện (nha phiến giữa hai nước Anh và Tàu năm 1840-1841.

Các nhà thực dân Anh sản xuất rất nhiều thuốc phiện tại Ấn độ, đem bán ở ạt sang Trung quốc, kiếm rất nhiều lợi. Họ kiểm ăn khá đến nỗi chánh quyền Mãn Thanh nhận thấy số người Tàu mất mết mồi chi, thân thể lòi xương ngày càng xuất hiện quá đông. Bấy giờ họ đâm hoảng cho rằng Anh quốc mưu toan đầu độc mấy trăm triệu dân con trời của họ để cướp nước. Hoảng rồi bức tức, chẳng lượng sức mình, vua Mãn Thanh ra lệnh cho tổng đốc Quảng đông là Lâm tặc Từ tìm cách quyết liệt đối phó. Họ Lâm dùng biện pháp mạnh, cho quân đến hải cảng đốt tất cả những chiếc tàu chở thuốc phiện của Anh. Thế là Anh quốc tuyên chiến với Tàu, đem hạm đội tới bắn phá lãnh thổ Tàu, xua Thủy quân lục chiến đánh chiếm tỉnh thành Quảng Châu. Quân Tàu thua trận, triều đình Mãn Thanh khất hòa, ký điều ước Nam Kinh nhượng Hương cảng cho kẻ chiến thắng, lại bằng lòng mở năm hải cảng cho thực dân Anh vào buôn bán tự do các hàng hóa của họ, quyền kiểm soát quan thuế thuộc về nước Anh, dân Tàu phạm pháp ở các nơi đó phải bị tòa án người Anh xử. Các hải cảng nhượng cho người Anh ngay trên lục địa Trung quốc như vậy gọi là «tò giới» nghĩa là đất thuê. Và những đất thuê này lại là những cuống họng của nước Tàu. Theo gương Anh quốc các nước thực dân Âu châu khác cũng mau lẹ đòi triều đình Mãn Thanh phải nhượng cho họ những đất thuê như vậy, kết quả nước Tàu trở thành một bán thực dân địa của liệt cường đế quốc, trong đó có cả Nhật bản.

Trước một tình trạng nhục nhã như vậy người Tàu rất đau khổ kể cả người ghiền thuốc phiện, nhưng họ biết làm sao ngoài việc chửi đổng sự hung bạo

tham lam của kẻ mạnh và sự yếu hèn của chánh quyền Mãn Thanh, bởi vì họ đã mắc bệnh ghiền mất rồi, và bệnh này là cả một gánh đá ngàn cân trên lưng họ khiến cho thân thể tinh thần họ kiệt quệ phải bao nhiêu phong trào cách mạng nổi tiếp bùng nổ ra và kéo dài hàng thế kỷ họ mới bắt đầu tự giải thoát với bao nhiêu máu và tàn phá.

Người Anh có thể đã là kẻ thù của họ vì đã đem bán ở ạt thuốc phiện cho họ và gây chiến để tự do bán. Nhưng người Anh cũng có thể là ân nhân của họ, bởi do sự áp bức của Anh mà họ thức tỉnh, phấn phát tự cường để thoát ly khỏi tình trạng một xã hội lạc hậu, xa rời thực tế, tự ru ngủ trong cái ảo ảnh quá khứ huy hoàng của mình.

«RA» của thực dân Pháp

Trong khi người Anh làm giàu bằng thuốc phiện tại Trung quốc, thực dân Pháp ở Đông dương cũng thấy món lợi đó đối với họ. Trong khi họ tự xưng là sang «khai hóa» cho dân Việt Nam thì họ mở ra những công quán độc quyền nấu và bán thuốc phiện lấy nguyên liệu từ Ấn độ, Ba tư, Thổ nhĩ Kỳ sang. Khắp các thành thị đầu đầu cũng thấy những tấm bảng «RA» trước nhan nhản những tiệm thuốc phiện gọi là «công yện khai đăng». Ra là Régie d'Opium, công quán thuốc phiện. Công yện là công khai hít khói, khai đăng là mở đèn. Công khai mở đèn hít khói thuốc phiện, chẳng ai bắt bớ cả tức là chánh quyền cho phép bán, cho phép hút và chỉ một mình chánh quyền giữ độc quyền nấu và bán sỉ thuốc phiện mà thôi. Ai nấu và bán lậu thì bị truy tố. Như thế tức là quyền lực của thực dân công khai đầu độc dân Việt.

Do chánh sách đầu độc của họ lộ liễu quá nên dân Việt mới phần uất, sau một cơn mê ngủ và tự tử dài hạn và sau những phong trào cách mạng liên tiếp đâm máu nổi tiếp nổi lên cuối cùng mới có thức tỉnh, tinh thần tự cứu tự cường mới bộc dấy, nhưng mãi đến nay tình trạng chiến tranh vẫn chưa chấm dứt và ở các thành thị, số người mắc bệnh ghiền vì chánh sách đầu độc của thực dân trước vẫn còn nhiều, thêm vào đó, hàng ngàn thanh niên, có cả 1 số thiếu nhi 13, 14 tuổi là khác hiện đang bị nhiễm độc. Nếu tình trạng này không chấm dứt, bao nhiêu cuộc đời đó sẽ bỏ đi đã đành mà các thế hệ nối tiếp ắt không bị khỏi nhiễm độc theo.

Việc cấp bách là cả xã hội lẫn cá nhân đều phải phải tự nhận lấy trách nhiệm trước một hậu quả khốn khổ, các tổ chức hoặc tư nhân từ thiện, các đoàn thể tôn giáo đạo đức, chánh quyền cần nghĩ tới những biện pháp cứu trợ hàng trăm ngàn người đang ngắc ngoải trong tình trạng tự tử.

Riêng kẻ viết bài này cùng một số thân hữu, trong số đó có anh em báo ĐỔI, sẽ đóng góp một phần tích cực vào công cuộc cứu trợ chung, với một phương pháp đặc biệt hiệu nghiệm trình bày trong số này. Xin đọc bài GẠO LÚT MUỐI MÈ CỨU GHIỀN.

TUYÊN NGÔN HÒA BÌNH CỦA HAI THẲNG NGHIỆN VIỆT MỸ

Cách đây 4 tháng tôi đã gặp một thanh niên Mỹ tên Lawrence W. Hyde sinh quán ở La Honda, California. Anh ta đi từ Mỹ sang Âu Châu, tới viếng các nước Ấn Độ, Népal, Tây Tạng, Thái Lan và ghé lại Saigon.

Hai chúng tôi gặp nhau ở nhà hàng Kim Sơn, qua một lúc trao đổi câu chuyện cùng nhau thông cảm và các môn triết lý Tôn giáo và khát vọng hòa bình chung của loài người trên thế giới. Đặc biệt là chúng tôi cùng tự thú cái tật ghiền cũ của mình cho nhau biết. Chính anh Hyde từng ghiền nặng món ma túy nổi tiếng ở Mỹ là L.S.D. Anh cho tôi biết rằng chính anh là kẻ đã phát minh ra LSD với các chi tiết như sau :

— LSD là tên tắt của một hợp chất ma túy rất mạnh gồm có Lysergic Acid Dymethylhyde. Hợp chất ấy chỉ có thể tìm thấy trong một thứ cây xương rồng (Cactus) ở Mexico tại Mỹ và trong một thứ nấm ở Tây tạng, Danh từ khoa học của nó là Trimethoxyphenithayline mescaline.

— Anh Hyde cũng như một số đồng thanh niên Mỹ chán khổ vì những quay cuồng của một xã hội máy móc. Vì muốn tìm lối thoát cho tâm hồn đã lao đầu vào các món ma túy. Họ dùng hết món này đến món khác, cần sự mê mị tột bậc của thần kinh để tách rời hẳn thế giới phiền muộn, phức tạp. Càng hít, càng nuốt, càng chích họ càng ghiền nặng và càng thấy thời gian « giải thoát » của họ quá ngắn. Do đó họ lại cố tìm những thứ ma túy càng lúc càng mạnh hơn. Trong khi tìm tòi thí nghiệm, anh Hyde đã phát minh ra hợp chất LSD, đi dùng, đã chế tạo hàng loạt đã bán ra kiếm được rất nhiều tiền và tự anh mắc nghiệm rất nặng. Phong trào hòa bình ở Mỹ khiến anh tỉnh ngộ, anh quyết tâm thoát ly bệnh ghiền bằng cách du lịch vòng quanh thế giới. Anh đã thành công, đã phát đạo tâm và khi gặp tôi, anh ăn mặc như một đạo sĩ Népal. Anh đã tặng tôi một món quà kỷ niệm : cái ấn bằng đồng cổ của một vị Lạt ma Tây Tạng. Trước khi chia tay, chúng tôi cùng ký tên vào một bản văn gọi là Tuyên ngôn Hòa bình do tôi đọc cho ký giả Trần Minh Ý viết như sau :

« TUYÊN NGÔN HÒA BÌNH »

- 1.— Chúng tôi nhận thức rằng mục đích tối hậu và tối cao của loài người là MUU CẦU HẠNH PHÚC.
- 2.— Rằng hạnh phúc chân thực chẳng thể nào mưu cầu bằng THỦ HẠN, nguồn gốc của chiến tranh.
- 3.— Rằng nhiệm vụ của hết thảy mọi người trên thế giới là mưu cầu Hòa bình bằng những phương pháp thực tế.
- 4.— Rằng có Hòa bình tức có Hạnh phúc.
- 5.— Rằng hết thảy người Việt cũng như người Mỹ, nên phổ biến Chân lý trên đây cùng khắp thế giới, đặc biệt là tại Việt Nam và tại Mỹ.

Ký tên :
NGUYỄN DUY HINH
LAWRENCE W. HYDE
La Honda, California



Các bạn lỡ mắc ghiền đã rõ hai điều :

— Luật pháp chế tài bằng lên án tù

— Xã hội coi như hạng người đi chẳng cần cứu giúp do đó không có bệnh viện nào chuyên chữa bệnh ghiền cũng không có chư tôn giáo hay từ thiện nào tới cứu giúp người mắc bệnh ghiền

Vậy các bạn không muốn bỏ cả cuộc đời mình, không muốn tục lay hại đến kẻ khác vì thói quen của mình, không muốn phiền nhiễu buồn khổ gia đình bạn mình, không muốn làm công dân Việt Nam xấu trước thế giới, muốn sống lành mạnh trẻ, xây dựng, ắt phải Hạ Quyết từ bỏ gánh nặng ngàn cân trên lưng mình,

Muốn hạ quyết tâm đó phải vứt bỏ lòng mê tín cho bệnh ghiền một khi đã mắc phải không thể nào chữa được, nếu hút bỏ chích sẽ san h ra bệnh khác. Nghĩ như vậy là mê tín không phải chính tín. Chánh tín phải TỰ TIN ở sự dứt khoát tưởng mình có đầy đủ động lực thúc đẩy mình từ bỏ được tất tật để tự tạo nên một đời sống thật sự hạnh phúc.

Hầu hết những người ghiền khốn đốn về tiền bạc hoặc cảm thấy quá phiền lụy túi nhục đều đã bỏ thuốc phiện ít ra là một lần hoặc nhiều lần hoặc một thời gian ngắn hay dài. Nhưng tuyệt đại số đều ghiền trở lại.

Và mỗi lần ghiền trở lại thế, lòng tự tin của họ càng giảm, cuối cùng họ cho rằng là xong. Thuốc phiện vô phương nôi ! Do thế mà có câu gọi châm ngôn truyền tụng trong ghiền : « Quand on fume, on fume, trót ngậm đầu xe đã nghiệm rồi. »

Sự thật không phải thế. Mỗi lần ghiền nặng ghiền lâu đến đâu vẫn có thể bỏ được như thường. Tôi xin lấy kinh nghiệm bản thân làm bằng chứng.

Trình độ nghiện của tôi có nói là đến bậc « tối thượng thừa » tôi hút rất nhiều, toàn loại phiện tốt có phân lượng morphine cao chứ không phải như loại thuốc phiện lậu

lưu trữ trong nhà tôi. Bà con



phương pháp thần diệu cứu ghiền :

GẠO LỨT

MUỐI MÈ

NGUYENDUYHINH viết

lối xóm gọi hiền bình Pháp tới, họ chặn cửa chốt tôi bên trong. Tôi tung ra cửa phản đối. Bốn anh lính Pháp khỏe mạnh thể mà bị tôi tông cửa bật ngửa ra, thật về sau tôi nhớ lại chẳng hiểu tôi lấy sức mạnh ở đâu. Khi tôi vọt ra ngoài, toán lính Pháp ôm tôi lại, vật ngã xuống, đập tôi túi bụi bằng báng súng, nhưng tôi lại vùng vẫy vượt khỏi tay họ, chạy một mạch từ con đường Alexandre de Rhodes về phía Catinat (Tự do bây giờ). Họ đuổi theo tôi bên gót, cuối cùng họ bắt được tôi trước nhà hát tây (nay là Hạ nghị viện) họ khóa tay ném tôi lên chiếc xe GMC của họ như ném một con vật. Tôi bị đưa vào nhà thương chợ Quán nhốt ở phòng dành cho những kẻ điên. Lúc ấy vào lối 4 giờ chiều, mãi đến khuya tôi mới tỉnh thuốc nhìn quang

cảnh cắt đất bừa bãi với những công bạn tù chung quanh đang làm đủ các thứ trò điên tôi mới bật ngửa tự biết mình hiện đang ở đâu và từ từ nhớ lại chuyện cũ. Xem lại chân tay mình mây mình, tôi khám phá ra đầy những vết tim bầm,

Câu chuyện tôi lọt vào nhà thương điên vừa kể trên đã xảy ra vào cuối năm 1947 như một thời sự đặc biệt vì hồi đó tôi đang làm chủ nhiệm tờ nhật báo Gió mới. Ông bạn ký giả Trần tấn Quốc đã loan tin « giết gân » ấy ngay hôm sau trên tờ báo của ông.

Từ đó những cơn say thuốc của tôi không ợ ạt bạo tợn như thế nữa, nhưng sự ghiền của tôi càng ngày càng sâu đậm. Thời gian đắm đuối trầm trọng vì ma túy của tôi có thể kể từ năm 1947 đến năm 1954, năm

của Hiệp định Genève. Trong một phút bưng tỉnh, tự xét thân mình sắp trở thành đồng rác thối của xã hội loài người, tôi hết sức chua xót và lập tâm tự giải thoát. Thừa dịp ra Bắc theo dõi cuộc đàm phán giữa Pháp và chính phủ Hồ chí Minh ở Trung giá, tôi quyết định từ giã bản con Ma matúy. Tôi thuê một căn phòng ở khách sạn Papillon phố hàng Da tự nhốt mình ở đó để bỏ ghiền. Nhưng quái lạ không hiểu sao tôi lại lang thang xuống phố, đi quanh bờ hồ Hoàn Kiếm một lúc rồi tôi lại tìm thấy một phòng khám bệnh của một bác sĩ người Pháp. Như một cái máy, tôi bước vào gặp bác sĩ ngỏ ý xin ông ta một đơn thuốc để mua 2 hộp Eubine, thử ma túy có nhiều chất morphine để mê nhất. Bác sĩ từ chối bảo rằng không thể cho một thứ thuốc giúp tôi tự tử như thế được, vì khi ra trường thuốc ông đã có lời thề trước ông thánh Hy Lạp Hyppocrate (như Thần Nông ở Đông phương) rằng ông chỉ có cứu người chứ không lợi dụng nghề để hại người. Tôi cho ông ta biết rằng chẳng phải cho đơn mua Eubine mà ông giết tôi đó! Tôi thật sự ghiền thử đó. Tôi chia cả hai cánh tay đầy sẹo do kim đâm để cho ông thấy. Ông bác sĩ vẫn cương quyết từ chối. Con ghiền thuốc giục quá tôi nghĩ ra một câu.

— Nếu ông không cho, tìm tôi sẽ ngừng đập và tôi ngã ra chết tại đây, như vậy tức là ông giết tôi đó! Quả nhiên lời dọa của tôi có công hiệu, ông bác sĩ đành viết cho tôi một cái đơn mua 2 hộp Eubine vậy. Giá thử tôi bảo ông viết 3 hay 4 hộp ông cũng viết là khác.

Giây phút sinh tử

Đi nhanh ra đầu phố Hàng Bông tôi ghé vào một hiệu thuốc tây mua gấp cái món «tiền dược» và không quên mua cả ống chích. Về khách sạn, tôi chạy lên căn phòng của tôi trên gác chẳng kịp nấu kim khử trùng, tôi cho thuốc vào ống và tự tiêm vào gân. Khi máu trong gân từ từ vọt ra trong ống, và khi ngón tay trở bèn phải của tôi sắp sửa ấn vào cái bơm để cho thuốc vào máu đưa tôi lên lên «thiên đường giả tạm» già từ trong chốc

lát cõi trần gian đau khổ này, tự nhiên tôi sức nhớ lại giây phút quyết tâm ở Saigon. Tôi ngừng tay, và trong khoảnh khắc tôi quả quyết rút kim ra khỏi gân cánh tay trái, ném tất cả thuốc và ống chích qua cửa sổ cho vỡ tan dưới mặt đường phố hàng Da. Ngay tối hôm ấy tôi lãnh một thứ hình phạt của bệnh ghiền phản ứng. Suốt cả đêm tôi luôn luôn bị giật bắn cả toàn thân từ dưới lên trên. Nhờ phòng có hai giường, cứ mỗi lần bị giật, tôi nhào từ bên này sang bên kia cho đỡ khổ. Phần trời rét, tối đen tối cả đầu óc, có cảm tưởng như đang xuống địa ngục.

Suốt ba đêm như thế, sang ngày thứ tư, tôi bắt đầu thấy gánh nặng trong thân thể và tâm hồn nhẹ hẳn xuống. Tôi đi bộ không biết mỏi, xem các phố phường cho khuây lã. Đêm đến lại tiếp tục thao thức chịu đựng sự hành hạ cứ giảm dần. Tôi tự biết chắc chắn đã mạnh tiến trên con đường giải thoát.

Tôi ghiền trở lại

Độ 2 năm sau tôi ghiền trở lại, lần này tôi hút chứ không chích. Lý do ghiền trở lại có 2 phần, 1 phần vì tôi ăn chơi trác táng quá mức rượu gái lu bù muốn được an thần và lấy lại sức tôi không tìm thấy cái gì khác hơn là hút và tôi cũng tự tin mình đã bỏ nổi ghiền chích những chất ma túy ghê gớm nhất thiên hạ, thuốc phiện loại hút chẳng bằng lấy 1 phần 100 thì ăn nhằm gì. muốn bỏ sẽ bỏ được dễ dàng. Vì thế tôi lại đi sâu vào thói quen hút thuốc phiện. Lãng nhãng và gian khổ với NỐ độ 4 năm tôi mới lại bỏ một lần nữa, và lần này tôi dứt khoát hẳn. Cũng do lần giải thoát dứt khoát này tôi nhận thấy một sự thật; bệnh Ghiền ai ai cũng có thể Bỏ được nhưng nếu không có phương pháp tu dưỡng hợp lý ắt sẽ có ngày bị ghiền trở lại.

Gạo lứt muối mè

Ăn cơm gạo lứt với muối mè là một phương pháp chữa hẳn bệnh ghiền rất thần diệu. Chính tôi đã thực nghiệm phương pháp này, đã khuyến khích một số bạn ghiền cố gắng làm và đã có kết quả cụ thể.

Nếu các bạn hỏi;

— Vì cơ gì mà gạo lứt muối mè có thể giúp chữa được bệnh ghiền đó?

Tôi xin đáp:

— Vì bản chất của thuốc phiện thuộc Âm gạo lứt muối mè cũng sẵn rất nhiều Dương tính. Âm như lạnh, như đen tối, như phũ phàng v.v... Đối nghịch với Âm Dương như ánh sáng, như vui tươi phấn khởi, chẳng hạn. Muốn đối Âm phải dùng Dương, đó là lý do, cũng như muốn phá hủy tối phải dùng ánh sáng.

Tôi có thể kể ra một lô thí nghiệm đại khái chẳng ngoài Âm Dương đối trị lẫn nhau.

Nhưng không có lý luận bằng thực nghiệm. Hãy thực nghiệm rồi sẽ tự thấy tự biết.

Có hai cách áp dụng phương pháp Gạo Lứt Muối Mè. Một người ghiền phải đi hẳn một xa xôi không thể tìm thấy có hội để hút hoặc chích, tự mình ở đó, và hề cứ đối là ăn gạo lứt với muối mè, trong vài tháng sẽ dứt được hẳn và thấy sinh lực dồi dào trở lại bản thân. Hai là chọn một thuốc cai nào đó (lẽ tất nhiên trong thuốc cai bao giờ cũng có thuốc phiện) vừa dùng để giảm bớt chất thuốc phiện trong

vừa ăn cơm gạo lứt muối mè, thuần gạo lứt muối mè chẳng dè thêm thịt cá.

Hiện có một ông bạn giáo ghiền đã 23 năm áp dụng phương pháp «giảm dần» sau đã được đến 60 phần 100 trong vòng tháng thực nghiệm. Sở dĩ phải như thế là bởi trường hợp của ta rất đặc biệt bởi sức khỏe, cảnh sinh sống. Tuy nhiên đời hiện tại của ông ta đã khác

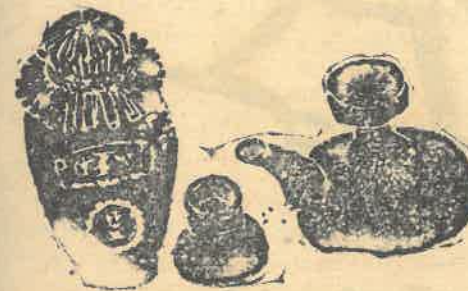
XEM TIẾP TRANG 52

ĐÃ CÓ BÁN:

MÔI THẨM NỬA ĐỜI

Tiểu thuyết HOÀNG HẢI THỦY

Tác phẩm dày 1.000 trang, 100 cuộc tình, 1.000 đương và đau đớn, tác phẩm lớn đánh dấu 10 năm truyện tình của HOÀNG HẢI THỦY.



Vài kỷ niệm và kinh nghiệm về thuốc phiện

ĐÀM QUANG THIỆN

Nhập cuộc

Mùa hạ 1932. Nguyễn trọng Tuệ và Đàm quang Thiện, hai sinh viên Y khoa Đại học vừa thực tập ở «nhà xác» — sau thành Giải phẫu Viện (Institut Anatomique) — ra về. Vừa ra khỏi, Tuệ hỏi Thiện:

— Mày đã hút thuốc phiện bao giờ chưa?

— Chưa.

— Có muốn thử không?

— Muốn.

— Mày vào xin anh Hợp 5 hào (cái) mua một hộp năm (hộp bằng đồng đựng 5 gam thuốc phiện) rồi tao làm cho mày thử.

Thiện trở vào nhà xác. Bác sĩ Bồ Xuân Hợp đang tiếp tục làm nhiệm vụ Phụ giáo giải phẫu với 1 lớp sinh viên khác. Thiện xin anh Hợp 5 hào. Anh không có tiền lẻ.

Đưa cho Thiện tờ giấy bạc một đồng. Thiện cầm ra đưa cho Tuệ. Hai anh em đến một cơ bài bán thuốc phiện mua một hộp mười. Thời đó họ của Pháp, Pháp giữ độc quyền nấu thuốc phiện và nấu rượu bán cho dân Việt Nam hút và uống. Những tiệm được Pháp cho quyền bán thuốc phiện và rượu do Pháp nấu gọi là những cơ bài bán thuốc phiện bán rượu. Trước cửa những cơ bài ấy có treo nhẵn hiệu kẻ hai chữ RO hoặc RA trên miếng kẽm rộng chừng 2 tấc

mét vuông. Hai chữ ấy là hai chữ đầu của hai danh từ Régie Opium hoặc Régie Alcool. Không có cơ bài mà bán là bán lậu, Thuốc phiện và rượu không do Pháp nấu, do VN nấu là thuốc phiện lậu và rượu lậu. Nếu vườn hoặc ruộng của ai có chôn một trong hai thứ lậu thuế ấy thì sở hữu chủ bị phạt tiền và tù rất nặng. Chúng ta thấy ngay 1 kẻ tiểu nhân muốn trả thù ai thì chỉ cần dấu một ít thuốc phiện hoặc rượu lậu trong nhà, vườn hoặc ruộng của người ấy rồi đi báo nhà Đoan (Douanes) Pháp. Lính Đoan khám mà thấy thì cuộc đời người ấy kể như tàn rồi. Sự kiện này đã là đối tượng của cuốn tiểu thuyết «De la Rigiére à la Montagne» do một nhân viên nhà Đoan Pháp là Jean Marquet viết ra.

Thuốc phiện ty do nhà Đoan Pháp nấu để bán cho dân Việt Nam dùng thời ấy, được đựng trong những hộp bằng đồng, đựng hoặc năm, hoặc 10, hoặc 20, 40, 100 gam thuốc. Hộp nhỏ nhất là hộp 5, hộp to nhất là hộp 100.

Thế là Tuệ và Thiện mua được một hộp 10 để Tuệ và Thiện thử thú «đi mây về gió» cả thuốc tình, sát nhất, sát nhì, Tuệ đã tiêm cho Thiện hút 60 điếu, Tuệ hỏi Thiện:

— Say chưa? đã thấy «đi mây

về gió» chưa?

— Chưa.

— Chưa có ai như mày: lần đầu tiên hút 60 điếu mà chưa say!

Dân chủ

Thời đó họ của Pháp, vì Pháp là một nước dân chủ, là nước đã đề xướng ra nguyên tắc «Tự do, Bình đẳng, Bác ái» cho mọi người, nên người dân VN được «tự do» hút, ai ai cũng có quyền hút, bất phân nam, phụ, lão, ấu. Vì lòng «bác ái» của Pháp muốn tất cả dân Việt Nam đều được hưởng thú «đi mây về gió» nên các tiệm hút thuốc phiện được phép mở ra như nấm trên cõi Việt Nam. Vì e dư luận quốc tế hiểu lầm lòng «bác ái» ấy, nên trên giấy tờ luật pháp thì Pháp cấm mở các tiệm hút, chỉ cho mở các «Tây độc Viện» — Clinique de Désintoxication — mà thôi. Lại cấm ngặt đàn bà, thanh niên dưới 20 tuổi và Âu châu nhân không được đặt chân vào các Tây độc Viện ấy. Còn An na mít, từ trên 20 tuổi đến cấp kẻ miệng lỗ, thì tha hồ mà «tây độc» tây độc bằng thích thì thôi.

Nhưng thời nào cũng vậy, thế nào cũng vậy, giấy tờ luật pháp là một chuyện, thực tại, hành sự lại là một chuyện khác, nên trong thời

XEM TIẾP TRANG 52

Quá khứ và hiện tại : tiêu chuẩn để suy đoán tương lai

Không cần phải là thầy bói, hay chiêm tinh gia, hay tiên tri chúng ta cũng có thể mừng tượng được tương lai Việt Nam trong năm tới, và những năm kế tiếp sẽ như thế nào, nếu chúng ta nắm được hiểu biết đầy đủ về hiện tại và quá khứ. Dĩ nhiên chúng ta, và không một ai hiểu hết được những yếu tố, hay là những nhân tố của hiện tại và quá khứ. Và chỉ vì vậy chúng và mọi người tìm hiểu tương lai VN khó biết được những gì sẽ xảy ra năm tới và những năm kế tiếp. Những việc mà mọi người biết, mọi người thấy, mọi người nói ra, không phải là tất cả những những điều đáng biết, về hiện tại và quá khứ.

Tuy nhiên chúng ta hãy nhìn vào những cái mà mọi người biết, thấy, và hiểu và nói ra được về hiện tại và quá khứ. Tình thế VN hiện nay được cấu tạo bởi những yếu tố xa xưa, nếu đào sâu vào quá khứ thì phải bắt đầu từ ngày người Pháp đặt chân lên Đông Pháp. Gần hơn thì cũng phải lưu ý đến đệ nhị thế chiến sự bành trướng của Nhật nỗ lực tái chiếm Đông Pháp của quân đội Pháp và những công cuộc kháng chiến đuổi Pháp từ 1945 đến 1954. Gần hơn nữa thì phải nhìn vào những gì xảy ra ở Miền Nam ở Miền Bắc, và trên thế giới từ 1954 đến 1963.

Chế độ Ngô Đình Diệm sụp đổ. TT Mỹ Kennedy bị ám sát và chính sách ngoại giao của ông phải gián đoạn thay đổi hay thực hiện sai lạc Hiệp định Genève về Lào và những phụ khoản dành cho Đông dương cũng trở thành kém, hay mất hiệu lực. Tại VN, sự sụp đổ của chế độ Ngô Đình, kèm theo những hỗn loạn chánh trị, và sự suy sụp quân sự ngay sau đó, đã biến Nam VN thành một môi trường chính phục lý tưởng của cộng sản BV. Các nhà lãnh đạo BV tin tưởng rằng «thời cơ đã đến» để họ làm lớn, để thực hiện giấc mộng xâm chiếm miền Nam, thống nhất hai Miền.

Chiến tranh tại Miền Nam kéo dài trong tình trạng càng ngày càng thuận lợi cho phe cộng sản, mặc dù Mỹ đã tăng quân từ 5.000 cổ vắn

nguyễn hữ đông



tương lai việt nam những năm 70

quân sự đến trên nửa triệu quân Mỹ và gần 100.000 quân đồng minh khác vào cuối năm 1967. Tuy rằng nhờ quân số đông và vũ khí tối tân, Mỹ đã đủ khả năng chặn đứng các trận đánh lớn của cộng quân khắp Miền Nam, nhưng Mỹ « bị sa lầy » trong một tình trạng tiến thoái lưỡng nan. Mỹ có thể bổ phòng thủ đồn trại vững vàng không mất Khe Sanh, Đakto, có thể rút quân khỏi Lang Vei, và tiến lui khỏi A-Sao, A Lưới lúc nào cũng được, nhưng Mỹ lại không thể tạo được một trận đánh ngoạn mục và dứt khoát theo binh pháp cổ điển, có giá trị thay đổi tình hình quân sự. Sự có mặt đông đảo của quân đội Mỹ và những đồng minh Mỹ không phải Nam VN đã làm cho chiến tranh tại Nam VN thay đổi tính chất : không còn là 1 cuộc chiến tranh giữa một chính quyền địa phương chống lại một tổ chức nổi loạn sử dụng chiến thuật du kích, mà thành một chiến tranh quốc tế.

Vai trò của chánh quyền và các lực lượng Nam VN trong chiến tranh từ 1965 đến 1967 là một vai bạc bẽo, nhục nhã, tối tăm.

Không một hành động hay lời nói nào có thể biến họ và

tô điểm vai trò của Nam Việt Nam trở thành vinh quang và tốt đẹp. Chiến tranh tại Miền Nam trở thành một chiến tranh của Mỹ, lực lượng chính và chủ động là quân đội Mỹ. Các lực lượng Nam VN chỉ là những lực lượng phụ thuộc, được Mỹ đài thọ vũ trang. Tình trạng này làm cho lời chỉ trích của đối phương càng dễ tin hơn. Dân chúng cũng không có cách gì để không nhìn thấy bóng dáng quân Mỹ, người Mỹ, gạo Mỹ, tiền Mỹ, uy quyền Mỹ khắp Miền Nam. Dân chúng miền Nam không thích cộng sản, nhưng cũng lại khó mà thích Mỹ. Không một người VN nào yêu nước thành thực và can đảm có thể nói lớn tiếng : tôi yêu Mỹ, thích Mỹ, thờ Mỹ, theo Mỹ, chiến đấu cho Mỹ, theo lệnh Mỹ, vì lãnh lương Mỹ và ăn gạo Mỹ. Do tình trạng đó trên mặt chính trị và tuyên truyền phe Quốc gia miền Nam thất thế rõ rệt, và cái gọi là chính nghĩa không lấy gì làm sáng tỏ như những lời tuyên truyền và các khẩu hiệu treo đường.

Quá khứ đối với Cộng Sản tính toán sai lầm

Nhận định những yếu tố kết thành tình hình cuối năm 1969, phe cộng sản với kết luận rằng thời cơ

đã đến để tiến hành giai đoạn 3 của chiến tranh cách mạng : tổng tấn công, tổng khởi nghĩa, thành lập chính quyền giải phóng công khai và chính danh khắp toàn lãnh thổ. Cuộc tổng tấn công Tết Mậu Thân đầu năm 1968 được phát động từ những nhận định và kết luận đó.

Nhưng vì nhận định sai lầm, ước tính phản ứng quần chúng và phản ứng của Mỹ lầm, nên phe Cộng sản đã thất bại hoàn toàn về mặt quân sự và chính trị trong cuộc tổng tấn công đất giá đó, mặc dù gai hái được nhiều kết quả về mặt tuyên truyền và áp lực ngoại giao, tạo ra được phong trào chống Mỹ và phản chiến khắp thế giới. Gây được sự xúc động lớn trong dư luận thế giới đối với chiến tranh VN. Kết quả đó quá nhỏ so với cái giá quá đắt phải trả tại miền Nam và miền Bắc. Riêng từ năm 1968 đến 1969, BV mất 300.000 quân bổ xác tại miền Nam đó là chưa kể khoảng nửa triệu quân BV bổ xác tại miền Nam từ năm 1963 đến 67. Nhân lực của BV tất nhiên bị hao mòn quá nhiều.

Cho rằng BV có dân số 20 triệu người thì chắc chắn cũng chỉ có khoảng 1/3, tức là 7 triệu là trưởng thành, và trong số đó cũng chỉ có thể tìm được 1 phần 5, tức là trên 1 triệu có thể cầm súng chiến đấu. Chúng ta thấy Do Thái là một quốc gia có tỷ lệ cử tri và tỷ lệ người cầm súng cao nhất, vậy mà cũng chỉ có 1/3 dân số là cử tri, (khoảng 1 triệu 200.000 người) và 1/6 dân số có khả năng chiến đấu trên 350.000 binh sĩ kể cả một khá đông nữ quân nhân quân dịch và hiện dịch).

Như vậy với những thiệt hại trong 5 năm chiến tranh khốc liệt, nhân lực BV chắc chắn là hao mòn quá nhiều. Chiến tranh và sự chia cắt Nam Bắc càng kéo dài thì tại miền Bắc cũng như tại miền Nam, dân chúng sẽ xây dựng được một tinh thần quốc gia mới hẹp hơn : tình thần quốc gia miền Bắc và

tình thần quốc gia miền Nam. Càng ngày người miền Bắc và Nam càng cảm thấy xa lạ, và cũng sẽ được dân miền Nam đón tiếp như một người xa lạ, tuy có nói chung một tiếng nói. Cái lý tưởng giải phóng Miền Nam, thống nhất hai Miền càng ngày càng mất sức lôi cuốn, và càng trở nên vô nghĩa.

Kết quả trước mắt là hiện nay quân đội VNCH, với tất cả khuyết điểm thường bị chỉ trích, vẫn là quân đội thiện chiến nhất, đông đảo nhất, vũ trang đầy đủ nhất trong các quốc gia Đông Nam Á. Một khi quân đội này ngăn chặn được sự bành trướng của Cộng sản VC và BV, thì sẽ là một quân đội mạnh nhất Đông Nam Á, và sẽ có thể được coi như một quân đội bách thắng trong vùng này. Trên thế giới, trừ Do Thái, chưa hề có một quốc gia nào có tỷ lệ người biết chiến đấu theo kỹ thuật thời đại bằng Nam VN. Cũng chưa có một quốc gia nào nhiều kinh nghiệm chiến đấu, và có sẵn những tài nguyên phong phú hỗ trợ cuộc chiến đấu bằng Nam VN. Quân đội Nam VN có một hàng ngũ sĩ quan học vấn khá nhất thế giới, và có ý thức chánh trị vững chắc nhất, mặc dù chưa được kết tinh quanh một chủ nghĩa hay lý tưởng rõ rệt. Bất cứ cấp úy nào trong hàng ngũ sĩ quan VNCH cũng có khả năng trở thành cấp tá, cấp tướng, và điều đó hiện đang diễn ra với diễn trình thăng tiến và đào thải. Hàng tướng và tá bị đào thải thật mau nhờ chết chóc, đào chánh, chính trị, do đó hàng úy và tá bước lên cũng rất mau. Trong số 10 người được thăng cấp, ít lắm phải có ba người rất xứng đáng mang cấp bậc mới.

Những khả năng này của Nam VN, và quân đội Nam VN càng ngày càng lớn hơn một cách trông thấy. Một số những khuyết điểm của Miền Nam cũng đang được loại bỏ dần. Chính sách nhân dân tự vệ nếu được thực hiện đúng đắn sẽ tạo

một lực lượng phòng thủ hữu hiệu nhất thế giới, và khi đó quân đội chủ lực sẽ có khả năng phòng vệ biên giới, và nếu cần chọc thủng phòng tuyến biên giới của bất cứ quốc gia láng giềng thù nghịch nào, kể cả BV. Khả năng tấn công của một quân đội luôn luôn phải đi kèm với khả năng chuyển vận nhanh và nhiều. Hiện nay với mức độ cung cấp các phương tiện chuyển vận thủy, bộ, và không, cho quân đội Nam VN, quân đội này có khả năng chuyển vận lớn nhất trong các quân đội Đông Nam Á, hơn hẳn BV, và do đó khi cần có thể yểm trợ cho một cuộc tấn công chọc thủng phòng tuyến Bến Hải của BV, dễ dàng hơn BV yểm trợ một cuộc tấn công chọc thủng phòng tuyến Bến Hải, Lào hay Cam Bốt.

Một khi quân chủ lực miền Nam đóng nút đường xâm nhập bằng các đường mòn Hồ Chí Minh, và các trục xâm nhập vượt biên giới

NHÀ ĐÓNG GIÀY SAIGON

116A Hoàng Diệu Khánh Hội Saigon



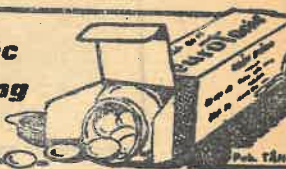
Dùng toàn da tốt, kiểu đẹp, gọn, êm chân, bền chắc, rất nhiều kiểu giày làm theo kỹ thuật mới, mang là vừa, để quý khách coi kiểu chọn ngay, giá hạ và tốt. Giày đặt đúng hẹn.

VĂN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỐ C

NeuroTonic

hồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ

KN.785/BYT/QCĐP/16.4.64



Lào, Cam Bốt thì không hải, lực miền Nam sẽ thừa khả năng ngăn chặn mọi sự mưu toan tiến quân của BV bằng đường bay và đường biển.

Với những vốn liếng đó, chúng ta thấy rõ Miền Nam có tư thế càng ngày càng mạnh về mặt quân sự, dù cho Mỹ có rút quân. Những khuyết điểm về chính trị, trong nỗ lực dân chủ hóa hiện nay, cũng phải dần dần được thanh toán. Những hỗn loạn chính trị bề mặt hiện nay, những sự lên tiếng công khai của các phái đối lập với chính quyền hiện nay, nhất thời có vẻ làm suy yếu tư thế chính trị của Miền Nam, nhưng thực tế làm mạnh thêm tư thế chính trị Miền Nam, vì đã được những đối tượng chọn lựa và thay thế sẵn sàng cho hệ thống lãnh đạo miền Nam. Tại Miền Nam mọi hỗn loạn, biến cố chánh trị đồng nghĩa với tiến bộ và cải thiện chánh trị, tiến bộ và cải thiện giường máy lãnh đạo nhà nước. Trong 1 lúc đó ở phe CS, mọi thay đổi đều đồng nghĩa với một sự suy yếu, tan rã.

Hòa đàm Ba Lê có thể được xem như dịp tốt để mỗi Miền xác định ý thức và tinh thần «miền» một cách rết và công khai. Trong hòa đàm này, chúng ta thấy BV, VNCH và VC đã tham dự với tư cách hai quốc gia và một tổ chức khởi nghĩa tự cho là có chính nghĩa hơn chính quyền hợp pháp. Không một phe nào tự hạ đề có thể suy tôn phe kia hay một uy quyền dân tộc nào khác làm chính thống để cùng thần phục mở đường cho thống nhất ý thức trước khi thống nhất thực tế. Hòa đàm càng kéo dài, thì cái tinh thần

«miền» ở mỗi phe càng mạnh mẽ, VC chịu lệ thuộc quá nhiều vào BV, cho nên cũng nặng tình thần «miền» Bắc và phần bệi miền Nam, V.N.C.H thì nặng tình thần miền Nam cho nên quên mất chính mình và đối phương cùng là người VN, Hai miền cùng ý thức như hai quốc gia riêng biệt; có biên giới tiếp giáp, và đường lối chính trị thù nghịch. Tình trạng chia cắt càng kéo dài thì phe Cộng sản càng thất thế hơn lên, vì họ mất đi một mục tiêu đấu tranh chính đáng và quyến rũ nhất: giải phóng Miền Nam, thống nhất hai Miền.

Dân chúng Miền Nam hiện nay chẳng những không thích được Cộng sản giải phóng, mà cũng không tìm thấy ý nghĩa lớn trong việc thống nhất hai Miền ít ra trong lúc này, trong những điều kiện thống nhất mà CS hứa hẹn.

Chiến tranh càng kéo dài, hòa đàm càng kéo dài không kết quả, thì Miền Nam bắt buộc phải trưởng thành phải mạnh thêm, phải được trao trả lại những uy quyền hoặc chủ quyền bị trước đoạt hoặc tự đánh mất trước đây. Điều đó đang xảy ra với kế hoạch Việt nam hóa của Mỹ, và hiện đại hóa quân đội.

Dựa trên những dự kiện nêu trên chúng ta có thể nhìn vào tương lai với đôi mắt lạc quan hơn.

Những viễn ảnh tương lai của năm 1970.

Sau cuộc tổng tấn công Tết Mậu Thân, lúc hòa đàm mới khai diễn, vào tháng 5-1960, BV và VC tin tưởng rằng chiến lược đánh đánh

đầm đầm của họ ngoài giá trị tuyên truyền và khuấy động dư luận Mỹ và quốc tế, còn có giá trị làm suy yếu tư thế chánh trị ngoại giao của VNCH. Nói tóm lại BV và VC tin tưởng rằng nhờ diễn đàn tuyên truyền tốt ở Ba Lê, cộng sản sẽ chứng minh rằng chính quyền Miền Nam là một chính quyền tay sai của Mỹ, không được hậu thuẫn của dân chúng Miền Nam. Họ cũng tin rằng với những nỗ lực tập sự làm dân chủ ở Saigon dân chúng Miền Nam sẽ tham thía những lập luận chỉ trích chính quyền miền Nam nhiều hơn, sẽ chán ghét chính quyền này hơn, các đảng phái các thế lực quốc gia mâu thuẫn sẽ tan rã hơn, xa rời chính quyền hơn, và sẽ dễ dàng chấp nhận một giải pháp chính phủ liên hiệp cộng sản trả hình.

Tất cả những điều đó đã xảy ra, nhưng kết quả không như ý muốn của phe cộng sản. Vì nhu cầu tuyên truyền và chính trị, Mỹ phải dành cho VN nhiều quyền hành tại VN, và trong hòa đàm. Vì muốn bớt tổn kém xương máu và ngân sách, Mỹ trao dần các trách nhiệm chiến đấu thêm cho quân đội VN, và đương nhiên làm cho quân đội VN mạnh thêm ý thức ra thêm sức mạnh của mình.

Quân chúng VN càng ngày càng được chú trọng hơn, và được coi như lực lượng có sức mạnh quyết định thắng bại của chiến tranh, kết thúc của chiến tranh, và số phận của hòa bình. Mọi phe đều cố gắng lôi cuốn quân chúng VN, và mọi phe đều dựa trên một số những dấu hiệu đôi lúc sai lầm

để kết luận và quả quyết rằng quân chúng VN, yếu tố quyết định số phận chiến tranh và hòa bình đã đứng về phe họ. Dĩ nhiên tất cả đều nhận định và kết luận sai, và bằng chứng của sự sai lầm đó, là đến nay dù bên nào cũng khoe kiểm soát được đaso chiến tranh và làm được hòa bình.

Không cần phải nắm vững được 92,5%, hay 3/4 dân chúng VN, mà 1 phe chỉ cần nắm vững được khoảng 1 nửa dân chúng VN cũng đủ thừa sức chiến thắng trong chiến tranh này. Trong mọi xã hội, số dân chúng «dân cừ» không dần thân với bất cứ phe nào bao giờ cũng chiếm 1 tỷ lệ rất cao từ 75 đến 90 % tổng số dân trong xã hội. Số quân chúng «dân cừ» này thường có khuynh hướng ngả về phe nào đưa ra được một lý tưởng hay chính sách phù hợp với các nguyện vọng của họ nhất là về phe nào có một hàng ngũ cán bộ chân thành và quyết tâm quảng bá và thực hiện lý tưởng hay chính sách của phe họ. Đó là nguyên nhân thắng lợi của Việt Minh năm 1945. Lúc bấy giờ cán bộ cộng sản không quá 40.000 người, lực lượng quân sự Cộng sản tổng cộng chỉ có cỡ một trung đoàn, tổ chức thành những trung đội võ trang tuyên truyền. Các đảng cách mạng có số cán bộ và quân chúng thiện cảm đông đảo gấp năm gấp mười lần. Nhưng CS Việt Minh đã thắng, chỉ vì Việt Minh có cán bộ trung kiên, cường tin, có tổ chức, và có chính sách, chiến lược thực thời, phù hợp với các nguyện vọng lúc bấy giờ của nhân dân VN.

Vậy nhìn vào những năm 70 chúng ta thấy hai lực lượng chính đương đầu với nhau, mỗi bên có những ưu thế và những khuyết điểm. Phe Quốc gia có số quân chúng thiện cảm đông đảo, hiện đang nắm chính quyền và do đó xử dụng được lực lượng quân đội và cán bộ cùng những phương tiện lớn lao của một chính quyền hợp pháp. Đó là ưu điểm của phe Quốc gia.

Phe Cộng sản có một chủ nghĩa vững chắc, mạch lạc, với những chiến thuật chiến lược điều luyện và một hậu thuẫn quốc tế thuần nhất, bền bỉ. Phe này cũng có một hàng ngũ cán bộ cuồng nhiệt, có tổ chức, có kiểm soát, và nhiều kinh nghiệm trong các công tác vận động quần chúng. Đó là những ưu điểm của phe Cộng Sản. Nhưng phe Cộng sản cũng có rất nhiều khuyết điểm: chủ nghĩa CS càng ngày càng mất sức thu hút đối với đại chúng và trí thức VN. Chiến lược chiến thuật cộng sản bây giờ đã thành những công thức cũ kỹ, bất biến, mọi người đều biết đều hiểu, và chẳng còn gì bất ngờ. Hệ thống cán bộ và lãnh đạo cộng sản đã mất những hào quang của thời kỳ kháng chiến chống xâm lăng. Số quân chúng thiện cảm với CS vì hào quang của lãnh tụ và chủ nghĩa càng ngày càng ít đi, và cũng ít cuồng nhiệt, ít tin tưởng. Sự kết tinh thành hai phe mâu thuẫn rõ rệt gây khó khăn cho CS len lỏi nằm vùng trong hàng ngũ quân đội, cán bộ và quần chúng Quốc gia. Vì lý do sau cùng này chiến thuật du kích của Cộng sản kém hiệu lực, vì mất môi trường du kích lý tưởng là quần chúng và chỉ còn môi trường du kích phụ là địa thế.

Phe quốc gia tuy có hàng ngũ quân đội và cán bộ đông đảo nhưng lại cầu an kém hăng say kém tin tưởng và thiếu lý tưởng. Hệ thống lãnh đạo quốc gia không được tôi luyện và thành hình trong đấu tranh thiếu hào quang đấu tranh và thiếu kinh nghiệm đấu tranh. Vì được sự hỗ trợ của đồng minh ngoại quốc, nên từ lãnh đạo đến cán bộ đều nặng tình thần ý lại, thiếu ý chí tự lập: tự cường, thiếu tự tin nơi khả năng chính mình và sức mạnh dân tộc. Tuy nhiên, hàng ngũ lãnh đạo phe quốc gia luôn luôn thay đổi, và đó là một cơ hội thuận tiện nhất cho sự đào thải và thanh lọc để tiến bộ và xây dựng một hàng ngũ lãnh đạo có tài đức.

Với những vốn liếng, và những nhân tố thắng bại, hơn kém, ưu và

khuyết của đôi bên, chúng ta thấy rằng tương lai VN, hay đúng hơn tương lai Miền Nam trong những năm 70 là một tương lai có điều kiện: phe Quốc gia có hy vọng và viễn tượng tiến bộ, thắng lợi nếu giữ vững ưu điểm, loại trừ khuyết điểm, xây dựng được lý tưởng, thảo hoạch được chính sách, chiến lược đúng, và qui tụ được lãnh đạo và cán bộ giỏi. Phe Cộng sản không có khả năng chiến thắng và nắm trọn uy quyền Miền Nam, nhưng có thể quy tri khả năng khuấy rối quân sự hay chính trị trong một thời gian lâu dài chờ những biến chuyển quốc tế thuận lợi cho họ.

Tuy nhiên tương lai Miền Nam lệ thuộc khá nhiều, quá nhiều, vào những thế lực quốc tế lớn, vào thái độ và chủ trương của HK, vào những biến cố lớn của thời đại, vào tương lai bang giao giữa 3 siêu cường Mỹ Nga Tàu. Có một điều cho phép miền Nam hy vọng sẽ tìm lại quyền quyết định vận mệnh mình, là sự thờ ơ và bỏ rơi của các siêu cường đối với tương lai và vận mệnh miền Nam, vì chiến lược sắp tới của họ không đòi hỏi họ phải kiểm soát được nhân dân và địa thế Miền Nam. Lúc đó Miền Nam sẽ có quyền tự quyết rất lớn gần như hoàn toàn, trong sự hỗn loạn, điều tàn khốc khổ. Từ bây giờ chúng ta đã thấy các thế lực quốc tế bắt đầu bỏ rơi Miền Nam, ít chú ý đến Miền Nam, ít can thiệp vào Miền Nam hơn trước và chỉ còn đóng vai kẻ đứng sau xúi dục trẻ con, và cuug cấp vũ khí cho các phe thù nghịch Miền Nam và các phe thù nghịch VN đánh giết nhau.

Điều đó đã được cả hai phe nói lên, khi họ tố cáo lẫn nhau, tố cáo các thế lực quốc tế hỗ trợ phe kia chủ trương dùng người địa phương chém giết người địa phương.

Mỹ sẽ rút hết quân. Trung Cộng đã rút hết các đơn vị công binh và cố vấn. Nga Sô chỉ còn ủng hộ CS bằng mồm và chút ít viện trợ kinh tế, quân sự. Cuối cùng chỉ còn lại trên miền Nam, những người VN căm sùng khác nhau hiệu chế tạo chơi trò chiến tranh với nhau.

MỸ VIÊN - VIÊN UỐN ÓC

LY-LAN

143 Cao Thắng — SAIGON

do bà LÊ THỊ LÊ LAN

tốt nghiệp « Institut Stendhal »
Hautes-D'études-D'esthétique
tại Balé

- Trị các thứ mụn, da sần đỏ, nám mặt và mũi nhờn bóng nháng.
- Thay làn lớp da sần sùi, nám nhẵn, cần cỏi.
- Làm se lại lỗ chân lông hở.
- Xoa nám cho da mặt sần lại.
- Trừ lẩn nhần.
- Trang điểm cô dâu dạ hội.
- Đủ các Mỹ phẩm Pháp Quốc, sữa kem thuốc ồng hợp cho từng da mặt.
- Dụng cụ Pháp Quốc

Viện uốn tóc do CỎ MAI — CHÚ HẢI : Chải,
Bó. Nhuộm với toàn Mỹ phẩm Ngoại Quốc.

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

Thoa CRÈME THORAKAO đi nắng không đen nám, khỏi đồi phẩn

con lai : tội của đàn ông !

— HOA MUỐP ĐĂNG

Mấy ngày nay phe đàn ông Giao chỉ, rất giống Lạc Long Quân và Bà Âu Cơ, đã sục sôi máu hận vì bỗng dưng Nhà Xã Hội ta đã có ý loại các anh ra khỏi vòng chiến ái tình, để thay thế bằng các anh bạn đồng minh. Nhà Xã Hội đã hoan hỉ cho rằng dân tộc có hai giòng máu mới tốt, mới hùng mạnh.

Các ông bản xứ phát sùng, vì theo chủ trương này, nhà xã hội đã gián tiếp cổ võ cho đàn bà VN du nhập các giòng máu mới từ Mèo, Phi, Chà Và Ấn độ v.v. Vô hình chung đàn ông bản xứ bị liệt, hết cửa quây, chỉ ngồi chơi xơi nước. các anh bị coi như không có máu tốt, đã tan tành xiêu quách, đã bị phế thải.

Các anh Giao chỉ sẽ phải để cho các anh bạn đồng minh đang giúp VN chống Cộng ở phòng tuyến kiêm luôn cái việc phòng the với đàn bà con gái bản xứ hầu tạo ra những nhóc con lai căng để xây dựng cho thể hệ dân tộc hùng mạnh sau này (!).

— Nhà ta ta ở, đất ta tay cày. Vậy mà ông Xã hội gián tiếp xui thiên hạ cày đất của đàn ông Giao chỉ thì làm sao các ông chịu ?.. Nhưng biết đâu ông Xã hội không có lý khi chủ trương « có con lai tạo nên giống tốt » ? Biết đâu vì nhìn thấy trong số đàn ông Giao Chỉ, đã có nhiều ông làm cách mạng miệt, đóng kịch làm hề, lai chó, lai khỉ, hoặc có ông rất giống Rồng Tiên mà mất gốc, ăn hại phá hư xứ sở giống nòi nên ông Xã Hội sợ những đứa con sau này được sản xuất từ các ông bố lem nhem đó, sẽ trở thành bạc nhược, hư hỏng sẽ làm cho dân tộc này. dân tộc này lụn tàn ? Vì vậy mà ông X.H đã chủ trương cải tạo xã hội xây dựng dân tộc bằng giòng máu lai căng nhập cảng ?

— Riêng đàn bà V.N. chúng tôi không thể hoan hỉ chấp nhận chủ trương làm mẹ cùng lúc nhiều s c đàn. Để con ra, chúng tôi muốn nhìn con giống mẹ, giống cha, giống bà con cô chú ông bà loanh quanh trong gia đình, không thích nhìn đứa con xa lạ m. t xanh, mũi lõ, da đỏ, da đen. Chúng tôi không muốn bồng con lai đi ra đường, để c. l. o các anh ngoại kiều cười cợt hỉ hã về cái chiến thắng, cái chiến lợi phẩm tình ái hờ của họ ở xứ này, vì xứ này vốn đã nát bét rồi, chúng tôi không muốn ngã quy thêm nữa, chúng tôi không muốn các đồng minh chỉ ca ngợi dân ta về thành tích cho sản xuất con lai, mà đàn ông xứ này đã biến thành thứ Hoạn châu rìa, trong đó dĩ nhiên có nhà Xã Hội Giao chỉ. Đó là tội lớn của các ông.

H.M.Đ



● LINH-TRANG phụ trách

— Vì phải dành cột báo để trả lời thư cho các bạn nên mục: «TRONG NHÀ NGOÀI NGOÀI», tạm gác một kỳ. Xin cáo lỗi cùng các bạn. LT

Linh Trang trả lời

— PHƯƠNG THÚY (Sg): Chị đã trả lời cho em song mấy kỳ bài đăng choán hết chỗ. Chị xin lỗi em và bắt đền cho em đây. Thư của em, chị đã chuyển cho anh T.Đ.U. mong em viết tiếp cho chị. Thân.

— MỘT ĐỘC GIẢ (Saigon): Khi đặt 1 vấn đề ta bao giờ cũng nhắm vào đối tượng có giới hạn không có ý vu đũa cả nắm, Đàn ông trên đời này chắc chắn chỉ có thiểu số « nham nhở », còn thì rất... đáng đề cao.. Nếu có lời quá khích hay cực đoan như bạn đã nhận xét trong các bài của cô PA, chắc PA, cũng chỉ nhằm vào phần « khó thương » thôi. Đọc thư bạn, thấy bạn đã đứng ngoài ranh giới của lớp này. Cảm ơn bạn về việc đã góp ý và lời chúc lành cho LT. Thân.

— BAN «ĐÀN BÀ» (?) VÙNG TÀU.

LT thành thật cảm ơn bạn... nhưng đọc bài của bạn xong, LT còn muốn khóc thét lên thì làm sao LT dám cho đăng đây ? mong đón những bài khác của bạn và xin hãy bớt máu nóng đối với hàng tu mi cũng như đối với đàn bà con gái nhé. Thân.

Phương Anh trả lời :

— MỘT NAM ĐỘC GIẢ (sinh viên luật) : Rất cảm ơn anh đã viết gởi đến PA những giòng cảm mến. Thật sự PA cũng «nghèo rớt mồng tơi» như anh thì có gì phải cho là mặc cảm đối với kẻ tầm thường như P.A ? Mong tin anh và địa chỉ của PA vẫn ở tuần báo Đời.

— MỘT ĐỘC GIẢ (Sg) : P.A. cùng lứa tuổi của anh nên cũng đã có ý nghĩ, ước mơ và bất mãn như anh. PA không có ý ám buộc tội ai mà chỉ muốn nói lên nỗi băn khoăn ẩn ức để mong người có trách nhiệm lưu ý tới bọn trẻ chúng mình, để cải thiện những xô bồ mà không do lỗi ở chúng ta. Sự góp ý của anh nhằm mục đích đó là điều PA mong mỏi. Ý kiến của anh về «người làm» rất xác đáng. Chúng ta sẽ đặt vấn đề với họ. Thân.

Ô. LÂN (SVSQ), Anh lại hỏi mắc PA rồi, mỗi tuần vừa đi học vừa đi dạy, mà chị LT còn bắt viết bài cho mục của cô bị phụ trách ở tuần báo Đời. Vì nghèo, vì còn đi học nên PA chưa tính chuyện quy, chán chán khi PA có hồng thiếp sẽ gửi tới anh. Thân.

vào đời

tuổi trẻ với đạo đức «vào đời»

► NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH

Phương Anh tôi nhận được một số thư của bạn đọc khắp nơi gửi về. Chê có, khen có, giận dữ có, «muốn làm quen» có v.v... nhất là nêu lên những thắc mắc, muốn được thảo luận về đạo đức «Vào Đời» đối với tuổi trẻ trước cuộc sống hôm nay.

Do đó, tuần này PA xin phép các bạn được «lạc đề» một lần vì những bức thư vừa nêu.

Trước tiên, P.A. tôi xin được xác định với các bạn hai việc để tránh sự ngộ nhận như đã... ngộ nhận. Thứ nhất, P.A. thuộc giới trẻ, rất trẻ, không già nua lụm cùm như một số bạn đoán lầm. P.A. còn đi học và cũng... đi dạy học, Thứ hai, khuôn khổ của trang «Đàn bà con gái» nhất là « VÀO ĐỜI » có hạn một khoảng đất « chó ngồi ló đuôi », viết chưa hết ý đã hết chỗ không cho phép P.A. đi vào chi tiết, nói đủ, nói hết những gì muốn nói.

Như các bạn đã biết, chủ trương của báo «ĐỜI» là nhập thế, là đấu tranh tích cực cho... ĐỜI. Tiết mục «VÀO ĐỜI» của trang «ĐÀN BÀ CON GÁI» cũng vậy. Góc nhìn của nó là góc nhìn rất... ĐỜI, ĐỜI vốn đẹp, đáng yêu, đáng sống dù nó lộn tạp, xấu xa, thối om lên vì vô số kẻ phá ĐỜI, hại ĐỜI ngộ ngập trong đó. Triết nhân từng bảo : «Đời là tranh

đấu không ngừng». Cho nên, phụ trách «VÀO ĐỜI» PA chấp nhận đặt mình vào môi trường lằng lằng đấu tranh, đấu tranh để tiến bộ, đấu tranh để xây dựng chân, thiện, mỹ.

Đó là mục đích, cũng là cứu cánh của ĐỜI thì dĩ nhiên nó là lý tưởng của PA. Vậy, nó không bao giờ là một thứ đạo đức giả, phiến diện đối với tuổi trẻ và đối nghịch với cuộc sống hiện tại.

Một bạn viết : «... Chúng tôi bây giờ còn nhỏ, như tôi chẳng hạn, bây giờ 19 tuổi rồi, cái tuổi phải ăn chơi... thử nghĩ bây giờ phải làm gì ? À ! Học vẫn học đấy chứ ! Học có thua ai ? Ban ngày học, tối đi la cà Bar này, phòng trà nọ rồi sáng mai ôm cặp tới trường. Chúng tôi chẳng làm phiền một ai cả !...»

Rồi một bạn khác : «... Cò thử nghĩ cái đất nước cái quê hương của mình có lãnh mạng gì đâu ? Cả lũ thối nát từ trên tới dưới, ở học đường thì gặp giáo sư đi nhảy với học trò đi dụ dỗ nữ sinh. Nhìn ngoài đời, cứ mỗi ngày trên mặt báo tên X. tham nhũng, ông to đầu này thụt két, ông đại sứ nọ tư tình v.v.. nếu tôi nói ra đủ hết thì thật buồn biết bao. Thử nghĩ xem, những người đi trước chúng tôi, họ, một lũ khốn nạn như thế (tôi xin lỗi có một số người trong sạch nhưng tôi tin rất hiếm) thì chúng tôi phải làm gì bây giờ. Học lên rồi tiếp tục như bọn họ à, hay với mảnh tú tài đi lường gạt ?

Chúng tôi hoang mang không biết cuộc sống ngày nay, rồi ngày mai ra sao ? Thôi ! Cứ chơi, Cứ đùa rồi mai tất cả sẽ được giải đáp. Chúng tôi ăn chơi đâu có gây một phiền phức nào với những người chung quanh... ».

(Xem tiếp trang 51)

chuyện đàn bà ●

Saigon đẹp lắm Saigon ơi!

đô thị này à ? Chẳng qua vì dân chúng tôi có óc hài hước nên ca hát cho... đỡ buồn đấy ông ơi !

Sao không biết Tòa Đô Chánh ?

— Các anh lại «lên lớp» sai dân thành phố này nữa. Các anh bảo dân Saigon bị ho lao, bị dịch tả, bị nhà cháy, bị chuột tràn vào nhà xây tổ ấm đầy mà không khiếu nại báo cáo với Tòa Đô chánh vì các ông cho rằng chỉ có số ít dân Saigon mới biết Tòa này, Đó là tin vịt. Dân Saigon này đói nghèo, xuôi ngược, phàn đờng mỗi ngày, ít nhất có qua ngang Tòa Đô

chánh một lần. Tòa Đô chánh có nhà cao, ngang dọc rộng, có vòi nước xịt có bồn kiếng cổ đẹp, có những khẩu hiệu dán đầy tường phục vụ cho dân hết mình... Đó các ông thấy chưa, dân này có xa lạ gì với Tòa Đô chánh đâu ? Còn việc dân có báo cáo khiếu nại với tòa Đô chánh những nỗi khổ đau, oan tình thì các ông cứ coi vào các cái mục : dân mệt, dân rên dân kêu của các báo chúng tôi, các ông vào xin coi hồ sơ thực mắc khiếu nại của dân ở Tòa Đô chánh rồi hãy «lên lớp» thử dân mà các ông cho là không biết chính quyền gần nhất là ai này. Có điều biết người là một việc mà người có biết mình lại là việc khác... Trách làm chi dân thành phố nghèo đói,

XEM TIẾP TRANG 51

BẠN ĐỌC VIẾT

Chuyện Lính

L.T.S. Một quân nhân viết thư về tòa soạn than phiền báo Đời có đủ các mục chỉ thiếu mục dành riêng cho lính. Dưới đây là những chuyện về lính do bạn quân nhân gửi về



LÍNH THỢ : Đây là loại lính hay được các cấp trên ghé mắt đến nhất. Từ cái nhà xí bị hư, nhà bếp bị dột, lính thợ cũng được cấp trên hỏi thăm một cách nồng nhiệt. Có thể một ngày, một ông lớn mượn một lúc năm người lính thợ : Thợ hàn : Hàn lại chiếc xe đạp nhỏ bị gãy của thằng con mới lên sáu tuổi. Thợ nề : xây lại cái bể nước, đào lại cái hầm nhà xia. Thợ ống nước : Bật hệ thống nước lại theo ý muốn của bà lớn. Thợ điện : Bật thêm một bóng đèn để bà tam đêm !

Một chàng Kaki thợ điện than thở với tôi là anh đến sửa máy điện và máy điều hòa không khí cho một ông cỡ sao ở Biên hòa, Anh đến cửa phải chờ làm thủ tục nhì nhằng nhập gia ông lớn mất nửa tiếng. Vào được trong tư thất, chàng Kaki phải ngồi ở một góc cây như con lu lu, đợi chàng quản gia (Lính già) nhón gót nhẹ nhàng lên phòng bà, xem bà thức giấc chưa, bà thức mới cho thợ vào ửa được, sợ rằng bà ngủ kiểu E và phơi bày cái đen ta thì phiền.

Anh thợ điện Kaki ngồi chờ bà lớn ngủ suốt từ 8 giờ sáng đến 11 giờ trưa. Bà vừa dậy thì ông lớn

lại đi làm về. Chàng Kaki bèn lẻo đẹo vác đồ nghề về rồi chiều hai giờ lại trở lại gốc cây chờ.

Anh nói với tôi : « Mẹ kiếp giấc ngủ của tui nó làm chó gì mà quan liêu thế ? Đúng là giấc ngủ xa xỉ phẩm. Điều này chắc tối nào bà cũng mắc đánh churong cả đêm nên ban ngày bà ngủ bù hay sao ! và anh chàng Kaki phải đợi đúng ba ngày mới... được sửa dùm bà lớn cái máy điều hòa không khí, thật là một « dính dứ ».

Đấy, lính đi sửa dùm mà quá là đi mua vé máy bay hay mua đường vào những dịp khan hiếm.

Chó của quan

Theo dõi Tây, Mèo, nhà ông lớn cỡ sao, có nuôi một con chó lông xù lai nhật. Mỗi ngày, một chàng Kaki (lính hầu) phải tắm rửa sạch sẽ bôi lên lông xù xi của nó chút nước hoa đồ luyến rồi lấy khăn bông lau lết kỹ lưỡng lên phòng ngủ của bà để nó... giữ phòng cho bà.

Một chàng Kaki thấy cho được tam bằng sa bông Dove, lau thân chó bằng một khăn bông trịnuyệt và nhất là bốn cái chân của chó được để trên một khăn bông khác nữa. Anh buột miệng chửi

đồng : « mẹ kiếp, nếu không phải là chó của bà lớn thì giờ này đang dí mũi vào đồng kít thiêu ngoài đường rồi.

Hay không biết chừng đã thành cây bầy món ở quán « Cờ tây » Tâm Mai nếu đi vớ vẩn. Lính hai năm mới được đổi một cái khăn bông còn chó của quan thì tam một lần sai những hai cái ! Đúng là chó thật.

Làm lính luôn được... hỏi thăm

Ở ngoài Xi Zin, cả năm chưa hề có ma nào hỏi thăm, trừ phi giàu nứt đổ đổ vách, thế mà vào lính, một ngày kaki bị hỏi thăm sức khỏe cả chục lần !

Ông thiếu tá bốn mắt đang ngắm kaki từ đầu đến chân, ông trợn ngược lòng trắng mắt !

— Cậu nhớ mai hớt tóc cao, đánh giày bóng, quần áo gọn gàng với phù hiệu, băng tên đầy đủ lên trình diện tôi.

— Dạ thưa...

— Không dạ thưa gì cả, cậu hay cãi lắm, tôi nhốt cậu bây giờ, đi ngay không.

Kaki thấy cảnh « cả vú lấp miệng con » không biết nói gì, bèn dơ tay gãi sồn sột trên đầu rồi lặng lẽ rút lui.

Nghĩ mà buồn, ngoài đời phong trào hippies đang bành trướng la liệt, đầu tóc râu ria để xồm xoàm mà chẳng ai buồn động tới (trừ cô P.A). Ở nhà banh, cái đầu ka ki đầy sẹo muốn để che bớt vết tích giang hồ mà bị hỏi thăm hoài !

Những lính cậu...

Có thể nói đây là loại lính hach xì xảng nhất. Họ lè phè, tà tà, tối ngày đánh bộ đồ xi zin rất bảnh trai. Trong bốp của họ cộm lên một đồng giấy tờ, nào là sự vụ lệnh, nào là giấy phép, nào là chứng chỉ, thẻ quân nhân, giấy ngoại trú và nhất là giấy kín của ông lớn cấp. Lính này nhờ có gốc cây to như cây cổ thụ. Hoặc nhờ có bác Trần hưng Đạo sum suê đồ đầu. Đấy, ai bảo cụ Trần nhà mình không lính nào ?

Ta thường thấy lính cậu xuất hiện ở các chốn tư dinh của các đảng trưởng sao lấp lánh hoặc tư thất của đảng bạch mai. Lơ mơ mà không biết đến uy danh của lính cậu thì chỉ có nước téch về rừng ở với cọp.

Kaki say.

Ta thường gặp những chàng kaki say ở những quán rượu hay những bar xanh đỏ. Là lính say khi họ gặp những cảnh đời đen bạc như vợ ở nhà theo Mèo đen hoặc theo Phi vì mình hết xú oát hoặc không đủ tiền sắm nổi cái mini-Jupe để vợ đi dạo phố, cũng có thể là chàng phải đi hành quân hằng mấy tháng mới về chỉ thấy cảnh giường không nhà trống ! vì thế nên họ say để quên tất cả. Có những chàng kaki đôi khi say vì theo quan niệm nhân sinh quan : « Ba vạn sáu nghìn ngày là mấy... » nên

họ lai rai tối ngày. Có tiền thì bia « 33 » làm chuẩn hết tiền vài xí để đánh beng, nuôi ực.

Kaki tỉnh

Loại lính này vì mắc bệnh thiếu Vitamine T. Đôi khi cũng mắc bệnh thật như đau gan, đau dạ dày, lá lách, thận... nên bác sĩ cấm uống để nên tỉnh. Hoặc là loại lính này có bao tử chề rượu nên tỉnh. Lính tỉnh thường là loại lính bi đát nhất, vì họ tỉnh nên họ nhận thấy thực tế phũ phàng, thấy cảnh neho nhóc của vợ con sau ngày thuố kiếm ược.

Lính kiếng

Ta gặp loại lính này nhiều nhất ở thành phố. Họ ăn mặc rất tươm tất đúng theo câu « nhìn quân phục biết tư cách ». Nhưng đường « pli » sắc bén đến độ bỏ được dưa hấu. Tét nhất mà gặp họ, ta khó mất công tìm dao bỏ dưa !

Đầu tóc họ được sơn một lớp brillantine bóng loáng như nổi đồng. Họ đi đứng, ngồi cúi cứ như... cây gỗ. Vì sợ nhàu bộ quân phục vừa giặt ủi mất năm chục tí ! Lính này trang điểm rất diêm dúa, có khi đeo tấm « lác » như mọi cà răng căng tai hay dán vài bông hoa đỏ đỏ xanh xanh hippy trên quần áo, dây lưng, mũ...

Họ thường tỏ ra rất thư sinh trong các văn phòng, đeo kính trắng phi phà điều thuốc Salem và cũng rất ga lăng các em thư ký, nhất là em nào xinh như mộng và thơm như mít !

Chính ra loại lính này rất... cù lần nhưng sống nhờ vì trùng T. hoặc con ông cháu cha. Hoặc đi lính cho Pháp nay nghiêng nhiên lên quan lên tá hách xì xảng, lính này đa số gốc gác cũng tận Chợ Lớn. Nếu bạn có hỏi việc gì họ sẽ trả lời : « Chú Pa lói cái chỉ lờ ».

Lính... anh chị

Là loại lính sống nhờ « thể lực » của ông to hoặc bát áp phe với quan bự, nhìn lính này ta biết ngay vì gương mặt của họ rất kệnh kiệu, luôn vênh vênh tự đắc. Có việc gì cần đến họ ta sẽ phải nài nỉ cầu khẩn « làm khi trào nước mắt ».

Loại lính này thường xuất hiện ở những ban quân số (ban một ban tư...) và lính QC (quất củ) lính này đôi khi dựa vào cái chức hách xì xảng QC của mình để làm ầu dọa nạt áp phe... họ thường được cấp trên ưu đãi làm khi trở thành... Kiêu lính.

Lính... ba gai

Lính này nếu kiếp trước họ không vụng đương tu thì nay đã thành sư cụ ! một năm mười hai tháng họ bị xuống tóc ít nhất mười một lần. Đi phố ta ít thấy họ bỏ nón mặc dù ngồi trong quán kem mát mẻ.

Lính... ba gai trong người nhờ có chút máu giang hồ nên họ đi chu du khắp bốn vùng chiến thuật. Ở mỗi đơn vị vài tháng rồi lại xách gói ra đi. Từ đối với họ là những dịp nghỉ chân. Ngược lại ta phải công nhận loại lính này uỳnh trợn rất hăng. Họ thật gan lì và coi cái chết nhẹ tựa tờ hồng.

V.H.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 992 BYT/QCQP

Pub.TÂN-TRI



ÔNG ĐẠO CẤY

Ai tổ chức biểu tình

Người cay cú nhất sau vụ biểu tình 20-12 của «nhân dân 11 quận», đó là ông nghị sĩ Nguyễn gia Hiến. Ông nghị Hiến cay cú vì chính lực lượng Đại đoàn Kết đang sửa soạn những cuộc biểu tình rầm rộ để tấn công Hạ nghị viện, vậy mà có đứa nó lại hót tay trên. Một áp phe quan trọng như vậy bỏ ở mất thật uổng. Mà nếu ông Nghị Hiến tổ chức thì chắc chắn bảnh hơn nhiều, và đông hơn, trật tự hơn, đủ thành phần nam phụ lão ấu, có cả các cụ già chịu chơi biết vạch cu ra đài, chứ không phải chỉ có đàn bà con nít thôi đâu.

Vậy thì kẻ nào đã âm mưu tổ chức cuộc biểu tình đập phá Quốc hội trên? Theo ông dân biểu Hồ ngọc Nhuận thì chỉ có Chánh phủ hay là Cộng sản mới làm như vậy. Ông Phạm Duy Tuệ cũng buộc tội «Hành pháp phải chịu trách nhiệm...»

Nhưng theo ý Đạo Cấy thì cuộc biểu tình bạo động trên đây đích thị là do Cộng Sản âm mưu sách động. Dân chúng 11 quận chỉ vì ngày thơ mà bị Cộng sản lừa vô tròng.

Thứ nhất là chỉ có Cộng sản mới áp dụng luật rừng rú, tòa án nhân dân thôi. Chúng sách động dân đồ đến quốc hội đòi xử tử dân biểu, tức là chúng cô động cho chủ trương lập tòa án nhân dân rồi. Cộng sản luôn luôn lừa bịp người ta, lấy hai chữ nhân dân làm ngáo ộp đe dọa, rồi nhân danh con ngáo ộp đó để xử tử bất cứ ai mà chúng ghét.

Cái trò sách động này thâm độc lắm, vì nó làm người ta quen với luật rừng rú của Cộng sản, từ chỗ quen tới chỗ sợ, tới chỗ thích là mấy bước? Nguy lắm.

Lẽ thứ hai là Cộng Sản cũng muốn nhân dịp này phá vỡ cái nền tảng của chế độ Cộng Hòa II của ta đi. Nếu chúng làm loạn quốc hội khiến cụ chủ tịch Nguyễn bá Lương hờn dỗi mà từ chức, thì

nguy cho chế độ của ta lắm!

Còn lẽ thứ ba nữa, là Cộng Sản cũng muốn giết luôn 2 dân biểu Châu với Hồ đi nhân bữa đó. Nếu hai ông này là Cộng Sản thật thì đó là thuật giết người để bịt miệng kéo mai mốt 2 ông khai tùm lùm cả ở Cộng sản thì nguy; chẳng may hai ông lại khai ra cả những thứ gián điệp cỡ lớn như Huỳnh văn Trọng thì phí cả công Cộng Sản giải người. Nếu 2 dân biểu trên chưa phải Cộng sản, thì Cộng sản lại càng muốn giết để gây hoang mang. Kế hoạch của Cộng sản ghê gớm lắm!

Cho nên Đạo Cấy có cảm tưởng là chắc bàn tay lông lá của Cộng Sản đã thò vào khuấy động cuộc biểu tình chân chính của nhân dân đồ thành, biến nó thành cuộc bạo động theo luật rừng.

Vậy thì hai ông nghị viên nghị hờn Phó thái Gia và Nguyễn văn Nam có phải Cộng Sản không? mà hai ông lại tổ chức cuộc biểu tình phá phách đó?

Điều này thì Đạo Cấy không biết, họa chăng có Tổng thống mới biết được vì người có những hồ sơ tài liệu, sáng suốt thấy rõ cả.

Nếu không thì muốn trắc nghiệm, ta cứ tổ chức 1 cuộc biểu tình tới hội đồng đồ thành, đòi bắt đánh 2 ông Gia và Nam về tội biểu tình phá hoại. Nếu 2 ông này ủng hộ cuộc bắt bớ đánh đập theo lối tòa án nhân dân đó thì đích thị 2 ông là Cộng sản. Còn nếu hai ông biết kháng cự, biết đi lấy chứng thương và làm đơn kiện thì tức là 2 ông cũng là người Quốc gia chân chính.

Mặt khác hiện các ông nghị đồ thành cũng đang đập vỡ cửa phòng họp và đánh lộn với nhau hăng hái vì chia làm 2 phe. Phải chăng cái bệnh đó các ông muốn cho lan tràn sang Quốc hội?

Ngôi sao mới ở Hànội

Theo báo chí ngoại quốc thì ở Hànội, Trường Chinh, Đặng Xuân Khu đang mỗi ngày một nổi bật, làm mờ cả Lê Duẩn, Phạm văn Đồng. Cứ đà này thì mai mốt có lẽ Trường Chinh sẽ lên nối ngôi Hồ chí Minh để làm chủ tịch đảng.

Nếu Trường Chinh mà lên cầm đầu chế độ ngoài Bắc thì có lẽ nước ta sẽ còn khổ. Vì Trường Chinh là người yêu Tàu hơn yêu Việt (cái tên của ông ta đã do 1 thành tích của Trung Cộng mà đặt) là người yêu kế hoạch của Mao chủ tịch hơn yêu bố. Vì muốn thi hành kế hoạch cải cách ruộng đất cho đúng đường lối Mao Chủ tịch, nghĩa là phải mang địa chủ ra tòa án nhân dân đầu lố cho tới chết; nên Trường Chinh đã thả cho cán bộ đầu tổ ông bố ruột để ra mình. Rút cục lại cả kế hoạch cải cách ruộng đất làm chết oan cả trăm ngàn người mà Trường Chinh thì bị hy sinh mất chức Tổng Bí Thư đảng cho dân người hờn oán.

Bây giờ nếu ông ta lại lên ngự trị đảng Cộng sản ngoài Bắc thì chắc lại có vài cuộc thí nghiệm bằng thịt người nữa.

Ngày xưa khi Quân trọng sập mất Tề hoàn Công

hỏi ý kiến về người thay thế ông làm Tề tướng, hỏi rằng có thể cử Dịch Nha được không?

— Dịch Nha làm thịt con đem dâng cho ta ăn, quý trọng ta như thế còn nghi ngờ gì nữa?

Quảng Trọng thưa;

— Trời đã sanh ra loài người không gì quý hơn tình máu mủ. Nếu tình máu mủ mà nở dút bỏ, ắt con người ấy không thể thương ai đâu!

— Khai Phương bỏ ngôi nước Vệ theo hầu ta khi cha mẹ chết cũng không về thụ tang. Thế thì Khai Phương đã yêu ta hơn cha mẹ rồi còn gì nữa!

— Cha mẹ mà bỏ, đi theo người khác. Kẻ ấy đã là người ham danh lợi hơn tình ruột thịt rồi. Xin chờ tin cậy nó.

Câu chuyện trên này nên chép lại mà thả xuống BV để đồng bào ta ngắm nghĩ. Một người mà bố mình cũng không thương thì bọn dân đen nó sẽ coi ra gì mà chẳng đem nướng dưới súng Tiệp khác, đạn Trung Cộng và bom Mỹ để hoàn thành cái mộng làm anh hùng lịch sử?

Người Việt cô đơn thứ thiệt

Khi báo Chính Luận tục bản ông chủ nhiệm có lá thư rất tội nghiệp. Ông than báo ông đã bị chính phủ đóng cửa ba lần, có lần vì bị buộc tội đăng bài có lợi cho Cộng sản, Báo ông lại bị Cộng sản khủng bố bốn lần, một kỳ giả, và nay thêm một công nhân bị chết. Trong khi đó đã có ông nghị sĩ lên tiếng nghi ngờ Chính Luận thấy đối lập trường.

Ông Chính Luận quả thật là thứ người Việt cô đơn, cô đơn thứ thiệt, chứ không phải là cô đơn thứ tưởng cái lương, như ông Tiếng Nói Dân Tộc cứ lải nhải ca hoài. Phê bình người Việt quốc gia thì bị đóng cửa, đã kích người Việt Cộng Sản thì bị giết, bị phá. Than ôi, họa chăng chỉ còn người Mỹ may ra đỡ tề thôi. Nhưng người ta lại gán cho Chính Luận cả tội chống Mỹ nữa! Thế thì cô đơn thiệt sự rồi.

Ở nước Việt Cộng Hòa này, muốn khỏi cô đơn thì đừng có chống ai hết. Hoặc là chống lem nhem

kềin hàng tôm hàng cá thôi. Chống Cộng kiểu lem nhem thì Cộng nó cũng khoái vì hàng tôm hàng cá chửi nó chỉ làm lợi cho nó. Bọn chống Cộng lem nhem đó thì lại không có đủ thông minh hoặc can đảm để chống chánh phủ, nên chánh phủ thương.

Nhưng thường người ta cô đơn hay không là do số mạng, có chạy cũng không thoát.

Giải trí chánh trị

Cảnh Sát Chợ Lớn đột nhập vào trụ sở của Lực Lượng Đại Đoàn kết, tưởng là bắt được một sông bạc ăn thua lớn (Đại mà) hóa ra lại chỉ thấy một trụ sở hiền khô với mấy ông đoàn viên đang ngồi hội thảo chánh trị.

Trên lầu thì chỉ có cái bàn xoa mà chược đề các đoàn viên giải trí chứ không phải đề đánh bạc, còn cái bàn quay hỏa tiễn thì cần quay lại biến mất rồi. Thế là Cảnh sát tên tò lớn! May mà các đoàn viên của Lực Lượng không huy động đồng bào Hồ Nai đi biểu tình đồ đảo Cảnh Sát vu khống (toàn Cảnh sát đàn ông cả).

Đọc tin này trên báo chúng ta mới biết một thú vui giải trí của các nhà chánh trị là xoa mà chược, không khác gì thú đánh xi phé của bọn làm báo. Nhiều khi người ta lập chánh phủ, lập liên danh ứng cử thượng nghị viện cũng vì quen biết trong bàn mà chược mà ra cả! Thật là trước vui thích, sau ích lợi.

Một tay chơi ở Saigon nói cho Đạo Cấy biết ở góc đường Trương Tấn Bửu — Võ Tánh có quận bộ của một đảng chánh trị lớn (thời chả nói tên, sợ biểu tình thấy mẹ). Trong trụ sở này có nhiều nữ đoàn viên rất thơm; tiếp đãi ân cần và tiền nong không tốn kém mấy. Anh em nào thích công cuộc giải trí có tánh cách chánh trị cũng nên thử coi. Trước là giúp quỹ cho đảng (tuy bây giờ đảng đã giàu lam) sau nữa là học tập đấu tranh chánh trị để sau này lập thân. Nhưng nên cẩn thận về vấn đề vệ sinh,

ÔNG ĐẠO CẤY,

ĐÂY LÀ CÁC LOẠI BỘT CHÍN

HIỆU

TÂM PHƯƠNG

Đề nuôi em bé, bồi dưỡng sức khỏe
— đủ các giới NGON, THƠM, BỔ
không kém Bột ngoại quốc, đã được
viện Pasteur công nhận nhiều chất BỔ.

TÂM PHƯƠNG

74A, Trần quốc Toản Saigon





đấu vô miệng

«chích choác» cho đời lên hương

● NGƯỜI HỌ TRẦN

Xin đừng bỏ tù dân Hít Tô Phe.

Trong những ngày gần đây, nhà nước phát động nhiều cuộc hành quân, bài trừ «Tứ đồ Tù đọa» nhằm quét dọn những tệ đoan xã hội. Kết quả, bao giờ cũng chỉ gọi là khích lệ, nghĩa là, nay báo chí rêu rao, nhà nước đã nắm trọn ổ chít tô phe, đi điểm hoặc nhẩy dầm lậu. Mai, thì cũng chỉ có bấy nhiêu, với câu kết thường lệ: «Người và tang vật, đã lập biên bản giải tòa». Nếu bản tin nào cũng chỉ có thế, nhất định, tôi không thêm «đấu» đến chuyện chích choác. Đằng này, trong những bản tin đó, người ta lại đăng tên hàng tá Tiên Con, tuổi từ 13 đến 19. Đọc những bản tin thế đó, một thằng lem nhem như tôi cũng phải nổi máu... Gà can thiệp (ấy, là chưa kể những nhà đạo đức, những hội bảo vệ cái này, cái nọ đấy nhé).

Ông nhà nước đã hoan hỉ chưa nào. Tôi mà đồng quan điểm, là nhất rồi đấy nhé. Thế nào, tụi nó, bọn nhóc con hỉ mũi chưa sạch, bây giờ, tụi nó ở mô, trại Tể Bần hay

Trung Tâm Thủ Đức? Các ông cứ hân hoan về sự thành của mình đi, không thành công sao được, khi những kẻ đó đã bị tù hoặc đưa đến Trung Tâm giáo hóa để họ ăn năn tội lỗi.

Còn lâu mới ăn năn, tại sao phải ăn năn nhỉ. Hít tô Phe đâu có tội gì? Vậy, nhà nước «động cựa» hay sao mà chơi ngang quá vậy. Anh em ta đây, dân chích choác đâu mang bản đèn, đọc tầu ra đây. Chúng ta xuống đường làm phát biểu tình coi. Lực lượng cũng «mạnh» lắm, chớ bỏ.

Nhưng, bây giờ thì khoan đã, để yên cho tôi đối thoại với nhà nước. Khi nào, tôi thua chúng ta có thái độ. Ở đời này, chẳng bao giờ là muộn mà. Có phải thế không nào.

Này, ông nhà nước, ông có biết không, còn lâu, tụi tôi mới sợ ông. Bỏ tù ư — càng tốt, đỡ phải nghe ai cần năn, ông nên nhớ rằng: Ở đâu, có dân choác, chính là ở đó có thuốc phiện. Kinh nghiệm quá «chơi» mà, ông không nhớ sao, từ đó ông Bành Tô đến nay, có bao giờ tụi tôi thiếu thuốc

dầu, à há! bà già gặp kẻ cắp mở li, Thôi, thua đi cho đẹp, bằng chứng chính in ra đây, ông bỏ tù bọn tui, bọn tôi đâu có ngán mà việc gì phải ngán nhỉ, nằm đâu mà chả được, bọn tôi gối đầu bằng lon sữa bột quen rồi cần gì phải bản đèn đọc tầu chỉ cần «thóc», có thóc nuốt vài bít hoặc không thì lấy cái muỗng nấu thuốc bằng đèn cây rút vào xi-ranh Chích vào «Ven» Chơi cái trò này «châm» làm sướng lắm.

Đấy, ông thấy chưa, sáng kiến của tui tui, bao giờ cũng sáng giá.

Được rồi, thôi cứ «đá» tiếp đi tớ «ghếch cớm» cho. Đưa nào làm, Ma Cò, chỉ điểm cho nhà nước, cu nhà nó... nghiện.

Chấp cung dân «choác»

Như khúc trên tôi đã nói nếu không vì bọn nhóc, tí tuổi còm đã biết đi mây về gió, thì còn lâu, tôi mới thêm đặng với Cô Ba.

Thời, như thế là có chính nghĩa ghê lam rồi. Tôi bắt tay vào việc đây.

Đưa thứ nhất 14 tuổi. Nó nói, nó bị người lớn quyến rũ hút thuốc

phiện, hơn nữa, cũng tại buồn và có tình lười nên đã «sa đọa».

Đưa thứ hai 16 tuổi, con nhà giàu, có chân trong hội Hippy Giac chí. Hút thuốc phiện chỉ nhằm mục đích giải trí hoặc để chứng tỏ mình chịu chơi... Hippy mà?

Đưa thứ ba 17 tuổi (tuổi cạnh tranh mi nữ võ sĩ, bẽ sừng trâu đấy nhé) đã từng lập thành tích ở tù vì cô Ba. Nó bảo: Nó nghe người lớn tuyên truyền. Hít tô phe «ấy» lâu và sướng lắm. Nó khoái, nó đông, nó đá toi bời, kết quả: say sướt thây và đến lúc «ấy» thì cũng sướt thây. Nhưng một thấy mồ lại phải «hít» lấy sức... và cứ thế ngày lại ngày da thịt cứ teo dần trên ngọn đèn dầu lạc...

Tóm lại, tụi nhóc bị người lớn tuyên truyền vào cuộc chơi và tụi nó đã tỏ ra rất chịu chơi, chơi một cách nồng nhiệt và có thể, bất cứ giờ nào cũng ngoác mồm ra chề dân «chích», có nhiều ý kiến chê dân «chích» vì chích thì «châm» thật. Nhưng sau đó, hết chỗ để chích, gần sinh thối thì chỉ có mà tịch. Hơn nữa, chích trông ít phong lưu hơn là choác. Và lại, cũng chả nên phê bình, vì lúc bị nủm rồi chả lẽ cứ bầy bản đèn, đọc tọc ra như thế, có vẻ nhơn nhơn nước quá... thành ra, phải chích đỡ hoặc thâu đờ...

Ngoại trừ, một số ông ranh con vào nghề bằng đường tắt, nghĩa là chỉ có biết chích thôi do đó, bọn này thường mắc chứng chết giả, lúc nào cũng có vẻ ngất ngư, chỉ khỏe và nhẩy nhót được, khi đã tổng từ 5 đến 10.CC vào mạch máu.

Theo sổ thống kê vỉa hè. Đa số dân chích đều là Hippy. Ừ, thảo nào bọn tóc gáy này thích «tốc lực» nhưng phần đông đều «cáy» không dám xài sức lực, có thể gọi là những tay du đặng khiếp nhừợc...

Nói chuyện «Cai»

Chuyện cai «thóc» là một vấn đề lớn ngang với chuyện «chiến tranh hòa bình». Phần đông người ta chỉ nói chuyện «cai» khi say thóc mà thôi.

Tôi có một người bạn cứ mỗi lần ngứa tay ra xin tiền vợ đi đóng là một lần hứa «cai». Và để chứng tỏ

lời hứa trước hút ngày 2 cữ bảy giờ chỉ hút một, còn một nuốt sái và để chứng tỏ thiện chí «Cai» ông bạn tôi, đã nuốt 2 ngày sang ngày thứ ba mới đi «đá» vài cặp, chỉ vợ yên chí rằng chồng mình sắp «khỏi»... cho đến một hôm bộ đồ thờ bay ra «Bỏ can tở» Bà vợ, thấy chồng khóc vì hối hận nên đã tê tái chạy nọ chuộc đồ. Và cứ thế cái sự hối hận của ông chồng chạy dài theo năm tháng, cho đến khi, bà vợ chỉ còn cái quần Mỹ A cuối cùng phải đem gửi ở hàng xóm cho vững bụng.

Người ta thường nói. Dân nghiện lắm mưu nhiều kế. Cái đó thì chắc rồi — Mưu sĩ Quân Sư trong thế gian này, đa số đều xuất thân từ bản đèn dầu lạc. Cứ mỗi lần, nâng đọc tầu «phơ» một quả là một sáng kiến lại lòi ra trong óc. Có người lại bảo, nước mắt hay còn đôi khi cũng tại bản đèn đọc tầu.

Thế thì hút, hút là nhất, có phải thế không nào. Cai làm chó gì cho tốn tiền. Này nhé, người ta nói:

— Dân nghiện thường hay bịp nhau, có thể, có lý. Nhưng riêng về môn thuốc cai thì tôi thấy như thế này:

Ông bạn tôi một người được coi như có hiểu với vợ đã can đảm cai bằng cách uống thuốc và quả nhiên anh ta cai được bằng thuốc cai nghĩa là anh ta đã nghiện thuốc cai.

Một người khác, người này có lý nhất, anh ta hút vì chán đời. Anh ta dự định hút cho đã, rồi tịch. Thấu tình mà. Nhưng có lẽ, cái mệnh anh ta lớn nên hút đến nửa đường thì anh chàng ta gặp một giai nhân, hai người ti tẹo mí nhau và nàng chỉ đòi chàng có một điều kiện: chỉ làm vợ khi chàng bỏ hút, chàng Ờ kê liền và bắt đầu cai.

Công việc cai thật là gian nan vất vả, chàng bị cô Ba vụt hộc máu mồm, ói mửa mật xanh, nanh vàng, và, cứ thế, cuộc «Pạc co» tay đôi này diễn trọn 7 ngày thì cô Ba Phù Dung ù tể. Chàng ta thắng hoàn toàn... và dĩ nhiên đã «chớp» được vợ, và bà vợ có bốn phận đừng làm chàng buồn. vì, chàng mà buồn, chàng lại có thể đá trở lại, và như thế, hạnh phúc lại rách ngay.

Thế mới biết, hai chữ hạnh phúc m'ic m'ỏ và khó khăn ghê l' m.

Mọi người khác, dĩ nhiên cũng là bỏ tôi. Anh chàng này, có lẽ có lý hơn. Anh ta hút như điên, hút như muốn đốt bỏ cuộc đời.

Nhưng, đột nhiên anh ta bỏ, được «phỏng vấn» là tại sao. Anh ta, tỉnh bơ trả lời:

— Muốn hút mà không nghiện, điều quan trọng là phải biết sợ chị Ba Phù Dung. Hút, nhưng mà phải sửa soạn lòng can đảm, để bất cứ lúc nào cũng có thể «vùng lên» đảo chánh và, chỉ có thể thôi.

Nói tóm lại, muốn cai thuốc phiện điều kiện duy nhất là phải can đảm và ý chí cứng như đá. Nếu thiếu những thứ đó, thì tốt hơn hết, đừng nói phét... để thân thân thể bị hao mòn thêm.

Đối lập với Á Phù Dung

Này em Ba, Em vào nước ta giờ nào, lúc nào, điều đó các «Cây cỏ thụ» trong giới m' m' đèn, đọc tầu, không ghi chép đăng hoàng. Ta được phép miễn bản. Điều đáng nói ở đây, bây giờ là, ta quyết đối lập với em đến lúc ra nghĩa địa.

Ừ, ta đối lập mí em, lý do rất dễ hiểu là em đã tàn nhẫn «bóc, lột» cái tương lai của cái thế hệ, tổ quốc mong cho mai sau.

Em thử nhìn coi tụi nó đã bị những thằng cự tinh nhân của em quyến rũ «tham chiến» và chúng đã chiến đấu thật hàng ngoài ra chúng còn biết chữ vung vít bất mãn với tất cả sinh lực của chúng cứ bị cháy dần trên ngọn đèn dầu lạc, mới tí tuổi còm chúng đã biết đa mang nghiệp chướng đi mây về gió, bầu bạn mí li m' m' đèn đọc tầu. Mới tí tuổi còm, nợ cơm áo, nợ sinh thành, chưa kịp trả. Chúng đã biết đá hậu vào cuộc đời.

Ừ, ta đồng ý. bọn nhóc hư là tại bọn nhơn đầu tuyên truyền và tập tành. Nhưng, ta không trách họ, họ sắp chết thành ra họ cần có kẻ nổi nghị ệp, vậy, chỉ còn em Em là kẻ có tội! tội em đáng báo thù trên đọc tầu. Em liệu hồn đấy, có khôn thì về «Lèo» mà sống, ở đó, dĩ nhiên em được thông thả

phiêu bông, còn ở đây nước non này đang phải đánh đắm với đủ thứ giặc, cút cha em đi, em giờ cái thần hồn đấy. Anh tới rồi đây này. Có ra đây không, cho đá và quả đá. Mẹ cóc, có đá mới có sức «đôi co».

Được, tốt lắm bây giờ ta lại «chửi» nhau em, xinh thấy mồ, trong cơn say thốc, anh lơ mơ, anh thấy em đẹp hơn mẹ vợ anh nhiều. Anh muốn cắn, muốn đốt em thành khói để nuốt vào bao tử..

Con người ai mà chả có chí lớn. Anh nè, chỉ những muốn xé núi, và sông... nhưng sanh ra bất phùng thời. Anh chán nản và cứ nằm đây tâm sự mi em, chờ dịp may ghé qua. Em biết không, tài của anh làm đến Tổng Thống hoặc lem nhem thì cũng phải làm đến Tổng bộ Trưởng chứ sức mấy anh chịu làm binh nhì. Em không tin ư! Mẹ kiếp mình nghèo, mình sanh ra nhằm thế hệ thành ra nói ít kẻ chịu nghe.

Thời thì đá tiếp vài quả. Anh chán nản ghê lam rồi. Mẹ kiếp cuộc đời khốn nạn lau bẻ chó má tụi nó né tránh mình ghê lắm. Cả đến ông khom, bà via «xi» tí tiền cơm, là chửi om lên, kẻ lẽ công ơn sinh dưỡng, ừ, ai bảo để ra tui, để thì phải nuôi chứ luật đời là thế mà.

Thời được, ta cứ nằm đây, nhà nước có nóm thì phải nuôi cơm và bao chỗ ngủ. Còn em, em nhớ nhé. Em là mây gió, em là làn khói xanh mỏng bay lững lờ... chỗ nào mà em chả chui được, nhờ vào mí anh, nghe em Ba yêu quý. Anh buồn, anh mang âu yếm đấy thôi. Em đừng đi, em nhà. Em mà đi, thì anh thà chết sướng hơn...

Một đề nghị «thất nhân tâm».

Đấy, đại khái chuyện hít tở phe là như rứa. Nếu nói cho đủ thì phải viết dài dài vài chục niên, và, nhất định chả có cách nào để viết cho hết cái «chuyện sử» về dân hít tở phe.

Vậy, hít tở phe có tội hay vô tội. Ấy, cái câu hỏi đó, mới rắc rối cuộc đời. Nếu nói là vô tội thì cũng sai, mà có tội thì càng sai hơn. Nhưng cứ công tâm mà nhận thì đã hít tở phe tức là ai đó, đã tự chọn cái lưới làm chuẩn, nói

phét lam đích và bắt mần là mục tiêu.

Vậy thì từ xưa nhà nước đâu có sắc thuế nào đánh những «khoản đó». Đã không đánh thuế thì, ai thêm trốn thuế mà phạt tù nhĩ vô duyên chịu đêch nổi rồi đấy nhé. Bọn này nóng rồi đấy này. A lẽ hấp! anh em đâu, những bộ xương vụn vặt đâu. Ra cả đây vác hết bàn đèn dọc tàu ra đây. Minh cũng anh hùng như ai. Làm cuộc biểu dương lực lượng để họ cảm mồm, đừng xoan xoét kết tội là :

— « Dân nghèo là đồ phế thải »

Đấy, ông nhà nước đã sáng bao tử ra chưa, ông còn dám bỏ tù những vị anh hùng dọc tàu nữa hay thôi.

Theo tôi, biện pháp hay nhất mà ông có thể xài tức khắc. Biện pháp này bảo đảm cho ông thành công. Thế này nhé, ông hãy cấp thời mở thêm nhiều cuộc hành quân hốt cho bằng hết các «Tiền con, Tiền choai choai, Tiền sồn sồn, già thì tha, là vì, đảng nào họ



cũng phải chết». Kể cả những người đang được tru trừ trong các trung tâm cải hấn. Xách nhất loại ra, treo lên thành cầu s t chợ Bến Thành (nếu nhân đạo thì đừng treo) phơi nắng, phơi sương đủ 48 giờ. sau đó, đem ra chiến trường, trao đổi với các anh em đào binh, hiện đang khoác áo «Lao công». Lý do, có thể làm, một là dân Hít Tở Phe thích làm người Hùng, một là chiếc cần nôi ở Bùng binh, nếu không xử dụng vào việc này sẽ dĩ hết, như thế, lại làm hao tổn công quỹ Đồ Thành.

Vả lại các anh em đào binh, họ chỉ có một tội : nhớ nhà, hoặc quá yêu vợ, yêu con, các ông nên xét lại, đem những kẻ ăn bám và làm hại xã hội để đánh đổi... với những anh em chiến

sĩ chót đại đào ngũ vì tình. Tướng cũng nên lam chớ.

Các ông biết không, các vị anh hùng chích choác thích bụi. khoái hùng thì tại sao, ông không cho phép «Tổ Quốc ghi ơn» chả lẽ, đến việc này, ông cũng đọc tài hay sao?

Hãy tin tôi đi, bất cứ ai, khi dụng với tử thần là cũng tự tìm... cách thoát. Và chỉ có thế, ông mới mong diệt được nạn : Đi mây về gió và chỉ có thế, ông mới hồng cứu cái gọi là : «Tổ quốc mong cho mai sau».

Ông hãy thử xem còn nhóc nào dám chích, dám choác nữa thì, tôi xin chịu tội thiên «Cậu Chó».

NGƯỜI HỌ TRẦN

ĐAU GAN! YẾU GAN

Nhức đầu mất ngủ, ăn không ngon, chậm tiêu hóa, nổi mề đay, nổi mụn ở mặt, nóng trong mình, bón uất, ban ngứa, vàng da, dùng thuốc :

TRỊ BỊNH GAN Quảng An Hòa
(Số 1 để trị gan và số 2 để bổ gan)
Có bán ở các tiệm thuốc Bắc - K.N số 617 ngày- 18-12

AI ĐÃ BỊ BỊNH ĐAU TIM

thường hay bị : hồi hộp choáng váng xây ảm mệt mỏi, ngất xỉu, bị một bất thường, về đêm thường mất ngủ giật mình sợ hãi, suy giảm thần kinh nên dùng thuốc : **BỘ TIM** Quảng An Hòa để trợ tiếp an toàn (Có bán ở các tiệm thuốc Bắc) KN số 616 ngày-18-12.

HO ! SIẾNG ! Các chứng SIẾNG kinh niên, ho cảm, ho đàm, khan, ho ran, tức ngực, ho nhiều ban đêm, ho lâu ngày, ho sần hay dùng thuốc Ho : **QUẢNG AN TIỀN** (có bán ở các tiệm thuốc Bắc).

Đ.T. : 90.722-K.N số 613 ngày 18-12-63

Làm cho da mặt được mịn màng
Hết mụn có tàn nhang

Hãy dùng MỸ DIỆN CAO

(Thuốc xức mụn QUẢNG AN HÒA)
Mỹ phẩm cần thiết cho nữ giới cũng như nam giới, mặt hết mụn, vết nám nhàn, nhơn sâu tàn nhang trên da mặt ra nắng không nám đen, bảo vệ da mặt được trẻ không già (Có câu chùng tại Tòa Thượng Mại cấm bắt chước và giả mạo).

Tổng phát hành Nhà thuốc :

QUẢNG AN HÒA
169 Lê Văn Duyệt Saigon —
KN số : 1250 ngày 28-6-63

lữ hồ



Cảnh Cáo Giao Thừa

Hôm nay, ngày giao thừa năm 1969-1970. Cuốn lịch cũ đã cạn nhường chỗ cho cuốn lịch mới thơm phức những hy vọng hảo huyền. Người già thêm một nỗi buồn cho cái chết gần kề, người trẻ buồn hơn cho tuổi thêm gần đi lính.

Năm 1969 gói gọn vào hai tiếng bi thương và bế tắc. Tại Paris, Bắc Việt đã ngoan ngoãn nghe theo lời dạy của Tổng Thống Thiệu : « làm chính trị thì phải lý » nên họ đề nghị lý ở bàn hội nghị, ở trên xe đê-ét díp-nốp, mặc cho nhân dân miền Bắc ăn cơm hầm vôi muối, mặc cho dân chúng miền Nam đau đớn vì vườn ruộng tan hoang ! Tại đô thị, ông già gập gối chờ cho đến lúc thân bại danh liệt mới chịu xuống. Mọi sự đều xuống. Chỉ có giá cả nhu cầu cứ vùn vụt tăng lên. Các cụ thương vì ngồi lì không nổi nên đã bàn nhau đòi cho được lương hưu trí. Năm 1969 chấm dứt bằng vụ phi cơ lâm nạn ở Nha Trang với 135 người chết giữa tiếng hát của Neil Armstrong, con người đầu tiên của nhân loại đã đặt bước chân đầu tiên lên cung trăng. Thế thảm và thế thảm.

Tuy nhiên, theo Định lý thì « cùng tắc biến, biến tắc thông ». Có cùng cực mới đổi thay. Có đổi thay mới cởi mở. Chắc chắn với những đau thương cùng tột, những biến chuyển nổi có, ngầm có, đang báo hiệu ngày buồn sắp dứt, ngày vui tới rồi.

Mùa đông này phải là mùa giá rất cuối cùng của một chuỗi tang thương ngót 20 năm chinh chiến. Tình thế Saigon 1969 giống hệt Saigon, Hà Nội 1953. Cũng vật giá leo thang, cũng tranh bá đồ vương cũng đại hội, cũng biểu tình, cũng chạy cõ, cũng đón gió...

Cơn thủy triều đã dâng lên rồi đó.. Cộng Sản đã không đấu được hết hoàng khi anh Cả Bốc Lột thần nhiên rời bàn Hội nghị. Khi người Mỹ đã không thêm nói chuyện có nghĩa là câu chuyện đã xong rồi.

Một vài vụ hãm hại, phá phách lẫn nhau trong nội bộ đã khởi sự. Các nhà thầu chính trị đã khởi sự đưa bản chiết tính sau khi đã tham khảo điều kiện sách kỹ càng. Từ nay tới tết, nếu chịu khổ để dành các báo hằng ngày lại mà so sánh, chắc chắn ta sẽ chụp được vô số chuyện ngược đời. Quả thật, « Thế sự hơn nhau một chữ lý ».

Đại phàm, muốn làm việc nước thì không thể quên hai chữ « xuất xứ ». Khi đời cần mình mà mình không ra hoặc chưa đúng lúc mà đã nhảy ra là không biết xuất. Một khi đời hết cần mình mà vẫn ở lý là chẳng biết xử. Xưa kia, Hai Bà Trưng, Lê Lợi, Quang Trung đều là hạng vĩ nhân biết « xuất » đúng yêu cầu lịch sử nên trở thành anh hùng cứu quốc. Hàn Tín, Nhạc Phi, Nguyễn văn Thành, Ngô đình Diệm... đều đã không chịu « xử » nên mới vong thân ! Lịch sử nào cũng do người tạo nên nhưng lịch sử chỉ dùng người cho một giai đoạn. Kẻ nào biết ra sẽ thắng. Kẻ nào biết lui sẽ còn.

Vậy thì, đất nước đã sắp « hết cơn bi cực » và « đến hồi thái lai ». Trong không khí thanh bình sẽ không có chỗ cho bọn chó đội lốt người được chủ ném cho cục xương thì liệu mà cút đi, nếu còn xơ rớ thì sẽ bị nhát dao của mụ bếp.

Năm 1970 sẽ là năm Hòa Bình. Một thứ Hòa Bình đến chậm chạp, êm êm như làn gió xuân thổi tam tầng tuyết phủ trên vạn vật. Đã đến lúc người hiền hết trùm chần, hết thao thức, hết bất đắc chí. Đã đến lúc kẻ thiện chí có cơ hội tỏ rõ tài trí của mình. Đã đến lúc rác rến bị cuốn trôi.

Đất nước mình là một hồ sen. Bây giờ chất bọc phả ném vào hoa rơi tan tác, cá nổi lênh bênh, bùn nhơ vung lên đơ dáy, nhưng qua năm mới, mặt hồ sẽ lặng sóng, nước trong leo lẻo, cá lội tung tăng, hoa nở tung bừng. Hãy nghĩ đến hình ảnh đó khi sắp chịu đựng một cuộc thử thách dữ dội chưa từng có. Cơn đau thúc cuối cùng của mẹ Việt Nam đã bắt đầu. Đau ghê gớm. Sau đó đưa con thanh bình sẽ ra đời.

Trước khi trời sáng ắt sẽ có trận mưa rào. Vô phước thằng nào lang bang, xơ rớ sẽ bị nạn lạng nhách. Hãy xê xê ra cho xa. Khi cơn ghiền nổi lên, coi chừng thiên hạ chém bậy nhau mà kẻ vô tội lại lãnh đủ. Đã bảo trước mà không chịu nghe, về sau chớ có trách !

PHÓNG SỰ



gửi Đại úy Dương, Độ, Văn, Bích, thay lời tạ lỗi

CẢN SA OI!

VĨNH BIỆT

của

LAM THIÊN HƯƠNG

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN

Bằng qua một con lộ lẻ loi, bước lên những bậc đá mài qua một cái cửa gỗ, căn hầm tối tăm hiện ra, người ta chợt cảm thấy lạnh lùng và những ánh đèn leo lét khiến mọi người không khỏi nghi ngờ, hoảng hốt. Căn hầm thì nhỏ nhoi nhưng người ta có cảm giác như vừa bước vào một bầu trời lồng lộng. Gió thoảng tung thật tinh, âm thanh của tiếng nhạc trầm thì vọng lên không khác gì tiếng rì rào của cây lá. Ngồi đó, như nhìn thấy thực cái lạnh cung của quá khứ, những kỷ niệm chưa xót êm đềm, những cuộc tình mưa sa đôi đoạn. Ngồi đó hồi tưởng nhân có đôi cánh mỏng thân tiên, có loài hương nghìn trùng đắm thắm, anh nhìn thấy em. Nhìn thấy đề bàng hoàng. Nhìn thấy đề đau đớn. Nhìn thấy đề tuyệt vọng.

Cũng như tên lãng tử, mượn đêm làm ngày, mượn ánh sáng làm chỗ nương thân, tôi thường bước vào căn hầm này mỗi buổi chiều. Bên một ly cà phê đen lạnh, tôi soi đời mình, soi cả cuộc đời thế hệ chung quanh, đôi khi chợt nhận ra thế hệ mình quá già nua, xã hội mình quá bại hoại, thời đại mình quá nhiễu nhương mà muốn khóc. Còn khóc được, có nghĩa là còn chút ít liêm sỉ, còn muốn trỗi dậy cùng đồng bào, còn muốn nhân ái yêu thương, còn muốn đời đời. Nên khi chứng kiến tuổi trẻ đang tự tử tâm hồn, niềm nhói đau nào không dưng dấy lên ngút mắt. Ly cà phê, những giọt nước tầm thường, sao đen tối như đất nước tôi đang ở, cuộc tình tôi đang đi, cảm giác tôi đang luân chuyển? Vì sao?

Vì sao? Hai chữ thật giản dị nhưng là cả một vấn đề. Tôi chưa trả lời được «vì sao» thì đám thanh niên nam nữ ấy xuất hiện, lặng lẽ dạt nhau vào trong hầm. Khuôn mặt họ, một thế giới của lạnh lùng. Nụ cười họ «một cô bé cố gắng cười rất tươi» 1 vũ trụ của bi thương và nước mắt. Họ cũng như tôi

tuổi thanh niên chưa đầy, ngưỡng cửa cuộc đời chưa qua, ngôn ngữ thánh hiền chưa thuộc hết, mà sao cần cỗi như thảo mộc nghìn năm, lầm lì trở vờ như một ghềnh đá.

Người xưa nói mái tóc là góc con người thì những mái tóc của đám trai gái kia đúng là sự biểu tượng cho tâm hồn họ. Mái tóc dài, rối bời, xác xơ, có nghĩa là sự buồn bã bao quanh cùng cực. Còn áo quần của họ nữa. Nó chỉ là những mảnh vải đủ màu chập vá nhau, che khu ất nửa với phần thân thể ốm o, xanh mướt. Một đứa trong bọn lên tiếng gọi nước, mấy đứa còn lại đầu lác lác theo bản nhạc trầm trầm. Mắt chúng nhăm nhăm như cổ tinh theo dõi bài ca, nhưng tôi thấy chúng đang thêm ngủ.

Ngủ, một công việc tự nhiên mà sao muốn nhắm mắt hoài hoài vẫn không nhắm được? Chúng tôi muốn nằm xuống yên phận như một căn phần, như loài cỏ hoang trên bờ bãi bao la, như đầu sóng dạt dào bờ ghềnh, cuối bãi. Nhưng cả đất nước tôi không được ngủ. Đứa bé vừa rời vú mẹ, môi hồng chum chim dễ thương, khuôn mặt thiên thần ánh lên sự bình yên thỏa mãn, nó muốn nhăm nhăm, giấc ngủ đã đến với tuổi thơ rồi, đột nhiên một tiếng đạn nổ, đất đá rung rinh, thẳng nhỏ mở choàng mắt dậy và khóc thét. Người mẹ cũng muốn khép hàng mi rồi, ngủ một giấc hoảng hốt, cho qua một ngày nhục nhằn vất vả. Tiếng đạn réo, cái chết phẳng phất nồng nàn, cả hai mẹ con đều ráo hoảnh. Thở dài thao thức một đêm, trăm đêm.

Cuộc chiến này cũng cho chúng tôi ngủ. Ngủ một giấc vĩnh viễn, nghìn đời. Nhưng ngủ không được nhắm mắt. Mắt phải mở lớn trừng trừng, đồng tử phải hằn lên nỗi nuôi tiếc, khiếp đảm. Đó là giấc ngủ của anh Phan, của bằng hữu anh Phan. Anh Phan

sắp cưới vợ, giấy phép nửa tháng đã nằm trong túi áo trần, anh chuẩn bị đáp trực thăng về hậu phương thì cuộc giao tranh diễn ra. Định quân bao vây tiền đồn, không một chiếc trực thăng nào đủ can đảm theo dấu khói màu và xuống bãi. Anh Phan mong ước được về ngủ với tình nhân trong đêm tân hôn, nhìn sự trinh trắng của người con gái tỏa ra trên chiếc khăn hồng và anh Phan đã được ngủ. Nhưng thay vì bên anh là cô vợ mới cưới, lại là xác 1 chiến hữu máu đỏ chan hòa, cái nón sắt lún lóc bẹp dẹt đè lên khẩu súng M3. Bao nhiêu người đã ngủ mở mắt như vậy từ khi cuộc chiến này bắt đầu khởi sự trở chơi giết người được cổ vũ thăng hoa?

Bọn trai gái vẫn nhăm nhăm mắt mặc dù tiếng nhạc đã dứt vang vọng. Chúng ngồi trơ trơ như thảo mộc. Như kẻ đã đánh mất linh hồn chỉ còn một nhục thể tầm thường, xú uế. Nơi họ, chỉ còn vẻ cô đơn mờ nhạt, không khác nào cụm mây lang thang, tan biến khi bất gặp trận mưa giông ào tới. Nơi họ, là sự kiêu hãnh của nỗi chết bao la, lưỡi hái tử thần đảo qua đảo lại. Họ không còn gì để nói được với nhau, cái ngộ nhận trùng trùng tìm về đồ đánh, ve vuốt. Ngay cả hận thù cũng không có tiếng nói. Hận thù tôi bằng những gót giày đinh, bằng lưỡi lê, bằng bom đạn. Hận thù tôi ngay trong ánh mắt, nụ cười, ngay cái xiết tay mặn mòi, ngay nụ hôn của một cuộc tình vừa mới nhúm. Thời đại này, những khuôn mặt này, những ánh mắt nụ cười này, cần hầm lộng lộng gió này, dường như không còn tình thân nhau.

Tất cả đã đồng lõa tàn trang cho một nỗi hận thù xum xuê, chấp cánh. Đi có nghĩa không bao giờ dừng. Yêu là chết trong tâm hồn một ít.

Dưới ánh sáng của những ngọn đèn tầm tối, hình thể gầy guộc của bọn trai gái hằn lên. Từ trong góc hầm, tôi thấy họ sừng sững, đơn độc kỳ lạ. Tôi đã thế thiết thương hại tới. Bây giờ tôi còn tham lam thương cả bọn trai gái này nữa. Tôi nghiệp chúng. Chúng vô tội về sự nhem nhúa này. Chúng không phải là kẻ chủ mưu. Thủ phạm nhất định phải là một nhân vật không tên. Thủ phạm vượt thoát ở ngoài mảnh đất nhục tiền này, vô hình dung như không khí, như bầu trời vậy. Tôi thương bọn họ vì tôi nghĩ rằng họ cũng như tôi có thể trở lại hiền ngoan như con chiên, như dòng nước trong chảy nhẹ nhàng trên con suối hiền hòa thơ mộng nếu thực sự có cơ hội quay về. Đừng có ai nhăm nhăm xô đuổi thế hệ chúng tôi và xem thế hệ này đã vơn hèn mục nát.

Sự tin tưởng càng bùng sáng khi đôi mắt của con bé ngồi đối diện nhìn tôi chăm chăm. Mắt nó thiết lớn, hàng mi cong, đồng tử đen láy. Cái nhìn của con nhỏ thật ngờ ngác, dễ thương.

Nó chớp chớp mà tôi tưởng như tiếng dương cầm vang lên đầu đó. Dương cầm đang dạo một khúc Symphonie của Schubert, âm thanh róc rách nghẹn ngào như gió bụi. So sánh giữa những mảnh vải trên thân phận với đôi mắt kia, quả thực là hai thế giới cách biệt nhau vô cùng. Một bên thì dữ dội man dại. Một bên thì hồn hậu thơ ngây. Tôi tự hỏi, có

phải con bé này đã hư đồn thực sự rồi chăng?

Tôi phải ngại ngại khi nhìn thẳng vào đôi mắt ấy. Sự ngại ngại càng lớn lao thêm khi con bé xô ghế tiến về phía tôi.

Nó nói thản nhiên như giữa tôi và nó thân thiết với nhau từ lâu lắm rồi vậy.

— Còn Salem không, cho xin một điếu đi bô.

Tôi móc thuốc, bật lửa. Con bé tỉnh khò ngồi xuống cạnh tôi. Nó cần ly cà phê của tôi uống một hơi hơi dài sáng khoái. Cách thức nó đưa ly cà phê dờ dằng lên môi vờn vờn như là kẻ chưa từng được uống nó say như thế bao giờ. Con bé làm tôi bất buộc phải gọi chuyện,

— Tụi kia có thuốc. Sao cô không hút lại sang đây.

Con bé cười cả môi lẫn mắt. Giọng nó tinh quái quá chừng.

— Thuốc đó, móa không hít được.

— Tại sao? Toa khoái Salem sao?

Con bé vẫn cười. Tóc nó che nghiêng khuôn mặt mịn màng bầu bĩnh.

— Đó cũng là thuốc Salem. Nhưng móa hít không vô.

Con bé bắt tôi đi hết từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên kia. Nó bí mật y như là... Sja (CIA) vậy.

— Cô có điên không? Cũng Salem giống nhau. Cùng là mùi vị. Tại sao hít không nổi?

Con bé nhường cặp lông mày lên. Mắt nó mở rộng ra về khinh bỉ.

— Toa có phải là ông nội móa không? Toa có làm quan tòa không mà chất vấn móa hoài vậy. Móa nói không hít thứ Salem đó được. Đương nhiên có lý do. Hay là móa phải khai huych toẹt cái lý do ấy ra cho toa nghe nữa.

Tôi nhếch môi cười tươi cổ tình biến câu chuyện trở nên khôi hài:

— Hay làm. Tôi tin rằng cô sẽ tuyên bố lý do. Tưởng tượng cô nói không thôi, cũng đủ ly kỳ và hấp dẫn rồi.

Đưa con gái nguyệt một tiếng dài.

— Tụi nó hít... cần sa. Tuy là dân trong bang. Nhưng móa không nghiện thứ đó.

Tôi à lên ra điều hiểu chuyện. Mắt tôi vội nhìn tới chiếc bàn bên kia. Bọn trẻ vẫn ngồi im như tượng dưới ánh đèn nhoè nhoẹt. Chúng đều cầm mỗi đứa một điếu thuốc trên tay. Khói bay tỏa ra một mùi hương hăng hắc. Mùi khói không hôi, nhưng nó lơ lửng khôn cùng. Mùi khói thúc vào mũi nhói đau như mũi kim châm mạnh xuống làn da non. Muốn vất đi nhưng ngại ngại. Muốn thở ra nhưng có một sức ghi siết nào đó vô vàn chặt chẽ. Làn khói bay bát ngát trong châu thân bọn trẻ kia, khói tung hoành đã làm khuôn mặt họ mơ màng, u uất.

— Cần sa có tác dụng gì mà các bồ ham quá vậy. Tôi hỏi?

Đưa con gái nhún vai:

— Sao không. Toa chưa hít nó bao giờ à. Nó kỳ cục lắm. Làm người hít như bị bỏng giữa cao xanh vậy. Dệt dờ như mây trời vậy. Toàn thân khi có hơi

cần sa, nóng rần và thêm khát tới độ. Thêm khát nhưng không muốn thỏa mãn. Muốn vũng dầy nhưng tay chân bủn rủn rồi. Muốn hát to tưởng lên nhưng âm thanh bị chìm chết ngay trong cuống họng. Trước đây những lúc không vui, moa cũng hít cần sa, thuốc làm cho moa muốn chửi cha cuộc đời chó đẻ này, xã hội khốn nạn này nhưng không hiểu mãnh lực nào đã bắt moa nằm yên. Cồn cào và ngứa ngáy.

Tôi nhớ nhẹ an ủi cô bé :

— Cô dễ thương, minhon và thông minh không chịu được, tại sao lại buồn. Mà tại sao buồn lại hút cần sa.

Con bé chột thấp giọng. Nó nói tôi nghe nghẹn ngào như tiếng khóc vậy.

— Sao không buồn hử toa. Moa là con gái nhà giàu. Tiền bạc đối với moa tầm thường không cần thiết. Moa muốn tìm sự tin tưởng nơi một người bạn, một người anh. Nhưng xã hội này không còn người nào trong sạch, hội đủ những điều kiện tối thiểu mà moa mong mỏi. Tất cả, từ những bậc lớn tuổi, đến những đứa cùng thế hệ đôi mươi, đều là những động vật thật ích kỷ. Họ chỉ biết ngồi một chỗ rồi phê phán chỉ trích. Họ không bao giờ tỏ vẻ bao dung. Nụ cười của họ nó giả nguy, mưu toan làm sao ấy. Có những lần thật buồn, moa định chết quách cho xong. Nhưng chết đi vội vàng thật dạt dột, ngu dốt. Cần phải sống để nhìn sự suy tàn của đàn anh mình, thế hệ mình. Cho toàn thân tê điếng xót đau, cho tôi đòi mất nỗ lực tung mù mịt. Và vì vậy, tụi moa làm bất cứ điều gì có thể, làm liều lĩnh bất cứ chuyện gì có thể liều lĩnh.

— Các cô hư quá. Một tý tuổi đầu đã bày đặt hút sách chơi bời. Tuổi các cô còn nung nấu vào sách vở, gia đình, bằng hữu.

Con nhỏ cười ré lên :

— Chúng tôi hư quá ư. Phải, bọn moa hư thực. Khốn nạn thực.

Nhưng thà như vậy mà hơn nhiều người. Họ hư hỏng nhưng chối dài không dám nhận. Ít khi họ can đảm nhìn vào sự thật, nói đến sự thật. Và khi có người nhắc đến sự thật, họ ngang nhiên kết tội đó là chuyện vô luân, phi lý. Chuyện khiêu dâm. Theo moa không có gì ở đời sống này đáng để kết tội nó hết. Cho dù lên án đi chẳng nữa. Nhưng hãy can đảm nhìn nó cho rõ ràng đã, rồi hãy phê phán và tìm đường giải thoát. Đừng nhăm mắt rồi đoán mò. Thiên kiến lắm. Phiến diện lắm.

Toa nói rằng tuổi của bọn moa còn cần nung nấu vào gia đình, sách vở, học đường ư. Ha, ha... Xin lỗi toa, toa quê một cục. Gia đình là cái gì, khi cha mẹ anh em cùng ở chung với nhau, nhưng mỗi người là cả một thế giới. Cha sống theo đường cha, mẹ vui chơi theo đường mẹ, anh em hưởng thụ theo đường anh em. Không ai chịu giúp đỡ nhau khuyên bảo nhau, thật tình. Sống trong gia đình mà như địa ngục, như rừng gai vậy. Còn sách vở, học đường. Ở những thứ

uống chẳng có chuyện gì khiến bọn moa mất hứng. Sách vở chỉ dạy những cái đầu đầu, không dạy người ta đừng chém giết thù hận nhau, chỉ dạy con người chau chuốt thêm, tối tân thêm sự thù hận. và giết chóc nữa. Những giáo sư dạy chúng tôi luân lý, công dân, giáo dục nhưng chính họ đã vô tròn những bài học đó vào nhà cầu. Họ ngang nhiên dẫm chân lên những lời họ đã giảng dạy lâu lâu cho chúng tôi.

Nói một hơi dài như vậy, con nhỏ đột nhiên nước mắt đàn dụa. Những giọt nước chảy long lanh xuống hai gò má mịn màng. Nước mắt long lanh như bụi kim cương tuyệt diệu. Vừa đưa tay chấm nước mắt, con nhỏ vừa tấm tức kể lể thêm :

— Toa... toa... tỉnh xem. Trước những thảm cảnh như vậy. Có là thánh đi chẳng nữa, bọn moa cũng không thể tránh khỏi sự sa đọa, muộn phiền. Bọn moa sống không khác gì một hình nhân lơ lửng trong cuộc đời, gió muốn thổi tới đâu, bão táp muốn tung hoành đến đâu, cũng bất cần và suy nghĩ.

Tôi nhìn đứa con gái. Khuôn mặt nó chềnh vênh, đôi mắt nhoe nhoét, long lanh, ướt đầm. Thân hình nó. Một trái ngọt vừa chín mùi. Một bông hoa đến hồi đầy hương sắc. Thân hình, vóc dáng này, hẳn có bao người thêm khát, yêu thương. Tôi làm bộ thông cảm thực sự, khuyên lơn nó :

— Cô nên có một người tình. Nhất là người tình ngoài mặt trận. Trong bối cảnh của cuộc chiến tranh tàn, trong tận diệt và bất công, hai trái tim san sẻ cho nhau, an ủi nhau. Cuộc đời chắc khi hơn hiện giờ biết mấy.

Đứa con gái lắc đầu :

— Đồng ý. Moa cũng có một tình nhân ngoài mặt trận, Nhưng anh đã nằm ngũ thực sự rồi. Nằm ngũ cùng đất đá, cùng rừng sâu, da thịt anh đã vàng lác cùng quê hương, sông núi. Anh bỏ đi lúc còn quá trẻ. Mới 20 tuổi đầu. Từ khi anh chàng chết. Moa không thể gán liền đời moa với ai được nữa. Đàn ông, tất cả đều A normal, đều khùng, đều khốn nạn. Moa không thể chịu nổi những cơn khùng điên của mấy thằng đàn ông. Toa xem ngay thứ tình riêng tư khép kín cũng không có. Moa làm sao yêu đời cho được.

Tuy biết mình khốn nạn quá trời, lúc nghe đứa con gái nói tôi càng thấy mình khốn nạn hơn lên. Để tránh đi sự xấu hổ đang dần dần xâm chiếm da thịt tôi phải hướng câu chuyện trở lại giây phút đầu.

— Cần sa ở đâu mà các cô mua nổi ? Tại sao nó lại ở trong thuốc Salem. Bộ người Mỹ họ sản xuất ra chẳng ?

Con nhỏ cười ngất ngèo. Nó trở lại lạnh lùng và chỉ như cũ :

— Đốt toa đi. Toa càng nói càng thấy tao cù lằn, cần sa thiếu gì, ngã tư ngã năm nào cũng có. Những thằng bé đánh giầy dẫu trong túi quần, sẵn sàng đưa cho toa nếu biết chắc toa không phải là côm. Lúc tụi nhóc con cầm trên tay, nhiều khi toa có là công an cũng

không biết chúng nó buôn cần sa nổi. Đa số những tổ chức bán cần sa, đều nguy trang loại thuốc này trong những gói Salem hoặc Pallmall, họ bỏ thuốc thường ra rồi nhét vào đó những sợi cần sa nhỏ xíu. Đó kia, toa nhìn đi, bao thuốc Salem của băng moa là thuốc cần sa đó.

Tôi nhìn theo ngón tay búp măng của đứa con gái. Bọn trai gái bên kia vẫn tiếp tục nói những điều thuốc đồ lôm. Chúng bắt đầu ngất ngư như người ngủ gật. Nhạc trong hầm bắt đầu chuyển động. Tiếng hát khàn khàn của Sam Cook như một bài ca dao ru ngủ những đứa trẻ trong nôi. Tôi cũng nói cho con nhỏ một điều Salem nữa. Rồi cười nhún nhún ;

— Mới hút như vậy thôi mà họ đã đờ rồi. Nếu hút hoài chắc họ chết mất cả cơ.

Đứa con gái nháy mắt rất dăm :

— Ăn nhầm gì. Bọn moa còn chích vào gân nữa kia. Chích hơi nguy hiểm nhưng đã đờ hơn. Cứ y như là mình được bàn tay dịu dàng tằm quất vậy.

— Tại sao lại nguy hiểm ?

— Để ợt à. Hoặc vì thuốc nấu không kỹ. Hoặc nôi nấu thuốc còn dính mỡ tùm lum. Sau khi chích xong, có đứa nằm lăn ra chết giấc liền. Moa có một con bạn chết bất đắc kỳ tử chỉ vì thuốc nấu bẻ bối. Tội nghiệp thật. Nó mới 14 tuổi đầu. Chết như vậy, ai sống tiếp cuộc đời trăm luân, ba đào cho nó.

— Thuốc các toa mua ở đâu ? Ai bán ?

Đứa con gái đuổi chân trên ghế, Cặp đùi tròn lẳn lợt phớt lông măng lộ ra trong cái Jupe ngắn màu nâu. Nó hần học.

— Còn ai vào đó nữa. Người lớn bán cho chúng tôi. Họ tổ chức những địa điểm chích choác lung tung, ngang nhiên khuyến khích trẻ con nghiện ngập. Anh biết họ đầu độc trẻ con để làm gì không ? Để dùng vào nhiều việc lắm. Ăn cắp này. Mãi dâm này. Cống người này. Ôi thôi, đủ thứ. Trong những cơn bão buồn, trẻ con lạng lẽ bước vào cạm bẫy của người lớn, không cần thắc mắc về hậu quả của việc mình làm. Mà thà mắc làm gì hử toa. Sống có nghĩa là kết thúc đời mình rồi vậy.

Những điều con nhỏ nói làm tôi giật mình. Tôi không tin điều này có thực.

Trước đây, khi nghe tin Cảnh sát chộp được 1 ổ ma túy ở Thị nghè, người chủ trương ở đây là những đứa bé chưa đầy 15 tuổi. Hòm đó tôi đã bằng phẳng đã bằng hoàng, xót đau. Nhưng tôi vẫn còn nuôi hy vọng rằng thế hệ chúng tôi chưa đến nỗi bằng rã đến như vậy, tan biến đến như vậy. Bây giờ đứa con gái này nói huých toẹt ra, tôi thấy tim mình nhói đau, mất mớ đi vì những mảnh máu rợn rợn rên xiết.

Thấy tôi ngồi im, con nhỏ đoán rằng tôi nghi ngờ. Nó vỗ vào vai tôi quả quyết :

— Toa không tin ư. Đi với bọn moa, chắc chắn nơi này sẽ làm cho toa khoái lắm.

Không đợi tôi đồng ý đứa con gái đứng lên. nó vừa kéo chiếc váy đầm vừa bung tay ra hiệu cho đồng bọn :

— Ê, giọt đi bay ơi. Moa có ông bạn mới. Nền cho ông ta đi một châu du dương lắm.

Bọn trai gái thất thểu dắt nhau ra khỏi hầm. Chúng uể oải đạp ga xe, chạy băng về hướng Công Lý. Qua những ngã ba, ngã tư, những biệt thự nguy nga, những mái tôn tối tăm, cả bọn dừng xe lại trước một cơ sở đường Trương Tấn Bửu, Quảng xe vào một góc sân ciment, chúng dẫn tôi vào sau cánh cửa của gian phòng sang trọng.

Cửa mở. Căn phòng huy hoàng dưới cả trăm ngọn điện đủ màu. Những hoa giấy, những bong bóng bay ngợp khiến nó càng thêm trơ trẽn, khó thở. Ở đó, trong khung cảnh đó, những cô gái diêm lóa loẹt nhiều hơn con gái con nhà, những khuôn mặt trơ trẽn phi nộn nhiều hơn những động vật biết ý thức. Đắt nước tôi ơi, khi bao nhiêu người chết, bao nhiêu người nghèo, thì ở đây cũng có bao nhiêu người bình yên hưởng lạc. Họ ôm nhau trong tay. Họ tình tứ trao đổi vòng xoắn ôm ghì trao đổi ngón từ ba hoa, giả nguy. Tôi như lạc vào thiên đường, thấy mình xa lạ mơn hèn như hạt cát.

Đứa con gái bắt tôi ngồi xuống trên một chiếc ghế rộng thành thang, nó ra dấu về hướng một mụ xồn xồn rồi thăm thì vào tai tôi :

— Mụ kia là chủ động đó.

— Động nào ? Ở đây đâu phải chỗ chích ma túy?

Con nhỏ chỉ tay lên lầu :

— Trên đó kia. Đây là cho những ông lớn bà lớn du dương. Chỗ mặc cả, chỗ những mua bán, kịch cym. Nếu đồng ý, đi liền, trên lầu có đủ hết. Toa lên không ?

Tôi gật đầu đi theo con nhỏ. Vượt qua cái cửa tròn tròn leo lên những bậc thang màu xanh, nó đẩy tôi vào trong một gian buồng rộng. Gian buồng tối tăm, đầy khói thuốc. Chân tôi chùng lại nhưng con nhỏ cứ kéo tới. Nó ôm tôi ngồi xuống một tấm nệm và bảo nhỏ tôi quan sát cho đã mắt đi.

Đảo quanh một vòng, một vòng khung cảnh nơi đây làm tôi giật thót mình dậy. Dưới góc cột bên kia một mụ đàn bà già khù để đang chăm chỉ dùng ống « Xi lanh » hút ra một chất nước nâu nâu từ một cái nồi bằng nhôm. Bên cạnh mụ ba đứa con trai tóc dài sẵn sàng chia tay ra chờ đợi. Bằng một dáng điệu thành thạo mụ già dầm phập cây kim nhọn vào tay một thằng nhóc. Nó uốn người lên theo những giọt nước từ từ được bơm vào cơ thể nó. Khi chích xong, thằng con trai lê vội tới một tấm nệm, nó ôm ghì đứa con gái nằm tình hên nơi đó từ lúc nào.

Ở một góc phòng khác nhiều cặp trai gái gục đầu bên nhau. Dưới ánh sáng mù mờ, mặt mũi chúng không khác gì những con ma hiện hình về địa cầu. Nó thần thờ, bạc nhược làm sao. Nó đờ đẫn tuyệt vọng làm sao.

Tôi dùng mắt lại phía tay phải. Khoảng năm đứa nhóc tí và ba ngoại nhân đang chia nhau những miếng gì đó rồi đưa lên miệng nhai, Nhai chán, cả bọn nằm dài xuống nền đá hoa như kẻ đã hồn lìa khỏi xác. Ngực phập

(Xem tiếp trang 51)



Nghĩ về kẻ ghiền ma túy
Người phụ trách Tuần Báo Tiên Sư Đồi, là một kẻ chưa bao giờ đụng tới cái dục tẩu. Cũng chẳng bao giờ biết đến tí ti Cần sa hay LSD. Vì vậy, thấy cái chủ đề của số báo này, bèn có một sự ngại ngùng và sợ hãi...

Nhưng kẻ này có nhiều bạn ghiền, một trong những thứ ma túy. Nói gần hơn nữa đó là những kẻ ghiền thuốc phiện. Hối vì ý nghĩ đối những kẻ ghiền thuốc phiện, kẻ này chỉ có vài ba ý kiến rất ư là một sự thô thiển và nông cạn. Kẻ ghiền thuốc phiện là người dễ bị bóc lột nhất. Thì dụ như những người viết văn, làm báo. Anh chủ báo thường trả tiền bài cho những người ghiền hút, một số tiền rất khiêm nhượng. Lấy có rằng đưa nhiều tiền, thì cái anh ghiền chỉ có mang tiền đi hút. Đưa tiền ít thì anh chàng ghiền, hút ít đi. Như vậy là đã làm một việc giúp ích cho đời.

Còn về phần bạn bè, nếu cho anh chàng ghiền hút chừng một trăm đồng bạc Giao Chỉ là có quyền đi khoe với bạn bè rằng mình đã giúp cho thằng đó tới một trăm đồng bạc. Quên đi cái lúc mà mình đối thấy mẹ cái thằng ấy đã tặng mình cả một ngàn đồng bạc... Kẻ không ghiền hút lấy một ngàn đồng bạc của thằng ghiền hút thì không sao cả. Nhưng nếu thằng ghiền hút chia tay xin một trăm đồng bạc là cả làng đều biết. Bởi vì nghĩ đến chuyện đó, nên ta thù ma túy, không bao giờ hút tới liều thuốc phiện đầu tiên trong đời.

TIỀN SƯ ĐỒI



● TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ●



Tổ quốc mong cho mai sau

Các bậc cha anh của thế hệ này thường cho rằng, cái thế hệ của các ông, nhất là sống ở Hà Nội, dễ mắc ghiền thuốc phiện hơn bây giờ. Vì ngày xưa, mới hơn hai mươi tuổi, đã biểu diễn nhiều đường lộn khồm, mặc áo the, đội khăn xếp, có tác phong của một bậc trưởng giả. Còn như bây giờ, đã ba mươi tuổi mà nhiều khi còn lông bông, lạng xe Honda như con nít.

Hơn nữa, trời ngoài Hà Nội thật lạnh. Khi mà trời lạnh, thì người ta chỉ có ba cái thú. Uống rượu ngủ với đàn bà và hút thuốc phiện. Bởi vậy các ông văn nghệ sĩ thời xưa, ông nào cũng thuộc vào loại hít tó phe cỡ nặng.

Nhưng các cụ nói vậy là chưa hiểu gì hết. Trong cái đám người « tổ quốc mong cho mai sau » hiện nay, cũng có rất nhiều nhân vật hít. Không có gì trốn lính vững cho bằng nằm trong vòm đông thuốc. Không gì quên được chiến tranh súng nổ bằng đi bán vại bi.

Hiện nay, việc hít thuốc không còn là độc quyền của một số người lớn tuổi. Số tuổi đã đi hít, đã hạ thấp xuống quá nhiều. Nhiều khi, đi vào tiệm thuốc ta bắt gặp cả những anh hùng tí hon loại thần đồng, chim có thể còn chưa trở lông măng. Bèn có một lời thần phục: Người thời nay quả thực là tiến bộ hơn người thời xưa. Thế hệ của Apollo có khác!

tổ quốc mong cho mai sau

mỗi tuần đăng trọn một phóng sự ngắn



● phóng viên MA TỊT viết ●

Phóng viên Ma Tịt đứng dậy, nói với cả làng:

— Thuốc phiện là cái gì?... Trong những lần thảo luận trước, tôi đã « diễn tả » rất nhiều về bốn món ăn chơi đó là ăn, ngủ, đi... ị. Bây giờ chúng mình nói về bốn món từ đồ trường. Đó là uống rượu, mê gái, hít thuốc và đánh bạc. Các bạn chớ quá nhiều cái đệ tam đồ trường là đông thuốc. Nhưng các bạn nói có sách vở không.

Cô Bạc Hà lên tiếng:

— Mấy thằng ghiền, nằm cạnh đàn bà chẳng có phản ứng mẹ gì cả. Chúng nó là những thằng bỏ đi.

Một thằng nham nhở:

— Theo như tôi nghĩ, cái tiếng « đám một cõi » phát xuất từ ở bàn đèn. Vậy thì những thằng nằm bàn đèn cũng có khả năng làm tới vài ba cõi. Chị Bạc Hà cứ thử coi!

Cô Bạc Hà chưa thử một lần nào nên chưa biết. Vì bây giờ, cái thú cô đầu đã cáo chung. Nhưng cũng cần phải ghiền cứu lại, tại sao chỗ nào có cô đầu, nghĩa là có đàn bà, chỗ đó bắt buộc phải có bàn đèn thuốc phiện. Nếu thuốc phiện có khả năng diệt dục, thì người ta dùng làm chi tới bàn đèn thuốc phiện ở tiệm cô đầu. Các cụ ta ngày xưa, không phải là những « ngu công ».

Phóng viên Ma Tịt lại lên tiếng:

— Những thằng con trai, nếu muốn được gọi là đàn ông con trai, thì cũng phải có một sự đam mê. Trong bốn thứ, từ đồ trường, cần phải lựa chọn một thứ mà lao cái đầu vào. Chúng ta hãy đọc những dòng sau đây của văn hữu Hoàng Hải Thủy.

Rồi Ma Tịt như là « định mệnh

đã an bài », cầm lấy cuốn « Mối thù nửa đời » của nhà văn Hoàng Hải Thủy. Lật tới trang 931 để nghe ông Hoàng Hải Thủy đầu truyện thuốc phiện:

— Các bạn hãy nghe tôi đọc. Đây là một đoạn về thuốc phiện của Gã Thâm (hãy giọng rồi đọc...) Như đoán biết là có kẻ ghét thuốc phiện đang nằm với anh, Hồ tự đứng và vỗ cổ mở một cuộc đề cao Câu chưa gần cái này — anh cầm cây tiêm sát có cục thuốc nâu dính ở đầu, dơ lên, nhìn ngắm với một vẻ trang trọng, cậu chưa biết cái hay của nó. Cậu phải biết nó là một trong bốn món từ đồ trường ít tai hại nhất. Nghệ sĩ bọn mình, không thể nào thoát được bốn cửa ăn chơi. Nhất định mình phải mắc một trong bốn cửa, rượu, gái, bài bạc, thuốc phiện, không thể thoát được. Đòi các bạn còn dài, các bạn sẽ có dư thì giờ để nhận xét xem tôi nói đúng không?... Rượu chè, cờ bạc, trai gái, thuốc sái... là bốn món ăn chơi, không là bốn món ăn thật của nghệ sĩ đa tình. Trong bốn món đó, ít nhất mình phải mắc một. Chờ ít bạc, bạn sẽ tan cửa nát nhà, vợ con bạn hết hồng hồng cây. Cả một tháng lương vừa lãnh, bạn có thể nường trọn trong một canh bạc chưa đầy một tiếng đồng hồ. Còn chơi cái này mình có điều độ, chỉ mất một phần thôi. Uống rượu, bạn sẽ mắc bệnh đau gan.

Nghiện rượu thì còn mang bệnh gia truyền, còn ghiền thuốc phiện thì không gia truyền con cháu không hề gì. Trai gái... bạn có thể mắc những chứng bệnh phong tình khủng khiếp làm bạn thành... cùi cút hoặc đẻ ra con quái thai, điên rồ... Chỉ có trò này là ít hại nhất. Tôi không nói là không có hại tôi chỉ nói là nó tương đối ít hại nhất trong bốn cái hại mà bọn mình phải chịu...

Phóng viên Ma Tịt gấp cuốn « Mối thù nửa đời » lại, nhìn đám thính giả, có vẻ trầm tư như một bậc hiền triết. Nổi hứng, chàng biểu diễn thêm một màn « nói có sách, mách có chứng »:

— Những kẻ ghiền là những kẻ đang siêu thoát, tiến tới cái vô vi của Lão Trang là cái bất bạo động của đạo Phật.

Tiếng nhao nhao hỏi:

— Sách nào thế?

Ma Tịt vung một cánh tay vào không khí:

— Sách của ông Vũ Bằng...

Trang 249, cuốn « Phù Dung ơi, Vĩnh Biệt », do nhà sách Thế giới vừa tái bản, ông Vũ Bằng đã nói rằng, có một nữ sĩ Pháp hình như là Maryse Querlin đã viết một câu này về thuốc phiện « Thuốc phiện đem lại cho chúng ta lý tưởng của đạo Phật ». Những người hút thuốc phiện cho rằng không gì đúng hơn câu đó. Vì Phật giáo là 1 đạo chán đời, xúi người ta đi ở ẩn. Thì hút thuốc phiện là một cách đi ở ẩn rồi còn gì.

Phóng viên Ma Tịt đã làm cho cử tọa ngạc nhiên. Người ngạc nhiên nhất có lẽ là cô Bạc Hà. Hồi này, cô Bạc Hà thích theo một nữ sĩ, tác giả tập thơ « Lá Đỏ Trên đầu ngón tay » lên chùa, để rồi thương cho một thượng tọa từ đây, khóc ướt hai chiếc khăn tay. Cô Bạc Hà phản đối:

— Ông Vũ Bằng không có viết như thế, Tôi đọc cuốn sách « Phù Dung ơi, Vĩnh Biệt » rồi. Trang sau, trang 250, ông Vũ Bằng đã cực lực cải chính cái điều mà bà Đàm văn sĩ viết về thuốc phiện và đạo Phật.

Rồi cô Bạc Hà đăng lấy cuốn sách trên tay Ma Tịt, dở trang 250, cao giọng đọc:

— Phật giáo đâu phải là một cái đạo chán đời, ghét thế sự? Đó chính là một cái đạo dạy người ta yêu quý đời sống bây giờ, giác ngộ về lẽ luân hồi, sinh tử, để tạo lấy một đời sống tốt đẹp mai sau. Một cái đạo diệt dục để cho lòng được thanh thản cho đến khi trái tim ngừng đập. Một cái đạo dạy ta nhẫn nhục, chịu những lời dèm xièm của bọn lạc đạo, bất cứ làm việc gì cũng không mong lợi riêng, nhưng chính là để giúp những người sống chung quanh ta biết giác ngộ mà tìm về con đường chính.

Phật giáo rút lại là thế. Phải đâu là một đạo trốn đời, mặc người? Kẻ ghiền thuốc phiện, thân thể hư hỏng, thần kinh duy thoái, tức giận luôn luôn và ghét ghen đời luôn luôn, lại luôn luôn tràn trề một tấm lòng vị kỷ, sao mà có thể đến

XEM TIẾP TRANG 2



cái sống và cái chết

TÒA SOẠN TỰ KIỂM DUYỆT CẢ BÀI

Bài thuốc chữa bệnh ghiền của Mao Trạch Đông

Bài thuốc chữa bệnh ghiền của Mao Trạch Đông, đăng tải trên nhật báo Sống cách đây hơn hai năm, đã giúp rất nhiều dân ghiền giải thoát được bệnh. Theo lời yêu cầu của độc giả, Đời đăng tải bài thuốc dưới đây.

4 lít rượu trắng 4 chỉ thuốc.

- 1) Hạc sắc 3 chỉ
 - 2) Phòng đở 2 chỉ
 - 3) Qui phiến 4 chỉ
 - 4) Huỳnh tinh 5 chỉ
 - 5) Thục Địa 9 chỉ
 - 6) Phi Tử 2 chỉ
 - 7) Kỳ Tử 2 chỉ
 - 8) Đảng Giao 5 chỉ
 - 9) Ngọc Dung 2 chỉ
 - 10) Xuyên khung 3 chỉ
 - 11) Đỗ Trọng 5 chỉ
 - 12) Lưu bì (Trần bì) 5 chỉ
 - 13) Bạch Truật 3 chỉ
 - 14) Sa nhân 2 chỉ
 - 15) Bạch tật 3 chỉ
 - 16) Ngưu thược 5 chỉ
 - 17) Túc sắc 3 chỉ
 - 18) Phục Linh 3 chỉ
 - 19) Đại táo 4 quả
 - 20) Đường phèn 1 lượng
 - 21) gừng sống 6 lát
- (Thêm 5 chỉ sâm càng tốt).

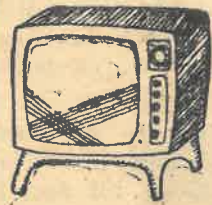
Quý vị phụ huynh có con em
huấn bị thí tú tài. Hãy mua
jay cho các cháu :

Viết Văn Giản Dị

của LỮ HỒ

Gáo lỏi

Vì tác giả bị đau nên bài
KỂ TỚI SAU nghỉ 1 kỳ.



CINE • TIVI

**những show hay trong tuần
của đài Truyền hình Hoa Kỳ**

Thứ năm 1-1-1970

RAWHIDE 21 giờ.

«Hostage for hanging» (Con tin sẽ bị treo cổ).— Một gia đình hung bạo miền núi do 1 mụ già tàn ác chỉ huy đã bắt giam giữ ROWDY YATES để đòi một số tiền chuộc mạng 3000 đô la. Mà kỳ hạn lại quá gấp, út là số tiền này phải trao nộp trước khi mặt trời lặn, nếu không YATES sẽ bị treo cổ. YATES sẽ bị treo cổ chăng? Hay có người bỏ tiền chuộc mạng cho chàng? Hoặc có ai giải cứu hay chính tự chàng thoát hiểm? Minh tinh được mời tăng cường cho chương trình gồm Mercedes Mc Cambridge, Robert Blake, Sharon Farrell, Warren Oates, Hal Baylor và Robert Seecher.

Phim MEET MR. CALLAGHAN — 23g20.

Câu chuyện bí hùng về những cuộc điều tra vất vả của nhà thám tử tư, ông SLIM CALLAGHAN. Một hiệu phụ duyên đáng đã mướn thám tử CALLAGHAN truy tìm kẻ sát nhân đã ám sát người cha ghê của ta. Nhưng trở trêu là sở Mật vụ Anh quốc Scotland Yard lại tình nghi cho ông ta là thủ phạm, nên đã theo dõi sát nút và gây cho ông ta rất nhiều khó khăn và bức mình. Ông ta phải chặt vật, vượt biết bao trở ngại để tiến hành cuộc điều tra và thực hiện kế hoạch đã hoạch định 1 cách mỹ mãn khám phá ra tên sát nhân AUGUST MERAULTON (Robert Adair đóng). Vai chính do Perrick, de Marney đóng, các vai phụ gồm Harriette Johns, Peter Neil, Adrienne Corri, Larry Burns, Trevor Reid và Robert Adair.

Thứ Sáu 2-1-1970

WILD WILD WEST. 20 giờ.

«Night of the Egyptian Queen»

(1 đêm của Nữ hoàng Ai Cập) khung cảnh của một thời xa xưa đã giam hãm James West và Artemus Gordon cùng những diêm hưng dữ báo trước sẽ xảy đến 2 chàng thám tử với những tên sát nhân này. Hai người phải chiến đấu với pháp thuật huyền hoặc của một khoa học gia huyền bí Ai cập, với những toán địch thủ đang thanh toán lẫn nhau. Họ phải đối phó với những vụ giết chóc hoặc chết bất thình lình vì lý do trót chứng kiến những điều bí mật đáng lẽ không nên tò mò biết. Hai chàng còn phải đương đầu cả với những vũ nữ uốn éo bụng đánh nhịp rún, cùng vụ trộm các bảo vật của một Viện Bảo tàng tại San Francisco dùng để nghiên cứu về nhân chủng học.

STAR TREK 21 giờ.

«Requiem for Methuselah» (Lễ Cầu hồn cho Methuselah). Muốn tìm một loại kháng độc tố đặc biệt để trị một bệnh dịch cũng đặc biệt đang hoành hành dữ dội ngay trên phi thuyền không gian Enterprise, một phái bộ được gửi từ phi thuyền tới 1 hành tinh xa lạ để gặp 1 nhân vật phi thường. Nhân vật này là 1 con người trường sinh bất tử, đã sống từ 3.000 năm trước Chúa giáng sinh. Ông ta đã xa lánh và cách biệt với tất cả Thế giới loài người. Thuyết phục được nhân vật này ra tay cứu độ dân có phải là việc dễ dàng gì, chưa kể còn gặp biết bao điều nguy hiểm nữa? — Diễn viên khách của hồi này là James Daley và Louise Sorel.

Thứ bảy 3-1-1970 :

BURKE'S LAW 22 giờ.

«Who Killed Snooky Martinelli» (Ai đã giết Snooky Martinelli?) Một người đàn ông khả ái, đẹp trai, người thân yêu của bà hoàng Jet Set (ảnh hoàng hôn) lại là kẻ sát nhân. Theo lẽ ra thì chỉ là một cuộc điều tra thông thường như những (Xem tiếp trang 53)



chiều xuân mây trong mắt

ngồi xuống đây em, đôi cò xanh
ta ngắm mây trời trôi dưới nước
ngắm dòng sông xuôi gió chạy quanh
con cá quẫy giữa dòng bơi ngược

ngồi xuống đây em, dưới bóng cây
nhìn lá rụng lầy lầm vui mắt
chiếc bay xa, chiếc đậu xuống vai
chiếc làm biếng rớt ngay trên tóc

ôi tóc em lá cũng yêu vì
trách nào anh đứng trồng cây si
cây si lớn xum xuê cành lá
đỡ em này, em búng nổi đi!

em đang yêu ơi, em hãy cười
cho anh thêm đôi cánh môi tươi
đôi cánh môi nở hồng hàm tiếu
đóa hoa hồng một sáng tinh khôi

ngồi xuống đây em, nhìn trời nắng
nhìn bầu trời cao, con đường vắng
trên con đường có cặp tình nhân
cô bé đỏ tung tăng áo trắng

em đang yêu ơi, em hãy nói
cho anh nghe lời riu rít chìm
lời nhưa mới xuân hồng réo gọi
trong ngực đây, trong máu, trong tim

ngồi xuống đây em, buồn làm chi
hôn một cái hết buồn tức khắc
em ngoan ngoan khép đôi hàng mi
tay lựa bạch nông nàn quần chật

ngồi xuống đây, này em đang yêu
cho anh nhìn mắt em rất đẹp
đôi mắt trong anh thấy mây chiều
từ bốn phía bay về tụ hợp

TRẦN ĐỨC UYÊN

● bản
● tình
● ca
● cho
● em

anh muốn được thấy em trong cơn
hôn mê

anh muốn nghe em nói
anh muốn nhìn em cười
nhưng thân trí anh tê điếng
ai sống trong cuộc chiến này mà không

điên khùng
mỗi ngày một thấy bạn bè chết chóc
mỗi ngày một thấy sống như kẻ thua
cuộc

trong cõi hôn mê anh thật làm người
trong cõi hôn mê anh tự do yêu em
trong cõi hôn mê anh không còn phải
tính toán

em thật hồn nhiên em thật thơ ngây
người yêu bé bỏng của anh ơi
mỗi lời em nói buổi sáng
mỗi giấc mộng anh thấy trong đêm

đã đưa chúng ta vào cơn điên khùng
tình yêu nào không điên khùng
anh vẫn muốn có đường tri viện của
đời người

anh vẫn muốn em là kẻ xa lạ
người ta yêu nhau vì những
niềm bí hiểm
người ta yêu nhau vì không giống
nhau

đời người nào là không buồn chán
anh muốn em cho anh những gì anh
không có

món ăn vừa đủ nhớ
anh muốn mỗi ngày chúng ta một
thấy mình thêm cô đơn

anh muốn cuộc chiến này đừng vội vã
giấc ngủ mỗi đêm đều có mộng mị
đời người buồn tẻ lắm
việt nam thật khốn cùng

anh vẫn và kẻ thất vọng
với nỗi chết không rời
anh chưa biết thờ phượng
anh muốn là một kẻ tân tông

và em là giáo chủ
hỡi người của những sớm mai
bài kinh của anh chẳng bao giờ thuộc
ngôn ngữ tình ái lặp lại buồn thảm
lắm

kẻ tân tông ngoại đạo
câu nguyện gì đây
thắc mắc và những dấu hỏi
quyển rú như hơi rượu say

chiều nào mưa rơi
anh cần em như cần rượu
uống rượu để hôn mê
và thấy đời lão đảo
và thấy em mặt mũi

miền lưu đầy của đời người là nỗi
nhớ thương
miền lưu đầy của hôn anh là lúc
buồn chán

hai mươi năm chiến tranh
cuộc đời không tuổi trẻ
chúng ta có gì vui

môi sớm mai hãy cho anh diêm tâm
mỗi chiều tối hãy cho anh say rượu
anh chỉ cần tiếng nói
anh chỉ cần ước mơ

hãy nói với anh như ca hát
hãy nói với anh như hôn giận
hãy nói với anh như thù oán
hãy nói với anh ngủ mê

anh không cho em tình yêu đau
anh chỉ còn tình yêu chót
tình yêu mang về cõi chết
hãy nhận nó đi em

anh đã tạ ơn đời
tạ ơn chiến tranh
tạ ơn tình yêu
cho anh làm người

cho anh yêu em
cho anh những ảo tưởng của một tên
khùng

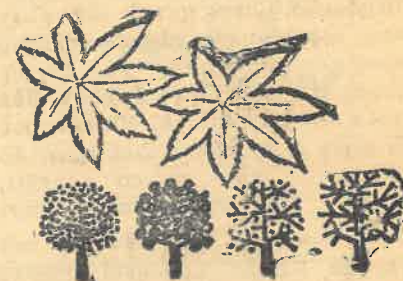
cho anh ước mơ như chú nhỏ
cho anh ôm hoài hoài giấc mộng không
rời

giấc mộng có em và tiếng cười
giấc mộng ban mai mặt mũi
giấc mộng của thuốc an thần
giấc mộng có tiếng súng
và cõi chết nổi lên hai đứa yêu nhau

người điên nào cũng làm nhảm
yêu là điên mãi đi
phải thế không em
hỡi cuộc đời buồn

những giọt lệ khô cạn
những giọt lệ khác cho tình mình

VƯƠNG TÂN



Bàn về chị em ta ở Balè là một việc lẩn tránh vì việc đó chẳng cần phải bàn. Ai mà chẳng biết Balè là một Thủ đồ ăn chơi có hạng tứ bao giờ mà chẳng lẽ ở Balè không có dĩ bợm. Nhiều người có kinh nghiệm còn cay cú rằng dĩ bợm Tây nó tàn nhẫn gấp trăm lần dĩ bợm ở xứ mình, việc này quả thật khó mà so sánh cho ra lẽ công bằng vì đã là dĩ bợm thì có gì hơn với kém mà so sánh. Kể hèn này chỉ đưa ra vài thí dụ sống đặng cho dư luận rõ nếu người ta chê chiến tranh làm xã hội VN. suy đồi thì trái lại nhiều người công nhận rằng xã hội Pháp cũng suy đồi vì không phải lo chiến tranh. Nếp sống phong kiến được duy trì vững vàng làm này sinh ra đủ thứ bất công vô liêm sỉ. Một trong những đặc điểm của xã hội Tây phương là việc mưu sinh hay hưởng thụ không câu nệ tới giá trị nhân cách gì cả. Đàn bà làm dĩ kiếm ra tiền thời đàn ông cũng làm dĩ để kiếm tiền. Tuy vậy cần phải thanh minh rằng dĩ được hay «anh em ta» (để đối với danh từ chị em ta) là một hiện tượng chưa mấy phổ thông. Nếu so sánh phong tục thì người Tây kỳ hơn và bộc trực hơn. Hễ buồn tình thì từ liền ông tới liền bà con gái đều có thể đi mua chút «tinh» lẽ bèn lẽ đường được.

Tôi đã được đưa đi thăm thử mấy cái hầm khiêu vũ ở khu La tinh. Đây là 1 điều lạ mắt lạ tai. Hầm khiêu vũ giá cả tương đối rất rẻ. Với sáu quan ngày thường và 9 quan chiều thử bấy ai cũng có thể vô mà nhảy nhót và đương nhiên được dùng 1 ly giải khát không có chất rượu. Nếu uống rượu phải trả thêm 2 quan.

Dưới hầm nhạc chơi võ tai. Cứ một giờ nhảy rốc tại tiếp 1 giờ nhảy si lô. Chung quanh sân nhảy từng cặp ôm nhau miệng kề miệng bằng giờ như những pho tượng. Trong sân nhảy đủ loại thanh niên thiếu nữ. Mấy anh chị Mít cũng lạc lư nhún nhảy ra trò. Nhưng ở đó không cần có cặp, nhiều kẻ nhún nhảy một mình như mấy tên điên ưa nói chuyện 1 mình. Cửa hầm thường

THỢ CÀ



«ANH EM TA» Ở BALÈ

● chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Lương gửi về ●

được mấy tên anh chị to con đứng làm trật tự viên kiểm soát vé vô. Bởi vậy mà không thể có cái nạn vô nhảy cộp. Đặc biệt tôi để ý thấy lối xuống hầm không có chị em ta đứng gạ gà cồ, Trái lại có mấy anh chàng ăn diện cũng khá bỏ trai đứng gần ngay cửa để gạ liền bà con gái sắp xuống hầm. Câu gạ thông thường là «Em có cần anh đi với không?» hay «Em trả tiền vô cửa cho anh nhé?» Khi thấy tôi ngạc nhiên về cái trò đứng đón con gái nhà người ta mà đòi bao đi nhảy đầm, một tên Mít đã lên lớp giảng giải: «Tụi thanh niên ấy phần đông là sinh viên học sinh nghèo mà ham vui nên cứ phải đi săn các em đồng bạc. Trong những dịp lễ lớn. Thường thì các em chỉ trả cho vé vô hầm. Các em con nhà lành cũng hay đi bao trai đặng có người hầu hạ 1 chiều. Tên Mít dư kinh nghiệm xác định rằng cái hạng chị em ưa đi bắt bồ trai trong chốc lát là những nữ sinh viên, những cô thợ khâu hay mấy thiếu phụ nội trợ buồn tình. Nhưng sự bắt bồ nay chỉ có tính cách rong chơi nhảy nhót

sơ sơ chứ không đi sâu vào... chi tiết. Nhưng trường hợp bạo dạn hơn thường không ai có thể kiểm soát được. Chính mắt tôi cũng đã thấy mấy «anh em ta» đứng đón khách ở gần cửa vô hầm khiêu vũ. Sự việc trông không mấy tiêu tụy hay bị thắm. Vì ít ai để ý. Một đáng nam nhi đứng chờ bèn lẽ đường có thể là y đang chờ người yêu. Nhưng thấy y tiến tới tán liền bà con gái người ta rồi bị từ khước làm y hơi cụt hứng mới lộ hành tung «anh em ta» ra, Nhưng chẳng phải ở chỗ nào cũng có anh em ta đứng sẵn mỗi. So với chị em ta thì anh em ta hàng ngũ còn ít. Bởi vậy chỉ có vài nơi mới tìm ra loài đàn ông bán thân nuôi miệng ấy.

Anh em ta ăn mặc sạch sẽ và diêm dúa, thường có nụ cười rất tươi. Khổ người cao ráo nhưng hơi gầy ốm. Tóc tai để cõ về như một Chateau briand. Tôi đã mục kích cách thức làm ăn của một anh em ta trên vỉa hè Wagram 1 buổi chiều ngày thường. Vĩa hè này có nhiều quán cà phê, khách hàng phần đông là Tây ban Nha và Algérie. Người ta gọi con đường này là

Champs Élysées của dân di cư đa số thuộc mấy nước láng giềng phía Nam nước Pháp. Hạng bộ đồ xanh nước biển sẫm, tóc bù xù nhưng rất có nghệ thuật. Hân lượn đi lượn lại trước 1 cửa tiệm chuyên bán đồ mỹ phẩm cho các bà. Hễ có bà nào dừng chân ngắm hàng hóa là hân tiến lại nói lảm nhảm vài câu. Thường thì mấy bà này bấu mỗi khuya tay lắc đầu ra cái vẻ «Tao không phải hạng người ấy.» Đặc biệt đôi khi hân sắp lại tán 1 bà hơi đứng tuổi thuộc hạng bà đời bảo thủ liền đó bà này lớn tiếng sỉ vả rồi nguầy nguậy bỏ đi. Hân cũng tỉnh bơ như bà kia nói với ai hân chẳng hiểu. Vì tò mò nên tôi đã tới lại gần khi hân tán 1 bà hơi già. Lờ lờ hân nói lảm nhảm đôi ngạc nhiên, Hân mở đầu như thế này: «Má ơi con đưa má đi nhé» (Maman je t'amène?) Bà này vừa * mắc cớ vừa giận giữ và trả lời: «Không, không đầu nhé, tôi không phải là hạng người như anh tưởng đâu. «Thế rồi bà vừa đi vừa chửi nèn văn minh, chữ nước Pháp bị cai trị xấu và thời buổi kỳ cục... Hân biết đã gặp phải 1 gà mái cõ hủ bèn làm bộ mặt tỉnh bơ, hay tay bỏ túi quần lảng sang cửa hàng khác như cũng đang đi «đán mũi tử kiếng». vậy. Xem như vậy đủ biết việc làm ăn của «anh em ta» ở Pháp vẫn chưa được chấp nhận như là các chị em ta. Phản ứng của các bà còn dữ dội không giống như mấy tay được rửa khi «bị» chị em ta gạ bèn lẽ đường. Nhưng chẳng phải tất cả các liền bà con gái xỉ vả mấy «anh em ta». Nếu quả thực như vậy thì đã không có cái cảnh «anh em ta» đứng tìm mỗi như vậy. Anh chàng kia sau vài lần bị xỉ vả sơ sơ, cuối cùng cũng tìm ra được 1 thiếu phụ cõ về sang trọng. Bà này cười với hân và hai người đã cặp tay nhau đi lẹ ra 1 nơi ít

người tò mò. Theo mấy người am hiểu thì có hai hạng anh em ta. Nếu chỉ muốn có 1 tên bồ để đưa đi du hí nơi đám đông thì giả chỉ độ năm chục quan, thêm vào đó là tiền rượu hay vé vô cửa. Và mấy anh em chỉ làm ăn bề ngoài như vậy không phải là thứ anh em ta nhà nghề. Đó là 1 loại hành nghề tài tử. Nhưng dần dà rồi hạng này cũng tiến tới giai đoạn nhà nghề. Đã tiến tới giai đoạn chuyên nghiệp tức là phải có đủ nơi kín đáo, đủ các dụng cụ ngoại khoa để đưa khách hàng tới cực điểm của rung cảm xác thịt. Mấy tay nhà nghề vì vậy chỉ tìm mỗi trong giới đã hơi đứng tuổi hay mấy cõ đã quá tam tuần giàu có. Phải giàu có vì giá cả đắt gấp đôi giá phổ thông của chị em ta. Khác với chị em ta, mấy anh em ta khi đắt được 1 mỗi thường là có thể làm ăn 1 thời gian. Vì một khi đã quen nhau rồi thì mấy bà thường hay trở lại nhiều lần không như mấy tay được rửa ra thay đổi thực đơn. Nhờ vậy mà anh em ta mỗi tháng chỉ phải đi săn mỗi 1 hay 2 lần.

Mỗi lần săn mỗi như vậy rất bực mình và mất nhân phẩm. Có tên Mít biết rõ 1 ở anh em ta có tổ chức chu đáo sang trọng và hân kể rằng liền bà nhiều khi cũng đại dột như liền ông vậy. Nếu người ta đã thấy nhiều ông già bỏ cả bạc triệu để mua sắm o bế một chị em ta hạng sang thì cũng có bà bỏ tiền rừng bạc bể ra bao 1 anh em ta. Bả mua xế, thuê Studio khu sang cho hân ở. Nhưng cái lối hành nghề của anh em ta có vẻ tồn thọ lắm. Anh nào cũng xanh xao gầy ốm. Không thấy tên nào hồng hào khỏe mạnh cả. Tuy vậy nghe nói mấy tay gây gây xương xương thường là vô địch về nghệ bơi lội. Bơi vừa giải sức vừa mau.

kỹ thuật bơi lội, đánh đập đủ kiểu tình vì đến nỗi liền bà mà đã biết mùi một lần thì khó mà nhịn được. Và do đó mà có những cuộc gặp gỡ thứ nhì thứ ba...

Balè là một thủ đồ ăn chơi có tổ chức có căn bản pháp lý đằng hoàng vi hành phủ Pháp mỗi năm thu được một số ngoại tệ khổng lồ chắm vào lỗ hồng hao hụt của 1 nền kinh tế bị cạnh tranh ráo riết mà chưa đứng dậy như Tây Đức hay Nhật Bản. Bởi vậy mà người ta phải làm mọi việc, mọi cách để giữ cho kỹ nghệ du lịch được phồn thịnh. Nhưng cái khéo là người ta biết che đậy giải thích một cách có nghệ thuật mọi tệ đoạn sa đọa.

Nhưng che đậy giải thích thì cũng không chối cãi được rằng Ba lê thủ đồ của nước Đại Pháp có đủ thứ sa đọa: cờ bạc dĩ bợm. Kỷ luật ở Balè cũng không có gì chặt chẽ. Ăn mạng cướp bóc xảy ra khá nhiều, để tờ France Soir có đủ chất liệu làm những cuộc phóng sự giật gân đều đều mỗi chiều. Lái xe hơi ở Ba lê cũng gặp cảnh chạy ẩu rồi chôn chân mùa tay văng tục chửi thề. Vĩa hè cũng rác rưởi lại rai nhát là khoản cắt chó thì vô địch thế giới. Nhà nào cũng nuôi một hai con chó làm kiếng. Ngày ngày chủ nó cho nó ra đường ít phút để ỉa đái... So với Saigon, Balè lớn gấp trăm lần vì là 1 Đô Thị có nhiều thị trấn ngoại ô bao quanh. Về khoa ăn chơi thì cũng trăm lần sầm uất. Nhưng nếu vài kỷ giả Pháp chê Saigon xa đọa thì tôi xin can, vì Ba lê dù không có chiến tranh cũng xa đọa hơn Saigon gấp trăm lần.



❀ thắc mắc? ❀ thì giờ là vàng ngọc!

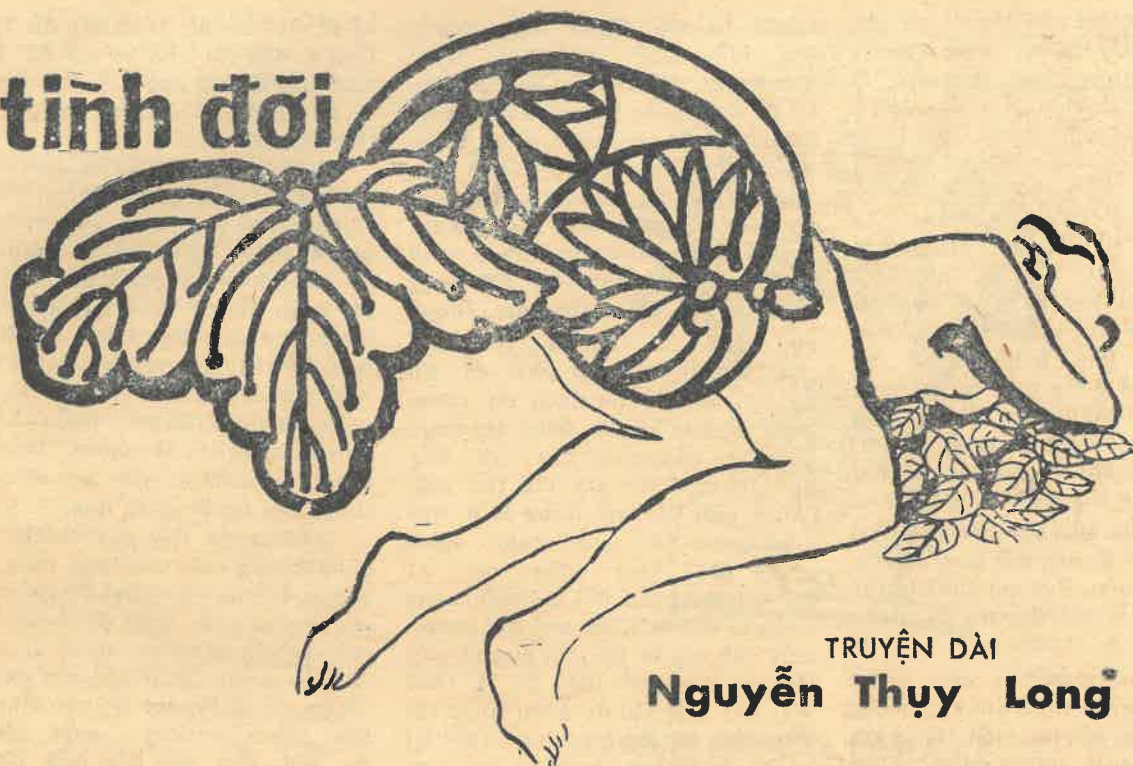
— Đề khỏi phí thì giờ. Xin quý vị và các bạn hãy đến ngay địa chỉ dưới, để mua Phiếu Tặng SINH NHẬT, TIỆC CƯỚI v.v...

— Nơi đây có đủ thứ thích hợp với TRẺ EM cũng như NGƯỜI LỚN, tha hồ chọn lựa.

HOÀNG - VŨ

431, Phan Thanh Giản — SAIGON Đ.T. 93,387

tình đôi



TRUYỆN DÀI Nguyễn Thụy Long

An Túc đêm mưa gió ngày 15 tháng 10 năm 196...

Chị Ri thân mến của em.

Khi chị nhận được bức thư này thì em đã ra đi khỏi xứ An Túc nhiều kỷ niệm này rồi. Chị ơi, khi em có ý định bước chân ra đi lòng em buồn khôn xiết, em thấy tan nát cả cõi lòng. Nhưng tình cảnh trở trêu em không biết làm sao hơn, em phải đi, sống chết gì em cũng phải đi, em không thể nào chờ chị về được nữa, nếu chờ chị về thì em sẽ lỡ làng cả một đời hoa. Thiết người xưa ví đời người con gái như cánh hoa cũng đúng chị nhỉ. Khi còn hương còn sắc thì người đời nâng niu chiều chuộng, khi hoa tàn nhị rữa trời thăm đất sâu. Chao ơi, thiết là bạc phận cho em. Tình bạn chúng ta đang keo sơn gắn bó, bỗng dưng ngàn dặm chia lìa, đó là hoàn cảnh đó chị ơi, hoàn cảnh ác nghiệt chia lìa tình bạn chúng ta, chị ơi, em cay đắng cả một cõi lòng khi viết bức thư này cho chị. Suốt một đêm nằm khóc sưng cả mắt em trở dậy viết bức thư này mà lòng em buồn đến tan nát tâm can. Em thấy cả vũ trụ xụp đổ. Nói làm sao cho xiết tình bạn của chúng ta, kể từ ngày chúng ta gặp nhau ngoài bùng bình chợ Bến Thành. Không ngờ tình bạn chúng ta lại gắn bó keo sơn đến vậy, cho dù vật đổi sao dời em còn nhớ đến chị hoài chị ơi.

Em đi đây chị, đời là thế, ôi chao nói sao cho hết nỗi buồn ngất ngây trong lòng em. Khi chị nhận được bức thư này thì em xa chị rồi, ở phương trời xa thăm mờ sương gió kia em đang thôn thức

nhớ đến chị, lệ rơi ngàn hàng, lệ làm tan sơn phấn giăng hồ trên khuôn mặt mỗi mồn của em. Em chết mất chị ơi, đời em chỉ có tình bạn cao quý giữa em và chị nay tình bạn chia lìa ngàn trùng cách trở chị biết sao em không bị ai cái cõi lòng. Em muốn kêu lên tiếng lòng bi ai sâu thẳm ấy cho tan tành vũ trụ, cho trời sanh thấu hiểu tình em, ôi tâm hồn em hoang vu như sa mạc buổi chiều tà, em mất tình mẫu tử từ khi lọt lòng mẹ, từ khi còn là đứa hài nhi đỏ hỏn chưa biết sầu hơn thế. Trời cho em sống làm chi để em phải chịu niềm đau khổ này, sao trời không bắt em chết ngay ngày em vừa lọt lòng. Em muốn hét lên một tiếng thiết to cho hơn loại hiểu thấu lòng em. Trời xanh ác nghiệt, trời xanh đầy đọa em cho đến bao giờ.

Chị ơi, em phải ra đi, em không thể nào sống được ở đây, nếu em còn sống ở đây thì thế nào cũng có ngày thằng Đức cụt cũng lụi em một dao chết tốt, chẳng thà em chết vì ai, em chết vì thằng Đức cụt thì thiết uống một đời hoa. Hôm trước khi chị đi rồi, nó tới làm tiền em, nó hăm sẽ giết chết em nếu em không nuôi nó, chị biết đó, đối với nó thì tiền bạc không biết bao nhiêu cho đủ, bởi vậy em quyết định ra đi, em đi khỏi nơi này, mặc dầu em chưa biết đi nơi nào, phương trời nào, sẽ dung tẩm thân bèo dạt hoa trôi. Nhưng em cũng liều nhắm mắt đưa chân, mặc cho con tạo xoay vần ra sao thì ra. Chẳng nói giấu gì chị, em ra đi em cũng có vài triệu bạc rồi, số tiền này thừa đủ cho em làm lại cuộc đời. Em sẽ xin giấy đi Hồng Kông buôn hàng chuyển em tin tưởng đời em không đến nỗi khổ sở, còn

cái ba này em giao lại cho bà chủ cùng chung với em khai thác. Em cầu mong chị hãy cứ ở lại cái ba này cho tới khi nào chị theo chồng đi Mỹ, nếu chị cũng ra đi thì cái ba sẽ vang khách, bọn Mỹ đến không ra nữa. Chị cố giúp bà chủ nhé, Chị nhé, Chị đừng phụ tấm lòng nhờ vả của em mà em buồn đó. Chị nên nghĩ đến tình bạn của chúng ta mà cố gắng giúp em không bao giờ em dám quên ơn chị. Trước khi dừng bút em cầu mong Trời Phật phù hộ cho chị sống một đời hạnh phúc bên đại úy Bob của chị. Chị cho em gửi lời hỏi thăm anh.

Giấy ngàn tình dài, trời đã khuya lơ khuya lác rồi, chị cho em dừng bút ở đây. Hy vọng một ngày đẹp trời nào đó em sẽ được gặp lại chị.

Mến chúc chị trăm năm hạnh phúc.

Người bạn đau khổ.

Nguyễn thị Lệ

Đọc xong bức thư nước mắt Ri đầm đìa, nàng thần thờ đứng trước quầy hàng, bà chủ mới tươi cười với Ri, bà chợt hiểu rằng lúc này mà bà cười thì coi không được một tí nào, bà cười rất có thể Ri hiểu lầm, bà vội thay đổi ngay nét mặt, bà cũng rầu rầu:

Thiết là tội nghiệp cô, khóc suốt một đêm, tôi phải dỗ dành hoài đó, tình bạn mà như vậy là như thế này rồi.

Ri nắm chặt bức thư trong tay, nàng nín khóc nàng ngẩng nhìn bà chủ:

— Thằng Đức cụt còn ở đây không chị?

— Nó vẫn còn lảng vảng ở đây, mấy hôm nay đôi rồi, ai mà cho nó ăn, ngoài cô Lệ, nếu nó biết điều ra để cô làm ăn thì cô đâu đến nỗi bỏ đi, nó quá trời quá đất mà, đã được ăn được ngủ mà còn quá trời quá đất. Hôm trước nó còn nở đánh cô một trận chớ.

Ri kêu lên:

— Trời, nó đánh chị Lệ nữa?

— Nó đánh đó, chỉ vì chỉ không chịu đưa tiền cho nó đi đánh bạc, thiết là đồ đất hơn ác đức.

— Có sao không chị?

— Không sao hết, nó chỉ đánh có một cái tát, nhưng cũng không được, nhện nó hoài nó sẽ làm tới cái giống ma cô là vậy đó.

Ri càng cảm hơn, nàng không giữ được sự nóng giận:

— Tổ cha nó, nó sẽ biết tay tôi.

Bà chủ hỏi:

— Pô chị muốn ra đánh lộn với nó sao?

— Tôi đâu có thêm đánh nó, một là tôi cho mấy thằng Mỹ bạn chồng tôi đánh thấy mẹ nó, hai

là tôi thuê người, tôi phải trả thù cho chị Lệ, thiết tội cho chị, con người tử tế hơn hân mà gặp toàn cảnh éo le.

Bà chủ không quên mục đích của bà ta, bà ta hỏi:

— Có có đọc hết bức thư của cô Lệ gửi cô chưa?

— Dạ có.

Bà chủ cười:

— Cô cứ ở lại đây tới khi nào đi Mỹ, đừng kiếm nhà ở nơi khác làm chi cho tốn kém.

— Dạ trong thư Lệ có nói, tôi sẽ ở lại phòng cũ, chồng tôi cũng sắp sửa đi Mỹ, anh sẽ đi trong một tháng.

— Vậy cứ ở đây, tiện nhứt rồi còn gì.

Ri trở vào thay quần áo, nàng lại giở bức thư của Lệ ra đọc lại. Nàng khóc tẩm tức một mình, bức thư thiết là cảm động, nàng không ngờ Lệ lại viết nổi một bức thư hay đến thế, lời lẽ nghe mùi réo rắt như ca cải lương.

Ri đang khóc thì đại úy Bob về, Ri càng khóc to hơn, Bob ngạc nhiên, ngồi xuống cạnh nàng, đặt tay lên vai nàng. Nàng hất tay ra, Bob phân trần:

— Tao có làm gì mày đâu, sao mày lại vậy?

Ri vùng vằng làm tỉnh:

— Mày không thương tao!

— Tao thương mày, cả khu này biết mà, tao không thương đứa nào khác tao thế vậy đó.

Ri vẫn không thèm nhìn hân mãi nàng mới đưa bức thư của Lệ cho Bob, Bob nhìn vào bức thư, hân không hiểu gì hết. Ri tiếc rằng mình không dịch nổi bức thư của Lệ cho hân coi, nàng chỉ nói đại khái Đức cụt hành hạ Lệ ra sao, nàng nói:

— Nếu mày thương tao, mày phải đánh thằng Đức trả thù cho bạn tao.

Bob «ok» loạn cả lên, hân hứa hẹn:

— Tao sẽ tìm thằng đó đánh cho mày, nó không có quyền tàn nhẫn với một người đàn bà, nhất là người ấy là bạn của mày.

— Mày hứa chắc nhé?

— Tao thề sẽ đánh nó.

Ri hôn thưởng hân một cái hôn thiết kêu.

Buổi chiều hôm ấy Đức cụt ở đầu dẫn xác tới quán, hân ngồi làm li ở một góc quán, kêu bia hộp uống, bà chủ mới hỏi:

— Anh có tiền không?

— Tôi uống của vợ tôi.

— Vợ anh là ai?

Đứt cụt cười nhạt:

— Chị đừng tôi hỏi câu ấy chớ?

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KH 882 BYT/QCĐP

PUB.TÂN-TRÍ

— Tại sao tôi lại không được quyền hỏi anh, bởi vì cái quán này tôi là chủ.

— Vợ tôi cũng làm chủ cái quán này.

— Hết rồi cô ấy đã sang lại cho tôi, nếu không có tiền tôi mời anh ra.

Đứt cụt ngang bướng :

— Nếu tôi không ra thì chị làm gì tôi?

Bà chủ khinh thường :

— Đừng thách thức tôi, nếu có người nào đó nhận thực cho anh là chồng của cô Lệ thì tôi có thể đãi anh một lon bia còn không tôi sẽ tổng cổ ra khỏi quán vào còn kêu lính bắt anh.

Ri hiện ra ở cửa nàng tới gần bà chủ :

— Tôi là bạn thân của Lệ hồi nào đến giờ, chưa bao giờ thấy Lệ nói có chồng, Lệ đẹp đẽ, thiếu gì người mê cô ta đâu cần lấy một thằng cụt tay này.

Đầu Đứt cụt có ngang tàng đến đâu hân cũng không thể coi thường Ri được, Ri là vợ một đại úy Mỹ, đừng nàng hân sẽ mang họa vào thân. Hân hòa hướn với Ri

— Cô Ri, cô cũng nở ăn nói thế sao, cô biết tôi chồng của Lệ mà,

Ri nhìn thấy mặt hân nàng lại cảm giận, nàng chỉ mặt hân :

— Đừng nói láo, cái mặt ma cô của mày mà làm chồng của Lệ thì ai nghe cho được, bạn tao nhan sắc, giàu có, lại thêm lấy cái thứ mày à,

— Cô Ri.

Ri càng nói mặt càng nóng lên nàng chỉ mặt Đứt cụt :

— Mày coi chừng tao, tao không phải như chị Lệ đâu, tao sẽ nói chồng tao bẻ nốt cái tay còn lại của mày cho mày đi ăn xin luôn, đồ ma cô không biết phận.

Ri đang nói thì Bob ở đâu lù lù vào quán, nàng chạy đến bên chồng nói xi xọ một hồi. Bob lăm lè tới bên cạnh Đứt cụt, dang tay thôi liền một cái vào mặt hân, hân ngã lún xuống đất, khi hân lồm cồm bò dậy máu miệng máu mũi xộc ra, hân la lối, Bob co chân đá liền một cái vào ngực Đứt cụt lại ngã xấp mặt xuống, Bob đánh đập thật tàn nhẫn. Đứt cụt đau, nhưng hân không làm sao giải thích được cho Bob hiểu. Ri la hét :

— Đánh nữa, đánh cho mày chết luôn, đồ lưu manh, bẻ luôn cái tay còn lại của mày.

Đứt cụt đau quá, hân van xin Ri :

— Chị Ri, chị Ri, nói giùm với nó đừng đánh tôi.

Máu me Đứt cụt be bét, Ri sợ hân chết, nàng nói với Bob ngừng tay, nàng chỉ mặt Đứt cụt :

— Tao tha mạng cho mày, đi khỏi khu này ngay, tao mà còn thấy mày lảng vảng ở vùng Qui Nhơn này tao cho người đánh chết mày luôn.

Đứt cụt lồm cồm bò dậy, hân quệt tay ngang mũi, máu nhem ra, hân thở hổn hển :

— Tôi không làm gì các người, các người đánh tôi.

— Mày dám đi thưa không, tao thách mày đó, nếu mày không đi khỏi đây ngay tao cho chồng tao nói với quận trưởng ở đây bắt bỏ tù mày, mày nhiều tiền ăn lưu manh rồi quá mà, chồng tao sẽ thưa mày đánh tao, cướp giật đồ của tao, nói cho mày biết chồng tao có ban chết mày cũng còn được nữa kia, chồng tao nói mày là Việt Cộng thì đời mày tàn luôn đó con. Đủ mẹ, quen thói lưu manh, lần này cho mày chết luôn.

Bồng Bob hỏi Ri gì đó. Ri nói với Đứt cụt :

— Chồng tao hỏi có cần bắn chết mày không để nó ban chết luôn?

Đứt cụt run lên :

— Tôi có làm gì đâu mà bắn chết tôi?

— À đâu có cần phải làm gì, thôi buổi chiều tranh mà, mày nhớ chồng tao là đại úy Huê Kỳ nghe, chồng tao muốn ban mày chỉ cần lấy cớ súng một cái là đời mày tàn rồi hiểu không?

Bob móc súng trong lưng quần ra. Đứt cụt toan chạy. Ri hét lên :

— Mày chạy mày chết mẹ với nó, đứng lại.

Đứt cụt riu riu đứng lại, hân vừa đau vừa sợ. Bob lên đạn súng, Đứt cụt nghĩ bụng thằng đen này dám làm lảm. Nó đâu có hiểu chuyện gì, nó nghe lời vợ, trong khi đó trong quán còn mấy thằng đen khác. Đứt cụt không thể nào chạy thoát được. Hân quay ra năn nỉ Ri :

— Cô Ri, tội nghiệp cho tôi mà cô Ri, cô nói giùm với ông...

Ri đứng chống nạnh :

Mày biết tại sao tao cho lệnh chồng tao đánh mày chưa?

— Dạ tôi không biết.

— Tội mày lớn lắm, tao còn muốn giết mày mới hả giận kia.

— Dạ, tôi vô tội mà cô, tội nghiệp tôi, thân tôi tật nguyên.

Nói xong hân ho rữ rượi, hân cả ng lúc càng đau hân thấm đờn. Ri kể tội :

— Mày làm trời với bạn tao, đánh đập chị Lệ, tổng tiền chị, mày từng làm hại bao nhiêu đời con gái lương thiện mày nhớ không, tao chưa hề được nốt cái cánh tay của mày tao chưa hả dạ.

Bob đứng cầm súng sẵn sàng chờ lệnh Ri. Đứt cụt biết chặc rằng nếu Ri chỉ cần hất đầu ra hiệu là cái là Bob nổ súng liền tức thì. Hân cúi đầu vái Ri một cái, cúi đầu vái Bob, cái thân hân lúc này như một con chó.

Ri hừ một tiếng :

— Mày biết cái thân mày rồi hả, tao ra lệnh cho mày phải cút khỏi nơi đây, có đi không?

— Dạ đi.

— Nếu mày còn lảng vảng ở đây mày sẽ chết, tao muốn mày đi khỏi tỉnh Qui Nhơn này, càng sớm càng tốt.

— Dạ nhưng em không có tiền.

— Bộ tao còn phải cho mày tiền nữa sao, tao nói thiệt, một giờ sau mà tao còn thấy mặt mày ở đây tao cho chồng tao bắn mày chết tươi.

— Dạ.

Ri chợt nhìn khắp quán, nàng bỗng nghĩ ra 1 cách hành hạ Đứt cụt :

— Mày qui xuống, lay tất cả những bà nội mày có mặt ở đây rồi bỏ ra khỏi quán, bỏ suốt con đường ra cổng và đi luôn không có quay mặt lại, chồng tao ban sũa làm mày à.

Đứt cụt kinh dị hân không ngờ con nhỏ đen lại tàn ác đến độ đó, nhưng hân biết khó mà cưỡng lời Ri nếu hân còn muốn sống. Ồi còn đâu, anh hùng mặt vắn rồi nó còn mặt mũi nào nhìn thấy mặt mọi người, hân không còn can đảm trở lại khu này, hân đang o bế một con nhỏ quán bên kia, hân chột nói với nàng hân dọc ngang giang hồ thành tích lệch đất nghiêng trời bây giờ phải bỏ suốt khu này thì coi như hân không còn đất làm ăn rồi. Hân van xin Ri :

— Tội nghiệp tôi mà cô Ri.

— Không, cái hạng mày không thể tội nghiệp được mày sợ mất mặt bầu của hả. Nếu mày anh hùng thì cứ đứng lên đi đường hoàng nếu tao cảm động thì tha mày, còn không cảm động thì tao cho lệnh thằng chồng lọ nghệ của tao bắn chết mày luôn.

Đứt cụt còn trù trù, Ri tiếp :

— Tao không có thì giờ nói chuyện nhiều với mày, mày hiểu không, mày chịu bỏ ra khỏi đây không?

— Dạ.

— Cúi xuống, bỏ liền tức thì đi, tao hết cảm động rồi mày ơi, lần này tao nhất định trả thù cho bạn tao mà.

Ri lại nói gì đó với Bob, Bob tiến lại Đứt cụt nói một tràng tiếng Mỹ, co chân đạp hân té xuống, đi súng vào đầu hân. Đứt cụt vội bỏ ra cửa. Ri khoái trá :

— Ừa bỏ vậy đó, bỏ ra khỏi cổng khu này luôn, đủ mẹ khi con này mà trả thù thì thân sấu đất thấm đó mày.

Ri càng lúc càng trở nên quái ác. Nàng kêu mấy cô điếm đứng gần đó :

— Ê tụi bay ra kêu tất cả mọi người ra coi thằng Đứt cụt bỏ ra khỏi khu này.

Đứt cụt bỏ giữa đám đông như một con chó, hân toan nhòe dậy, Bob nổ liền một phát súng, đạn kêu chiu qua đầu hân, hân lại lóp ngóp bỏ, không dám ngược đầu dậy, bọn điếm đang đứng ngó hân, hân muốn chết luôn vì nhục, hân nghĩ bụng con Ri không đuổi hân cũng phải đi khỏi khu này, hân không còn mặt mũi nào nhìn ai trong giới giang hồ. Cả mấy thằng ma cô đàn em hân ngày nào bấy

giờ cũng nhìn hân bằng con mắt coi thường. Nghiệp giang hồ của hân từ nay coi như chấm dứt rồi, hân không còn đất làm ăn, tiếng tăm hân trong phố chợ tiêu ma ra mây khói. Nước mắt hân chan hòa, xung quanh hân những lời bàn tán xôn xao... Đứt cụt nhẩn nại bỏ ra khỏi khu giải trí.

Đại úy Bob còn bắn thêm vài phát chỉ thiên.

Ri quay vào, Bob hỏi :

— Mày hài lòng chưa?

Ri gật đầu :

— Cảm ơn mày nhiều lắm, tao sẽ yêu mày thiệt nhiều.

Ri hân hoan nàng nói với đám đông :

— Vô quán tao, hôm nay tao khao chúng mày uống.

Đám đông ùn ùn kéo vào quán. Bà chủ quán nói với Ri :

— Có chơi thiệt đẹp vậy đó, phải có người trị chúng mới được, cái hạng ma cô ma cạo đồ mà, không chơi hết láng thì chúng đâu có ngán mình chúng làm trời quá mà.

Ri thấy mình vui hơn mọi ngày :

— Phải chị chị Lệ chờ em về thì chỉ đâu đến đối phải bỏ đi, thiệt tội cho chị, em mà tìm thấy chỉ em sẽ lại biểu chị về đây.

Bà chủ lại tán dương Ri :

— Thiệt tôi chưa thấy một tình bạn nào như cô đối với cô Lệ, từ nay cô ở lại đây với tôi, cô còn ở đây thì không có thằng ma cô ma cạo nào dám héo lánh đến.

— Dạ, em hứa mà.

Bà chủ quán mời mọi người uống thả đàn. Ri cũng uống rượu như điên, nàng uống toàn những thứ rượu mac tiền, nàng thấy mình hồi này lại thêm tật nghiện rượu nặng. Nhưng nàng không lo, thằng Bob yêu thương, nó sẽ cung cấp cho nàng không thiếu một món gì.

Bọn điếm đang ngồi uống rượu với nàng tán tụng nàng đủ điều. Ri thấy khoái, nàng không ngờ cuộc đời nàng lại có lúc lên hương như vậy. Con Ri nghèo đói ngày nào chỉ còn trong kỷ niệm của nàng. Ri uống rượu say nàng nói tiếng Mỹ loạn xạ ngầu.

Con Huê toét chợt nói với nàng :

— Hôm trước chị đi Sài Gòn có bà quận trưởng cho người tìm chị đó.

— Bà muốn gì?

— Hình như muốn bán cho chị cái cà rá hột soàn.

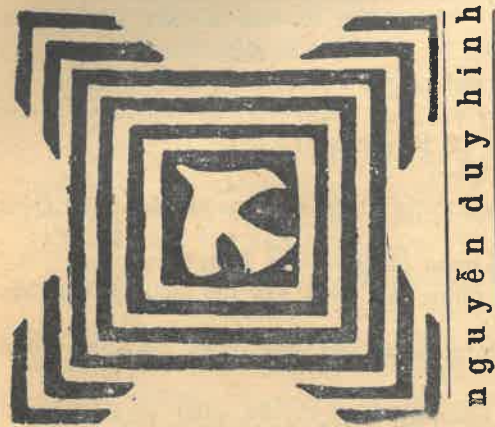
— Vậy hả, nhưng con mẹ muốn bán hàng cho tao thì phải xuống đây kiếm tao chỗ, bộ ngồi trong quán mà cho người kêu tao đến được à.

— Không có, bà nói hôm nào chị về bà sẽ xuống mời chị lên nhà bà chơi.

— Ừa con mẹ biết điều, tưởng cho người xuống kêu tao thì vô phép quá.

(CÒN NỮA)

Thoa CRÈME THORAKAO đi nắng không đen nám, khỏi đồi phấn



người chết có thể nói chuyện với người sống không?

TIẾP THEO
ĐỜI SỐ 15

Cục nóng thoát ra ở đầu gối và bụng, người chết cũng kéo dài sự đau khổ và mê man như trên, lại hay đòi ăn, kêu đói nhưng không ăn gì được. Bần thiêu hôi hám khác thường.

Cục nóng thoát ra từ ngực thì người chết trước khi tắt hơi vẫn tỉnh táo, thần trí còn đủ sáng suốt để trần trối với gia đình thân quyến.

Có người còn tỉnh đến biết trước giờ chết còn biết tắm rửa sạch sẽ thay áo quần mình dọn chờ chết.

Cục nóng thoát ra từ mắt thì người chết êm ái nhẹ nhàng như sắp sửa đi du lịch nơi xa, tươi tỉnh như thường, Hạng người này thường có tu tâm học Đạo, lòng ưa Đạo Đức.

Cục nóng thoát ra từ đầu là chuyện ít thấy. Phải bức giải thoát mới được. Giải thoát ở đây tức là giải thoát khỏi vòng sanh tử luân hồi.

Trừ hai hạng xuống Địa ngục và lên Thiên đường vì nghiệp quá ác hay trọn lành, ngay khi cục nóng thoát ra thì Thần thức liền đi lên. Cũng trừ luôn bậc Giải thoát đã chứng được cái Giác tánh Chân như, liền nhập vào Bản thể đại quanh minh của Vũ trụ Vạn vật. Còn lại các hạng kia thì khi cục nóng thoát ra, Thần thức bị mê man bất giác trong một lúc. Sau đó, Thần thức vụt cảm thấy một sự khoái lạc kỳ diệu chưa từng có, nhưng chỉ trong chớp nhoáng cảm

giác ấy chấm dứt. Tiếp liền theo, Thần thức vụt nhớ lại tất cả những việc đã làm trong đời sống, mọi sự nghe, thấy, cảm biết đều lần lượt trở lại như lúc sống, có điều xác thân không còn nữa để mà trở lại, cũng như bóng đèn điện đã đứt, điện tuy không mất nhưng không thể trở vào bóng được nữa vậy.

Lúc đó, Thần thức nhìn thấy xác mình nằm đó, bị người ta khám nghiệm, những người thân khóc than, tự biết mình đã chết nên rất lấy làm buồn khổ.

Trạng thái của Thần thức sau khi lìa khỏi xác và chưa đầu thai gọi là Thân Trung Ấm. Trung là giữa Ấm là ý thức, Thân Trung Ấm là thân ở giữa thân trước (Tiền ấm) và thân sau (hậu ấm).

Vì không bị xác thân nặng nề ràng buộc nên Thân trung Ấm khỏi bị vật chất trở ngại, đi lại thông suốt, lại biết cả kiếp trước của mình cũng như biết ý muốn của người sống. Vì vậy, Thân trung Ấm có thể giáng cơ và nhập xác «con đồng», nói chuyện quá khứ vị lai, Đó là chuyện thường thấy.

Trừ những người tạo nghiệp Thần, Quỷ, Thân trung Ấm kéo dài rất lâu không đi đầu thai, còn người thông thường đều phải thác sanh đời mới trong vòng 49 ngày là hạn chót. Thần là hạng có công đức, được đời người sùng bái cúng kiến, nhưng vì tánh còn sân giận nên chưa được giải thoát, Quỷ là hạng tạo nhiều ác nghiệp, phải sống khổ sở trong cõi âm u. Có nhiều hạng quỷ sẽ nói rõ sau.

Thân trung Ấm trong khi chưa đầu thai, tùy theo nghiệp lành dữ ít hay nhiều mà gặp nhiều cảnh khác nhau. Như cảnh gió bão bức bách, cảnh hang sâu vực thẳm, cảnh ao vườn xinh đẹp, cảnh lầu đài huy hoàng trang nghiêm. Lại có nhiều thứ ánh sáng, hoặc màu vàng chói lọi rực rỡ, hoặc màu trắng toát, hoặc màu đỏ, hoặc màu âm u. Hễ Thân trung ấm cảm thấy hợp với cảnh nào thì liền tức khắc đầu thai vào một loại tương ứng với cảnh đó. Tỷ dụ : Thân trung ấm lúc sống nhờ tu tập hạnh lành, nghiệp tốt khiến cho thích hợp với ánh sáng màu vàng thì liền thác sanh vào một cõi Đạo Đức nào đó (cõi Tịnh độ chẳng hạn) để có hoàn cảnh tốt tu tập thêm nữa. Trái lại, nếu Thân trung ấm sợ ánh sáng màu vàng, chạy vào cảnh âm u rừng rậm thì liền rơi vào cõi thú. Ánh sáng màu trắng thích hợp với kẻ có nghiệp sanh về cõi Nhân Thiên.

49 ngày của Thân trung ấm là 7 số 7, và số 7 là con số gốc của sự sinh tử.

Người ta làm tuần cúng cơm 7 ngày hoặc 49 ngày cho người quá cố không phải là vô cớ. Chúng ta còn biết người sống cứ 7 ngày mới được một điểm tinh huyết (thất nhật nhất điểm tinh). Cái Tháp có 7 tầng, xương sống có 7 huyết, tuần lễ có 7 ngày, v.v... Sau này chúng ta sẽ tìm hiểu bí mật của con số 7. (Loạt bài này rút tài liệu trong các Kinh Luận Phật Giáo).

(Còn nữa)

Trả lời bạn đọc

T.S. LÊ VIẾT DƯ (KBC3778). Xin ông gửi bằng bưu phiếu về tòa soạn cả cước phí bảo đảm và tiền báo cộng chung 300đ00. Xin ông đề tên ở Định ngọc Tấn. Chúc ông an lành.

VÕ DUY CHUNG.— Thơ lục bát của em chưa đăng được, vì em đã bỏ hết «vần». Lục bát không có vần không thể được, Em hãy đọc nhiều thơ và cố gắng. Sẵn sàng chờ đón em.

TRẦN KHINH DINH, Có lẽ những gianh gửi cho Đời đã lạc mất rồi Tôi đã lục tìm truyện của anh mà không thấy. Xin anh gửi cho truyện khác.

TÂM TÂM THANH. Gửi có 4 đ, tem làm sao có thể gửi bảo đảm cho Thanh được. Mỗi cuốn báo gửi đi đủ biểu không cũng phải mất 16đ. tiền bảo đảm,

MỘT ĐỘC GIẢ BÁO ĐỜI.— Ý kiến của ông chúng tôi đang nghiên cứu. Thực hiện ý kiến đó chắc phải đầy đủ phương tiện và tổ chức qui mô làm mới làm được. Không thể vô trách nhiệm. Chúc ông đồng ý??

HUỲNH CƠ GIÁP.— Đã chọn 1 bài. Bài «phai tàn» cho số thường. Thơ cho số xuân hãy gửi gấp. Mến.

PHÙ SA LỘC.— Đăng thơ rải rác như là lấp chỗ trống, không thể được. Thơ là phải trang trọng. Sẽ đăng bài «KXXM.NNTLS». Cứ tự nhiên gửi tiếp.

BUI NHÀN. Cứ ghé tòa soạn nếu có sẵn những số báo đó bác sẽ biểu cháu. (C.Tử).

Thơ của các tác giả sau đây đã chọn đăng :

Nhật Đan, Thu Quế, CNV. Mặc Huyền Thương, Thế Phương, Lê Thụy Nguyên, Thạch Lăng Vương, Bùi Văn Bình, Tuy Viễn, Phù sa Lộc. Xin chân thành cảm ơn các bạn.

THƠ CỦA CÁC TÁC GIẢ SAU ĐÂY KHÔNG ĐĂNG :—

Từ nguyên Thủy, Thăng Tào Lao, Hà nguyên Hưng, Minh Hoài Phương, Mạnh Hoàng, Dân Quê, Lê Thị XQ, Tú K Bông, Phạm Trần, SA, Võ Ch. Nguyễn thị M.U. Lạc Đà, Xuân Hiên, Châu yễn Nga, Uyên thảo Đà, Hoàng anh Bằng, Hạnh Phương, Đỗ phan Xuân, Hà Nguyên.

CHÚA CÙNG CÔ ĐƠN

Hai ngàn năm trước Chúa Giê-su.
Giáng thế trong đêm tối mịt mù.
Cơn gió TÌNH YẾU nào thổi lại,
Vẫn chưa dập tắt lửa CẢM THÚ.

Mẹ ru đêm ăm giọng ca dao,
Khôn lớn trong câu hát ngọt ngào.
Chúa lạ mà như quen thuộc lắm,
Cùng nhau như cỏ nghĩa đồng bào.

Lìa bỏ quê hương tự bấy giờ,
Ngàn xưa máng cỏ ấy trở vờ.
Tưởng cơn gió lạnh đêm đông trước
Thôi lại đêm nay rất bất ngờ.

Chúa của Tình thương, của tuổi thơ,
Đêm nay bất gặp giữa tình cờ
Tiếng ca của Mẹ ngân trong gió,
Bóng mẹ bên sông đứng thần thờ.

Mẹ có đầu gối có chiến tranh,
Bờ ao, ruộng lúa, bãi dâu xanh..
Đầu gối mười mấy năm bẽn lẽn,
Còn sống mà con mẹ vẫn đành l.

Con mẹ đêm nay nhớ mẹ già,
Hóa châu vắn sáng bóng yêu ma!
Hai ngàn năm Chúa ra đời đó,
Tiếng nói TÌNH THƯƠNG vẫn thiết tha.

Vẫn chưa át nổi tiếng Căm hờn!
Nhân loa chưa từng tốt đẹp hơn.
Nào có riêng gì con của Mẹ,
Của Trời! Đến Chúa cũng cô đơn!

HÀ THƯƠNG NHÂN



PHÙ DUNG HÁT NÓI

Mơu

Ơ hay cái ả phù dung
Làm bao nhiêu kẻ anh hùng bó tay
Gặp nàng lén lút mê say
Thuyền duyên mặt búng, râu mây trư

Nói ;

Thế mới biết cô nàng ghê gớm thật
Không hình thù, nhân sắc, cái chi chi
Chẳng má hồng, son phấn, nét thanh m
Cũng khiến được đủ hạng người điên

Nhớ em trời đất thành giong bão.
Thiếu khối cơ đồ bỗng ngã nghiêng

Mà có em đâu cần xích cần xiềng
Sao thiên hạ vẫn trung thành tuyệt đối
Vẫn hầu hạ nâng tiên nâu sớm tối
T.ú trên đời còn mỗi món cơm đen
Dù chính nhân rồi cũng hóa ước hèn
Đang phốp phá cũng hom hem hốc hác
Đã chót đại mê nàng dân bệ rạc
Kể với nàng hơn cả với tình nhân
Đôi khi cầm bán cả quần.

TÚ KẾU

thơ đời



NĂM NGHE

Ta năm nghe ngoài đời lửa cháy,
Nghe âm âm đá chầy vàng sỏi.
Ta nghe nứt rạn bầu trời,
Ta nghe đổ xuống thân người Việt Nam.

Ta năm đây ta cần lặng mãi,
Ngủ yên trong xác nhái con con!
Ta từng xẻ núi bạt non,
Nước ta ta dựng nước còn thiên thu.

Còn biển rộng mù mù khói sóng,
Còn non cao lồng lộng gió mây.
Nhà ta nung gạch ta xây,
Tay ta rạch đất ta cấy ruộng ta.

Cùng một khúc ruột già Nam Bắc;
Lại cầm dao lại cắt làm hai!
Máu nào đây, máu của ai?
Máu ai thì cũng ruột này chảy ra!

Ái mà không xót xa tui nhục?
Ái mà không ăm ức tái tê?
Ta đi khao khát ngày về,
Cầu kia ngăn lối một quê hai miền!

Ta năm theo khói huyền đ.ở mộng,
Cho đỡ buồn kiếp sống lâu bền.
Cho hồn nhẹ bước phiêu phiêu.
Tìm về quá khứ một chiều nhạt mưa.

Nhìn bóng tre đu đưa ngọn gió.
Mảnh trăng non mờ tỏ lung lay,
Tiếng hồ thương nhớ ai đây.
Hay là thương nhớ những ngày xa xưa.

Còn nhớ bát canh cua nóng hổi,
Lại gặp thêm rau chươc thiệt non.
Chén cơm gạo đỏ thơm thơm,
Chè tươi bùi ngọt hương còn xanh tươi

Ta năm đây nuốt trôi sầu hận,
Kiếp nhái con lặn dận lang thang,
Nương nhờ ma lực Thiên đàng,
Đường hoa dẫn lối Thiên Đàng ta lên.

Trong vòng tay Nàng Tiên Ma Túy,
Ta năm yên tạm nghỉ tạm quên,
Súng gươm chao động lửa đèn,
Nhẹ tay ta đốt ưu phiền cho khuây.

TRẠNG ĐÓP

Texas là quê hương của Tan Bạo. Texas muốn sinh hoạt dân chủ, nhưng từ 25 năm nay, phiếu bầu của Texas lại thường dồn vào cho các ứng cử viên Cộng hòa hoặc các tay Dân chủ giả hiệu.

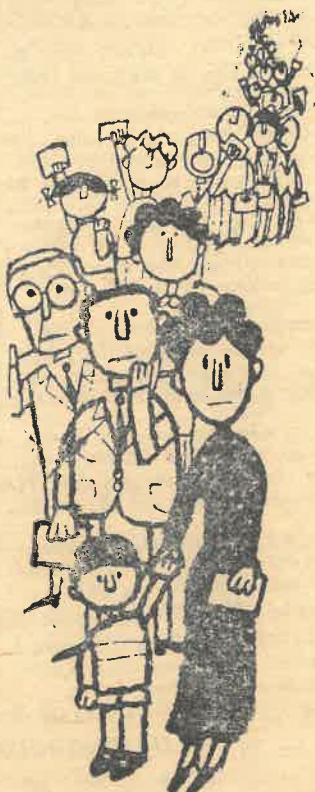
Năm 1879, có người ghi lại : «trong 12 năm nay, có cả thảy 300 vụ giết người ở Texas, và chỉ có 2 án tử hình».

Từ đây, dân Texas được thể cứ làm tới. Năm 1960 có cả thảy 1.080 vụ giết người, chỉ có 5 án tử hình.

Ta cũng lại phải chấp nhận luôn cả lối định nghĩa của người Texas về một vụ giết người nữa mới được. Trên 154 lãnh địa của Texas, thì chỉ có ba nơi là còn chịu đi gọi thầy thuốc pháp luật (pháp y) để xác định về lý do của cái chết hoặc là chết bất thần hoặc là chết khả nghi. Còn 251 lãnh địa kia thì chỉ giản dị nghe lời phán của tòa là đủ (ở Texas quan chánh án xử án do dân bầu ra). Các bản án của tòa về một vụ người chết nói thể nào cũng được, ngay cả khi trong xác chết còn rành rành vết đạn bắn, và còn tìm thấy trong thầy hán vài viên đạn, mà Tòa bảo là chết tự nhiên, thì cũng được !

Sở Liêm phóng Liên bang HK (FBI) có ước tính rằng con số những người bị giết ở Texas nhất định phải vượt xa so với những con số kê khai thường thấy. Người ta có thể giết người vì bất cứ lý do nào, vì hung đồ, vì lợi lộc, hoặc có khi «vi thích đấy», làm cho hàng năm Texas bị thiệt từ 5.000 đến 10.000 công dân bị giết. Ngay trong tỉnh Dallas, năm 1960 cũng có đến 120 vụ giết người được khai trình là «chính thức» ngoài ra còn có 810 vụ khác nữa được gọi là «tai nạn».

Trong số các đại danh nhân của xứ Texas và của ngành dầu lửa, một hôm trong năm 1960, có một người bước vào nhà giám lý ở Dallas, nhà sách Cokesbury, để đề tặng nhà sách một cuốn sách do chính ông ta bỏ tiền ra in. Nhân vật này trong cuốn «Ai ? Ai ?» một cuốn sách ghi chép về các nhân vật thời danh chỉ thấy ghi có vài giòng như sau : «Haroldson Lafayette Hunt, nhà kinh doanh dầu lửa sinh tại Vandalia (Illinois). Học lục trung học. Thành hôn với cô



nước Mỹ bốc cháy

Đại nhân Hunt,
người chủ mưu
vụ ám sát T.T.
KENNEDY

LỜI TÒA SOẠN. nhà xuất bản Sống vừa cho phát hành cuốn «Nước Mỹ bốc cháy» do nhà sách Khai Trí tổng phát hành. Đó là bản dịch cuốn *Fare Well to America* của James Hepburn, một tác phẩm mà báo chí quốc tế cho là «quan trọng nhất từ 20 năm nay» Căn cứ vào những phát giác lạ kỳ của tác giả cuốn «Nước Mỹ bốc cháy», thì trong vụ ám sát Kennedy, Oswald chỉ là một con cờ thí, sự thực thì vụ ám sát mưu, Ủy ban này đã chi tiêu tới 10 triệu Mỹ Kim trong vụ ám sát, những món tiền đã phân phối từ 10.000 tới 500.000 Mỹ kim, và có khoảng hơn 100 người thụ hưởng. Dưới đây, Đời xin trích đăng một đoạn trong cuốn «Nước Mỹ bốc cháy» giới thiệu một Đại Nhân của xứ Texas, một trong những người chủ mưu ám sát Kennedy và là người giàu nhất thế giới,

Lynda Bunker (cô này chết ngày 7-5-1955), tái giá với cô Ruth Ray Wright (tháng Chạp 1957) Tổ Hợp Dầu Lửa Hunt nhà sản xuất các máy Truyền Thanh và Truyền Hình, Đảng Dân Chủ, Viễn thị, 4009W. Lawther Street, Dallas».

Những giòng chữ chỉ có thể thật ra quá ít ỏi đối với một người tinh đến năm 1963 và có nhẽ cho đến khi ông qua đời nữa, được kể là người giàu nhất thế giới với cái gia tài của ông ước 4 tỷ đô la, chứ không phải là hai ông Jean-Paul Getty (cũng khai thác dầu lửa) và Howard Hughes là những người giàu nhất nước

Mỹ như người ta đánh giá nhầm vào năm 1968.

Với một mức độ giàu tiền đến như vậy, thì người ta không còn nói đến khía cạnh giàu tiền nữa, mà người ta bắt đầu nói đến khía cạnh thế lực sinh ra từ đồng tiền ấy.

«Không một ai, ngay cả đến những người trong gia đình ông, lại có thể tìm hiểu được ông là ai, Không một ai kể cả những công ty, những cơ sở ông Hunt có góp phần hoạt động và làm giàu cũng không biết ông làm giàu như thế nào, và không một ai, kể cả

chính ông Hunt, lại có thể giải thích được xem ông ta muốn gì trên đấu trường chính trị». Đây là những lời lẽ của tạp chí Play Boy viết trong năm 1966.

Ông Hunt lập nghiệp một mình ở Texas, thật ra ông người gốc ở Illinois trong 1 gia đình khá giả. Năm 15 tuổi ông bỏ nhà ra đi, khăn gói lên vai ông tìm việc làm tại các nông trại với cái chân thợ đốn cây rừng. Năm 22 tuổi được thừa hưởng một phần gia tài chừng vài ngàn đô la thế là ông lại lên đường đi Arkansas (1912) tại đây ông mua một đồn điền.

Ba năm sau, ông xông vào nghề phiếu lưu đi tìm giếng dầu ở El Dorado và Arkansas. Ông bắt đầu điều đình để được nhượng đất. Thế rồi ông bỏ tiền ra đào nhiều giếng dầu lửa ở West Smackover, và chẳng bao lâu ông đã là chủ nhân của hàng trăm giếng dầu ở Louisiane, Arkansas và Oklahoma.

Năm 1930, ông dừng bước ở Texas, ông mua mỏ dầu danh tiếng Dad Joiner. Trước Thế chiến Thứ Hai ông Hunt đã là nhà tỷ phú nhờ ở dầu lửa, và ông lại đem tiền ra đầu tư không phải chỉ trong ngành dầu lửa và khi đốt không thôi, mà còn có cả trong các ngành hoạt động khác nữa không từ một ngành nào.

Ông Hunt cũng là nhà nông quan trọng nhất của nước Mỹ. Công ăn việc làm của ông lan rộng khắp năm châu bốn biển, đây đưa cả đến ngành sản xuất được phẩm, buôn bán đất đai nhà cửa, chăn nuôi mục súc gỗ rừng và bông vải. Lợi tức của ông Hunt bằng lợi tức Công ty General Electric tức là công ty lớn đứng hàng thứ tư ở nước Mỹ, năm 1966 lợi tức lên đến 4.851.718.000 đô la nghĩa là bằng

một phần ba của Công Ty Dầu Lửa Standard Oil of New Jersey, công ty vĩ đại nhất thế giới, hay bằng lợi tức của ba công ty gộp lại: Mobil Oil, Texaco và Gulf Oil.

Ông Hunt điều khiển hoặc kiểm soát vô số các công ty cơ sở không mang tên ông, thành thử ít người biết đến các công ty sở ấy và những công ty ấy không thấy có tên trong số 500 công ty quốc tế lớn nhất, trong số 500 công ty này thì có đến 10 công ty hàng đầu là của ông.

Công Ty Dầu Lửa Hunt có các cơ sở khai thác dầu ở Texas, ở Louisiana, ở Bắc Dakota, và 9 tiểu bang khác nữa kể cả tiểu bang Alaska.

Ông Hunt cũng lại có chân trong vô số các công ty dầu lửa độc lập có cơ sở làm ăn ở Úc Châu. Hòa Lan, Liban, Anh quốc và mười mấy quốc gia khác nữa.

Ông Haroldson Lafayette Hunt không có bộ tham mưu cố vấn quản trị, cũng chẳng có các ban vận động. Chính ông đích thân điều khiển từ 85 đến 90% các hoạt động của tất cả công ty của ông số còn lại ông giao phó cho những người trong gia đình.

Ông Hunt, nhân vật cao 1 thước 83 phân nặng 90 kilô ông vào đời sống chính trị thật trẻ. Mãi đến năm sáu mươi tuổi ông mới bắt đầu xây dựng «thế giới đế quốc» của riêng ông.

Ông tuyên bố là gia nhập đảng Dân chủ, nhưng thường bỏ phiếu cho phe Cộng hòa.

Trên thực tế vị Tổng Thống duy nhất được ông chấp nhận là Tổng thống Calvin Coolidge (Cộng Hòa 1924-1928). Với ông Hunt, thì Tổng thống F.D. Roosevelt «là vị T.T. HK đầu tiên đã gây ra cuộc tranh đấu giai cấp». Ông Hunt quan

niệm rằng : Tổng thống Rossevelt đã làm cho ngoại giao của chính phủ Nga sô có cơ hội phục hưng, và chính Tổng Thống Rossevelt là người phải chịu trách nhiệm về sự thật có hàng trăm triệu người bị sống dưới ách thống trị của CS».

Ông Hunt không chấp nhận huyền thoại chung quanh nhân vật cần thiết không thể không có» do Tổng Thống Franklin D. Rossevelt dựng lên, và sau này được Tổng Thống Kennedy chép lại. Ông nhấn mạnh một cách quyết liệt rằng : «cái lối huyền thoại ấy phải bị đập cho tan nát, để cho đất nước này được tồn tại».

Ông cũng lên án các chương trình xã hội của Chính phủ liên bang «làm hại công chúng nhưng lại làm lợi cho vài người hoặc vài nhóm với những lợi lộc ăn trên n. đ. trước người khác». Ông hủy bỏ các dự án An Ninh Xã hội, ông gọi đây là «hàng ngàn những dự án viển vông» và đòi rằng các người quản trị các nguyên nhân lớn phải làm sao để xử dụng được các tài nguyên ấy một cách khôn khéo, phải cần thận dùng tiền cho lợi ích từ thiện, tiền bạc đổ ra đừng để cho «hệ thống» sống HK bị sụp đổ hay yếu đi, và chớ có để cho khuynh hướng vô thần được có cơ hội mà phát triển.

Với ông Hunt, thì các cuộc tấn công của Tổng thống Kennedy nhằm vào các quyền của dầu lửa, tạo thành những «trọng tội ô nhục» chống lại «hệ thống sinh hoạt Mỹ».

Trên giấy tờ của ông, ông tự gán cho ông cái danh hiệu nghề nghiệp là «Người Hành động», Và ông cũng tự cho rằng mình là tay đánh xi thuộc vào hàng những tay cao thủ của nước Mỹ.

CHUYÊN IN :

danh thiếp, thiệp cưới, lịch mạ vàng, phong cảnh... 1970

RẺ - ĐẸP - MỸ THUẬT

CƠ SỞ ÁN LOÁT NGHỆ THUẬT

196, VÕ TÁNH - SAIGON - Đ.T. 90.570

Chung quanh ông Hunt, luôn có rất nhiều chuyên viên đại tài. Ông cũng có một ban an ninh riêng của ông gồm nhiều nhân viên của Cơ quan FBI cũ. Ông cũng có thói quen làm việc theo lối các người trung gian, đặt hệ thống «thông tin» rộng lớn và có một Bộ Tham Mưu gồm có những tay ảnh hưởng lớn...

Sự quan trọng trong các công việc làm ăn của ông đòi hỏi ông phải có những thể lực chính trị quan trọng hậu thuẫn cho. Ông đưa vào Quốc Hội phần lớn các dân biểu và các thượng nghị sĩ «giỏi» như cố Lyndon Johnson chẳng hạn. Ông Hunt cũng là một trong những tay ăn nhậu của McCarthy. Ông thú vị nhất về tài năng của nhân vật phụ tá thứ nhất cho ông là Roy Cohn.

Từ năm 1952, nghe danh và ảnh hưởng của ông Hunt nhiều nhân vật cao cấp quân sự thường đến thăm nhà tỷ phú già để vừa thổ lộ tâm sự vừa đề nghị ý kiến về các chương trình kế hoạch của mình. Tướng George C. Kenne (sinh năm 1889) hồi hưu năm 1951, nhưng là cựu Tư Lệnh Chiến lược Không Quân Hoa Kỳ cũng đến trình bày cho ông già khai thác dầu lửa nghe về kế hoạch của riêng ông nhằm hủy diệt khả năng nguyên tử của Nga sô bằng cách «chơi trước» Albert C. Wedemeyer (sinh năm 1897) tác giả «Wedemeyer Reports» và là cố phần hoạt động của Công Ty John Birch, hồi hưu năm 1951 Đô Đốc Van Fleet (sinh năm 1892) hồi hưu năm 1953 cũng có mặt rong số những người được ông Hunt hỏi ý kiến và yêu thích các kế hoạch chiến lược chiến thuật của họ. Tới lúc Tổng thống Kennedy lên ngôi Tổng Thống, và bên cạnh có Bộ Trưởng Quốc phòng MacNamara, thì gây ra biết bao nhiêu biến cố, nhiều tương lãnh bỏ về, các ngành hoạt động khác xáo trộn.

Ông Tường đứng đầu các quân nhân đột sống mới là Tướng Edwin Anderson Walker (sinh năm 1909)

cũng người Texas, sau khi rời khỏi Quân đội thì ông về sống ở Dallas. Ông tướng này liên lạc với ông Hunt, rồi tham dự các hoạt động quá khích bằng cách lợi dụng các cơ sở của Công ty John Birch, Minutemen và nhiều nhân vật khác nữa. Nhóm Edwin, Walker, Surrey nhờ vả vào tiền bạc của ông Hunt. Năm 1962 cựu Tướng Walker ra tranh cử chức Thống Đốc Tiểu Bang Texas nhưng bị ông John Connally đánh bại. Ngay vào đầu mùa đông 1962-1963 ông bắt đầu nghiên cứu điều kiện để «đánh một đòn trước».

Ông Hunt là «một Đại nhân» Ông Hunt là một ông Thánh, một người giàu có nhất nhưng hiền lành nhất, ông mặc áo quần rẻ tiền, tự lái xe lấy xe ông cũng là thứ xe tầm thường, ông không có máy bay riêng, tự tay cắt tóc và tự tay bưng đồ ăn vào văn phòng mà ăn chứ không thuê người hầu. Ông Hunt là nhân vật thể lực nhất, cô độc nhất, con người đáng nể nhất và đáng hận nhất. Chỉ có sự đoàn kết của tổ hợp dầu lửa và trong một vài trường hợp thì là sự lo sợ, mà có một số các người Texas thường đến Hội Quán Dầu Lửa ở Fort Worth, Bayou, và Hội quán Quốc tế ở Houston, Hội quán Imperial, và Public Affair Luncheon ở Dallas, tránh không trò chuyện với nhau trong những tháng và những tuần lễ trước ngày 22 tháng Mười Một. Họ đề cho số mệnh tự diễn ra.

Ngày 22 tháng Mười Một, ngày T.T Kennedy bị ám sát hồi 12 giờ 23 phút, Haroldson Lafayette Hunt đứng trên cửa sổ văn phòng của ông trên tầng thứ 7 của cao ốc Mercantile, ông nhìn xuống cảnh Tổng Thống John Fitzgerald Kennedy đi về hướng Dealey Plaza, ở đấy định mệnh đang đợi ông vào hồi 22 giờ 30 phút.

Mười phút sau ông Hunt có đám hộ tống lên hai chiếc xe, rời trung tâm thành phố Dallas, ông không ghé qua nhà riêng.

Cũng vào giờ ấy cựu Tướng Walker ngồi trên phi cơ bay từ Nouvelle Orléans đi Shreveport. Tướng Walker liên lạc và cùng với tay đại tỷ phú cáo già về lãnh thổ ở một trong những nơi bí mật của ông già, một nông trại ở miền Nam Californie, sát biên giới nước Mỹ Tây Cơ. Hai người ở đấy, chung quanh có đến sáu mươi cảnh sát riêng của họ gìn giữ an ninh, ngày đêm canh gác cửa vào những tay thám tử nguyên nhân viên của cơ quan FBI.

Mãi cho đến tận Lễ Giáng Sinh, Hunt và Walker mới trở về Dallas.

Tháng Giêng 1964, ông Elgin E. Crull Thị trưởng thành phố Dallas tuyên bố :

Đại đa số dân chúng Dallas xúc động vì cái chết của Tổng Thống Kennedy coi cái chết bất thần và tàn bạo ấy như chính cái chết xảy ra trong gia đình mình.

Tới khi nhịp sống hàng ngày đã trở lại bình thường, thì mọi người đều đồng ý với nhau rằng những hành động của kẻ sát nhân và kẻ giết người, thầy đều không cần trở gí cho sự phát triển của Đại Nhân D, «ông lớn Dallas».

(CÒN NỮA)

đã có bán tại các hiệu sách

PHÙ DUNG ƠI VĨNH BIỆT

— Hồi ký của **VŨ BẮNG**
nhà văn tiền chiến

— **THẾ GIỚI 225 — 227** Phạm Ngũ Lão
xuất bản

* Sách của mọi gia đình muốn con em
đừng đam mê...

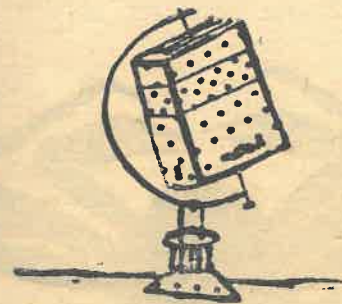
* Sách của thanh niên nam nữ muốn
chấm dứt cuộc sống sa đọa...

— bìa do họa sĩ Duy Thanh trình bày

— Sách dày trên 300 trang

— giá 220 đồng

Thoa CRÈME THORAKAO trị hết mụn, nám, tàn nhang, trứng cá



sinh hoạt văn nghệ

● hải lưu

ở Anh có một người ở Nga đã đã kích hành động đó mà khiến người ta vẫn phải kính trọng, đó là **Andrei Anvabric** (31 tuổi).

Nhà văn Anvabric cũng là người chống lại chế độ Sô Vét một cách tích cực. Và chính ông ta đã đã kích Kuznetsov chỉ vì Kuznetsov khi còn ở trong nước đã chịu lép một bề; không dám chống lại cường quyền bạo lực, mà khi trốn khỏi nước thì làm om xòm quá. Phải chăng Anvabric thuộc dòng các nhà văn như Pasternak, như Solzenitzin, dù chống chế độ cũng không chịu rời quê hương.

Mới đây Andrei Anvabric đã viết một bài tiên đoán về tương lai nước Nga, bài này có được đăng ở Anh và Mỹ.

Anvabric không đồng ý với dư luận Tây phương cho rằng chế độ Cộng Sản tự nó sẽ trở nên nhân đạo hơn, nhờ sự trao đổi giao thiệp với Tây phương mà Cộng sản sẽ biến đổi. « Các du khách, địa nhạc Jazz, các váy mini sẽ giúp tạo nên một chủ nghĩa xã hội nhân bản ». Anvabric không tin như vậy. « Có thể chúng tôi sẽ có một thứ chủ nghĩa xã hội với những cái đầu gối hờ — nhưng chắc chắn không có bộ mặt người ».

Anvabric còn tiên đoán sẽ có chiến tranh Nga Tàu vào khoảng 1975-1980, và chế độ Nga Sô sẽ lỏng lẻo bớt, các nước Đông Âu sẽ được độc lập hơn.

Hoàng Hậu hay Nữ thần

Có hai tờ báo Mỹ phát hành khắp thế giới cùng loan tin nữ ca sĩ **Joan Buez** sanh con trai. Tờ Time thì gọi cô nàng là Hoàng Hậu của dân ca. Còn tờ Newsweek thì gọi nàng là Nữ thần của dân ca.

Ngoài giọng ca vàng và tiếng đệm Tây ban Cầm làm người nghe chịu không thấu, nữ ca sĩ **Joan Buez** còn là một tay lấy lòng của phong trào phản chiến Mỹ, người chống của cô ta, David Marris,

23 tuổi, hiện cũng đang nằm ở nhà tù để trả cái án 3 năm về tội bất phục tòng và phản chiến.

Coi chừng trong nhà bạn có 200 triệu bạc

Bạn có thể rơi vào trường hợp của bà Rosemary Cattrell, 43 tuổi, cô giáo tỉnh lẻ ở Tô cách Lan. Bà đã treo bức họa « bà Eva bị dụ dỗ » trong phòng khách từ 15 năm nay.

Năm ngoái tới giờ bà vẫn định đem bán bức tranh lấy độ 50 Mỹ Kim để bù vào số tiền bà cần để mua một chiếc xe hơi mới.

Đầu tháng 12-69 khi đem bức tranh lên tủ đồ Luân Đôn thì bà được biết rằng đó chính là một bức họa cổ, của một họa sĩ người Đức **Hans Baldung** vẽ từ thế kỷ 16.

Thế là bức tranh vụt lên giá, và sau nhiều lần trả giá, bà Rosemary đã bán cho một nhà buôn tranh lấy 537, 600 Mỹ Kim, nghĩa là gấp 10.000 lần số tiền bà ước tính. Theo giá chợ đen thì sơ sơ cũng bằng khoảng 200 triệu bạc Việt Nam.

Tội nghe nhạc quốc cấm

Ủy Ban Nhân Quyền tại Âu Châu qui tụ những luật gia nổi tiếng, rất có uy tín ở Âu Châu, vừa gửi tới các chánh phủ bản điều tra về những tội ác của chánh quyền quân nhân tại Hy Lạp.

Bản phúc trình dày 1200 trang của cuộc điều tra do 15 luật gia của Ủy Ban Nhân Quyền thực hiện đã tố cáo nhiều vụ vi phạm nhân quyền của chính phủ Hy Lạp.

Trong số đó có vụ một phụ nữ mang thai 3 tháng, vợ của một sinh viên ở Athènes, bị bắt vì mang mấy bản nhạc bị cấm do nhạc sĩ **Mikis Theodorakis** soạn. Nhạc sĩ này đã từng soạn nhạc cho phim **Zorba the Greek**. Người phụ nữ đã bị tra tấn đến nỗi tự tử.

Một nữ kịch sĩ, bà Ekaterini, 34 tuổi, cũng bị bắt và tra tấn. sau khi công an mặc thường phục đến lục soát nhà bà tìm mấy bản nhạc đã thuộc của Theodorakis.

Hện nay nhạc sĩ Mikis Theodorakis đang bị chánh phủ Hy cầm tù.

Nghe chuyện này mới biết nước Việt Nam còn văn minh và dân chủ lắm.

Khi nhà văn Nga Anatoly Kuznetsov bỏ nước Nga để xin tỵ nạn

Nước Nga 1984

Một vài hình ảnh xa xưa

Chiều nay, thân hình gầy yếu co ro trong manh áo ấm, nhìn ra con đường lầy lội nơi ngõ hẻm trước nhà, giông trời miền suy tưởng đưa chúng tôi sống lại những ngày hào hùng, và ngóng cuồng, của mùa thu hai mươi năm năm trước.

Mới đây mà đã hai mươi năm mùa thu lá rụng, Thời gian trôi nhanh. Tóc mau bạc, da chóng nhăn. Mà 25 năm dài tranh đấu đã đem lại được những gì cho nước non, cho nòi giống?

Nhớ ngày nào... Bao anh em trong bọn chúng tôi đã tay không lên đường chống giặc. Bao anh em khác đã hàng hái giờ cao bó đuốc, châm lửa đốt cháy nhà mình, để hưởng ứng chánh sách «vườn không, nhà trống».

Tất cả chúng tôi đã ra đi, mang một lòng tin sắt đá là sẽ chiến thắng ngoại xâm, sẽ đưa nước non vào cảnh vinh quang, huy hoàng như chưa từng thấy trong lịch sử.

Với tất cả khí giới chúng tôi chỉ có một tấm lòng.

Chỉ thoáng nhìn đất nước ngày nay chúng tôi cũng đã quá hiểu là tấm lòng không chưa đủ. Nhiều khi tấm lòng cao đẹp còn có thể đưa nước non vào cảnh lầm than điêu đứng:

Và cũng đã sắp xỉ hai mươi năm mùa thu rồi, vị «lãnh tụ» cuộc Kháng Chiến Thần Thánh, nhân dịp đi qua Đền Đức Thánh Trần, có ghé vào thăm đền. Rồi cảm hứng dâng lên, đã nguyền ngoạ lên tường hai câu «thơ» quá khiêm tốn sau đây:

«Bác đưa một nước qua nô lệ,

«Tôi dẫn năm châu đến Đại Đồng»

Gần 25 năm trôi qua, năm châu chưa biết ngày nào mới đến Đại Đồng, mà non nước thì rõ ràng là còn chìm đắm trong những cơn giông tố phủ phàng, khủng khiếp.

Ôi! Cơ đồ! Mà cũng ôi «Lãnh tụ».

Ngày nay, chúng tôi đã quá già, già vì đau yếu, già vì lo âu. Chúng tôi không còn muốn trách móc ai, muốn đổ trút trách nhiệm cho ai nữa. Vì dù hiện trạng đất nước có ra sao, chúng tôi cho là ít ra chúng tôi cũng đã chịu một phần trách nhiệm.

Trách nhiệm vì đã có lúc cả tin những «lãnh tụ anh minh». Trách nhiệm vì không đủ sáng suốt nhận định hoàn cảnh nước nhà, trách nhiệm vì không am hiểu tình hình quốc tế. Trách nhiệm vì đã không yêu bản thân mình cũng như đồng bào mình cho đúng mức. Trách nhiệm vì đã không đủ mạnh, để lật đổ những thần tượng ruồng nát. Trách nhiệm vì đã không đủ sức thức tỉnh đồng bào.

Còn biết bao gốc tội nữa, chúng tôi chưa đủ bình tĩnh và khiêm tốn tìm ra cho đủ.

Bây giờ có thể làm được những gì để chuộc lại phần nào tội lỗi? Chúng tôi nghĩ và cảm thấy chỉ có thể làm việc hữu ích bằng cách phân tách những lỗi lầm đã phạm. Để tránh cho các người đi sau khỏi vấp ngã thêm nữa.

Trước khi làm công việc ấy chúng tôi cũng xin phép đọc giả được giọt vài giọt nước mắt cảm hoài,



di chúc lịch sử của học giả Nguyễn Đức Quỳnh

«Khôn cũng chết
Dạ cũng chết,
Biết thì sống»
TRẠNG TRINH
(Thế kỷ XVI)

tưởng nhớ đến biết bao bạn đương thời ấy còn hai mươi tuổi, và đến bao tấm lòng ngày nay không còn nữa và và sung sướng hơn chúng tôi họ đã trả giá đầy đủ những lỗi lầm bằng chính xương và máu của mình.

Hiện trạng đất nước, sau 25 năm tranh đấu

Mùa thu 1945, chúng ta chưa có thể đứng quốc tế hầu như chưa có cả chính phủ, chưa có cả quân đội nữa. Kinh tế, tài chánh đều kiệt quệ. Tất cả biểu tượng thông thường cho sức mạnh của một quốc gia chúng ta đều không có. Chúng ta chỉ có một tấm nhiệt tình và một đồng tâm yêu nước của toàn dân. Từ sức mạnh trừu tượng ấy tuy gặp những thế quốc tế hết sức khó khăn, và chịu sự

phản bội của cấp lãnh đạo, thế làm cuộc Toàn dân Kháng chiến cũng đã tạo thành được một quốc gia, với đầy đủ biểu tượng của một quốc gia.

Mùa thu 1969, cả hai miền Nam, Bắc đều có thể đứng quốc tế, có chính quyền mạnh mẽ, có quân đội hết sức hùng hậu. Kinh tế, tài chánh nhờ ngoại viện khá dồi dào, có thể nói là sung túc nếu so với tình trạng của những ngày đầu Kháng chiến.

Thế nhưng trái lại, nhiệt tình thì đã tàn lụi, đồng tâm tan vỡ. Ngay từ những ngày «Cải cách ruộng đất».

Nhìn chung cả hai miền, chúng ta không thể nói đó là một nước VN, nước VN yêu quý chúng ta bằng hình dung trong những ngày say sưa kháng chiến.

Nước Việt toàn vẹn. nước Việt hùng cường, nước Việt đồng tâm nhứt trí, nước Việt đáng yêu, vẫn chưa xuất hiện ở chân trời.

Mùa thu 1945 và mùa thu 1969 đều là mùa thu của khói lửa. Nhưng lòng người, trong hai mùa thu đã không còn rung động một nhịp điệu giống nhau.

Lãnh thổ đã bị chia đôi. Một trận giặc tương tàn do Trong Hoa CS và tay sai gây ra, chìm ngập miền Nam trong khói lửa. Do sự phản ứng tự vệ của miền Nam, Miền Bắc cũng tan hoang vì bom đạn. Biết bao làng mạc, biết bao gia đình tan nát, biết bao phần tử ưu tú của đất nước phải gian khổ vì chiến chinh phải chết đi trong trận mạc.

Về chính trị tại Miền Bắc không ai có quyền sống ra con người: «Khôn ngoan không giám làm người» (thơ Phùng Quán) mà chỉ được phép sống như một con vật, như một cỗ máy. Đề Lãnh Tụ và Đảng xử dụng.

Tại Miền Nam một nền Tự Do tương đối vẫn được duy trì những xu hướng phỏng nhiệm phỏng theo Tây phương một cách sai lệch, và công cuộc gieo rắc hận thù một cách qui mô và dai dẳng của Cộng sản trong lớp quảng đại quần chúng xưa rầy không được ai đoái hoài đến, tất cả tạo cho Tự do một hình dáng khả ố, hay đã cản trở không cho con người xử dụng một cách chính đáng những nhân quyền do Tự do mang đến.

Miền Bắc là một trại giam khổ sai, Miền Nam là một rọ cua mà bao nhiêu con trạch biết suy tư là bấy nhiêu nạn nhân đau khổ nhất.

Về kinh tế, người dân Miền Bắc không còn quyền tự hữu đã chịu cảnh ăn đói, mặc rách, chồng xa vợ, con liả cha, lại còn phải hết sức cố gắng lao động ngày đêm, quanh năm suốt tháng. Đúng như những âm binh do phù thủy sai khiến. Để xây dựng Thiên Đường Vô Sản mà châu chấu họ chưa chắc đã được hưởng.

Tại miền Nam, đời sống sung túc hơn, nhưng lại vô tổ chức hơn, làm cho phần lớn tài nguyên đều tụ vào tay một số ít khôn khéo đầu cơ và đục khoét. Gây nên nhiều nổi bất công. Làm nản lòng đại chúng về xã hội, miền Bắc là một ổ mồi trong đó con

Mỗi Chua có toàn quyền định đoạt vận mạng các con mồi thợ.

Xã hội miền Bắc còn là Tổ chức Phong Kiến Thứ lại trong đó một thiểu số được ưu đãi mọi mặt, thống trị một quần chúng vĩ đại, hết sức bình đẳng trong lao khổ trong thiếu thốn, trong ngu dốt và trên hết, trong sợ hãi.

Tại miền Nam, tuy đôi khi kể như không có, nhưng bất công và nhất là vô tổ chức lại không thiếu gì. Trái với Miền Bắc. Quần chúng miền Nam không sợ hãi chính quyền. Ngược lại, lại có vẻ đúng hơn, Do đó, ai thủ phận nấy, Và việc nước kể như không có người lo.

Về văn hóa, Miền Bắc không có lấy một tư tưởng một tác phẩm hay một tổ chức nào đáng gọi là văn hóa. Vì văn hóa chỉ có thể đi đôi với Tự do, những gì do các bộ óc nô lệ nghĩ ra không thể nào gọi là văn hóa được.

Trong khi đó, Miền Nam nhờ có Tự do nên có văn hoá. Nhưng nền văn hóa Miền Nam cũng như chế độ chính trị đều mang nhiều tính chất phỏng nhiệm phỏng ngoại lai, thiếu hẳn quan điểm nhân dân, nên có vẻ vất vưởng như điều bút giấy.

Tuy nhiên, dầu sao có văn hóa, mặc dầu thiếu sót, vẫn còn hơn không có một chút văn hóa nào cả. Nếu một hạt kê Đức Tin đã có thể dòi non lấp biển, thì một đốm lửa Văn Hóa cũng vẫn có thể nhen nhúm cho một đám cháy trùng hưng.

Miền Nam sở dĩ còn đáng yêu đáng tin và đáng bảo vệ, là vì Miền Nam còn có một nền văn hóa. Nhất là khi nền văn hóa ấy lại mang nhiều tiềm năng phục hoạt dân tộc tinh, tìm lại hồn dân tộc. Mặc dù từ 1945 đến nay vì mãi lo những việc không đâu, mà không mấy ai bận tâm nghĩ đến.

Không những nước VN đã không thành công, người VN đã không có hạnh phúc mà hiện trạng VN còn là những thất bại đáng cay, 25 năm lầm đường đã chồng chất lên đầu dân tộc.

Kiểm lại tình trạng hai miền của nước VN bị cắt đôi, không người công tâm nào lại có thể cho đó là những thành công mà 25 năm tranh đấu đã mang lại.

Thất bại không của riêng ai, Thất bại chung cho toàn dân. Nguyên nhân gây ra do những người đi trước. Hậu quả là đau thương hiện do lớp người mới lớn lên phải gánh chịu phần nặng nhất.

Phần thất bại do ai gây ra? Chúng ta đã tạm cho là đã được giải đáp. Nhưng vẫn cần tìm hiểu: trong hoàn cảnh nào, bởi lỗi lầm nào, những thất bại ấy đã được tạo nên?

Đó là đề tài của phần sau.

Những nguyên nhân thất bại

Nguyên nhân xa:

Nói ra có vẻ viễn vông, nhưng theo ý chúng tôi, nguyên nhân xa nhất đã bắt nguồn ngay từ cuối đời nhà Trần. Khi các bậc nho sĩ của tư bản đầu tiên

sùng Nho Giáo : Gần như mỗi việc mỗi lời đều câu cứ vào những điều «Tứ viết».

Một khi không còn câu cứ vào lương tri, lương năng của mình mà chỉ ý lại vào những lời nói và việc người khác, đầu người ấy là thánh nhân đi cũng vậy, thì mình đã tự ý gạt bỏ sự tự do của những con người hùng mạnh và độc lập. Đó là thái độ lười biếng trốn trách nhiệm. Đó là triệu chứng của sự ngu dốt hay của sự trơ hèn.

Mĩa mai thay, chính Đạo Khổng là một học thuyết nghịch hẳn với thái độ bị động trên. Vì căn bản của Nho Giáo là biến dịch : mỗi ngày một mới (nhật tân, hựu nhật tân : Nhật tân chi vị thịnh đức...) Và cụ Khổng là một nhà tư tưởng đã phóng khoáng lại khiêm tốn, vẫn cho rằng «Kể sinh sau là đáng sợ», vì đã thân thấp được nhiều kinh nghiệm chung của nhân loại hơn người đi trước.

Từ nếp sống tư tưởng lười biếng, từ tinh thần vọng ngoại ấy, cấp lãnh đạo VN đã không độc lập tư tưởng. Thì làm sao giữ gìn được sự độc lập chính trị cho nhà nước nữa ? Một nước mà từng lớp lãnh đạo đã không còn chịu khó suy tư, thức mắc, mà chỉ chờ chép sẵn của người khác, thì nước đó kể như bắt đầu nô lệ trong tinh thần rồi vậy.

Trần Ich Tác có tội vì đã rước quân Mông cổ về đây xéo nước non. Thế nhưng các bậc nho sĩ cũng tai hại không kém, khi rước học thuyết Tống nho về nô lệ hóa tinh thần dân tộc.

Đến đây, chúng tôi tự thấy cần phải minh định một vài điều :

Chúng tôi không chủ trương yêu nước hẹp hòi. Chẳng chủ trương thù ghét nước ngoài. Lại càng không hề chủ trương dân tộc độc tôn.

Trái lại, chúng tôi tin rằng không một nước nào lại có thể tự cho mình hơn hẳn nước khác về mọi phương diện. Mỗi dân tộc đều có những đức tính, cũng như những tật xấu riêng. Cộng đồng loài người chỉ có thể tiến bộ nhờ sự trao đổi văn hóa, và tìm hiểu cùng giúp đỡ lẫn nhau thôi.

Tuy nhiên, không thể nào gọi là trao đổi được khi mình vứt bỏ mọi sở hữu tinh thần đi để nhập cảng toàn vẹn tư tưởng của người khác, Cũng không thể có trao đổi một khi khách xông vào chiếm nhà của chủ, mà miệng lại cứ soen soét rằng : giúp đỡ đấy !

Chúng tôi chủ trương : ai giữ chủ thể này. Vì sự trao đổi chỉ xảy ra, khi nào có Tự do và Ưng thuận.

Trở về vấn đề Nho sĩ Đời Trần, chúng tôi thấy rằng thái độ tinh thần bất động, tự ty và vọng ngoại bắt đầu từ thời sĩ phu của ta ngày đêm ngâm nga câu «Tứ Viết» mà quên bằng sự suy tư cùng tìm hiểu thâm kín của chính mình.

Từ đây mà đi, từ học vấn đến quân sự, từ chính trị đến tư pháp, chúng ta nhất nhất đều sao chép cho thật đúng lấy những điều tương tự ở bên Tàu. Và cũng từ đó trở đi, trên dưới rọi nhau, dân tâm

ly tán, dân tộc suy vi. Vì lẽ lãnh đạo không có tinh thần tự lực, tự cường thì còn gọi làm sao được là lãnh đạo ? Mà một nước không lãnh đạo thì còn làm sao gọi được là một quốc gia ? Chúng tôi phải đi dài giọng để tìm hiểu và nhấn mạnh đến nguyên nhân căn bản của những thất bại ngày nay chúng ta phải gánh chịu : «Đó là tinh thần vọng ngoại của từng lớp lãnh đạo Kháng Chiến 1945, sau sáu, bảy thế kỷ vọng ngoại, bắt đầu từ đời nhà Trần.»

Tuy nhiên trình độ vọng ngoại về những đời trước chỉ đến một mức nào thôi, và còn pha vào đó ít nhiều điều khôn ngoan cùng triết lý rất sâu đậm trong giới bình dân, nên không nhằm lẫn giữa «Tư tưởng» ngoại lai với «chính quyền» ngoại quốc, cũng như không đến nỗi bỏ mất hết nếp sống, mất hết phong tục và văn hóa bình dân cổ hữu của mình,

Nguyên nhân gần :

Do căn bản nô lệ nước ngoài, từ tư tưởng, qua hành động, qua lời nói, đến tổ chức cũng như sinh hoạt, nên nhất thiết người cộng sản đều dựa dẫm vào những : «Mác nói thế này» «Lê nói thế khác», hoặc «Sít nói thế kia». Đối với cán bộ Cộng sản nếu xóa bỏ được Tổ Quốc Việt Nam để làm lợi cho Thế Giới vô sản thì không những không có gì đáng buồn mà trái lại còn là một hành động đúng với đường lối Cách Mạng Vô Sản rất đáng cổ vũ và hoan hô.

Từ nguyên nhân thất bại căn bản nêu trên, chúng tôi dẫn chứng bằng những biến cố lịch sử để làm sáng tỏ mọi phản ứng cũng ảnh hưởng mà tinh thần và chủ trương nô lệ đã gây ra cho nước nhà.

Từ CS bước qua phía gọi là QG, chúng ta đều nhận thấy một vài nét tương đồng. Tuy nhiên về phía Quốc gia, lại còn cần phải lưu tâm đến một trào lưu tư tưởng đi ngược hẳn lại Tinh Thần Vọng Ngoại, đó là tinh thần Dân tộc Độc tôn. Tinh thần này cũng đã gây ra khá nhiều tai họa. Vì cả hai thái độ, vọng ngoại hoặc bài ngoại đều đem đến một kết quả chung là nước mình bị ngoại quốc chà đạp, Tuy nhiên tinh thần bài ngoại còn khả thủ hơn : nó không gieo rắc tai hại sâu đậm trong toàn dân bằng tinh thần vọng ngoại, và còn giành cho dân tộc mỗi hy vọng vùng lên, hoặc để chống lại, hoặc để thỏa hiệp một cách đứng đắn với ngoại quốc.

(CÒN NỮA)

CHAN - A
Xưởng Dệt Nhuộm và in Bông



12, Bến Vọng - Tượng Cholôn, TEL. 36.359

VIỆT - NAM

PHONG SỰ (tiếp theo trang 31)

phong n'ưng toàn thân cứng đờ. Có người muốn rướn mình lên nhưng rồi tuyệt vọng nằm phịch xuống trở lại. Tôi thì thâm với con nhỏ :

— Ho ăn cái gì vậy ?

— Suyt, nhẹ nhẹ chứ. Mụ kia biết được thì ốm đôn. Chúng nó nhai ma túy đấy. Bọn này không thích hít chỉ thích nhai thôi. Suyt,

— Nhai đầu có đã hả cô.

Con nhỏ cúi vào vai tôi :

— Đồ cù lẩn. Nhai đã lắm. Đến cơn ghiền. Nhiều đứa chạy vội vào nhà cầu đưa lên miệng nhai. Thôi, coi đã chưa, Dông là vừa. Coi chừng mụ đầu nậu đề toa ra chích cho vài mũi bây giờ.

Con nhỏ dẫn tôi xuống lầu đúng lúc ban nhạc đang chơi một bản Slow, Nhiều cặp đang tình tứ diu nhau theo tiếng đàn bất tuyệt. Nó cũng đại tôi ra Piste hai tay quàng lên cổ tôi, miệng mấp máy như muốn ăn tươi nuốt sống tôi vậy. Nhảy với nó, nhưng khuôn mặt tôi đau đầu, nghĩ đến những đứa nhỏ trên gian phòng tôi hết còn hy vọng hân hoan gì nữa. Tôi muốn bỏ sống, nhìn dòng nước chảy muôn trùng mênh mang, để thấy đời mình như những rác rưởi trôi chập chờn trên con nước đó.

Thấy bản mặt đưa đám của tôi. Con nhỏ giận dữ xô tiếng đức :

— Sư anh, anh làm ơn cất cái mặt rầu rĩ của anh đi. Anh đừng khùng khùng như những thằng đàn ông tôi đã gặp. Anh đừng làm mọi người mất vui.

Tôi khốn khổ nói với con nhỏ :

— Xin lỗi em và những người bạn của em. Anh là thằng khốn nạn. Anh đã còn biết xúc động giữa lúc cuộc đời không còn xúc động. Anh biết xấu hổ trong khi tha nhân không biết xấu hổ. Thật là kệt cớm, ngu đần phải không em. Anh vui rồi đây, anh cười đây.

Đưa con gái khuôn mặt rạng rỡ tiếp tục quán quýt trên Piste với tôi. Tôi nhắm mắt lại. Cẩn sa oi, vĩnh biệt, vĩnh biệt mọi người, vĩnh biệt cuộc đời. Tiếng nhạc sẽ cao vút, sẽ vất tôi vào niềm cô đơn mênh mông, tôi xin lỗi tất cả, nhưng tâm hồn tôi hực tình đã chết,

Noel 1969

chuyện đàn bà

(Tiếp theo trang 19)

ho lao, dịch tả bị gửi rác và bị chận này ? cho thêm đau ?

Saigon vẫn được.. cứng lắm

— Tòa Đô chính làm việc đầu cần phải dân «yêu cầu» mới làm. Các bạn cứ theo dõi sự cứng yếu của Tòa Đô Chách dành cho dân Saigon, hòn ngọc viên đồng mà các ông ở báo Newsweek dám chê là «thành phố bẩn nhất thế giới».

— Tòa Đô Chính vừa ăn cần

nhắc nhở dân Saigon lo cho mỹ quan thành phố bằng cách dọn dẹp nhà cửa, rác rến để ăn Noel, ăn Tết. Dân Saigon bị kiểm soát, nhưng bao giờ cũng tuân lệnh chính quyền nên định chạy vay mượn để lo trang hoàng sơn phết nhà cửa cho đẹp thành phố... cho cái cảnh trong hẻo ngoài tươi thêm tươi.

— Tòa Đô chính cũng nhắc nhở bảo vệ công viên cho cảnh là xim xê, cho đồng bào nào (chắc phải rồi rồi và dư tiền của) đi ngắm cảnh dạo mát... Dân nghèo thì khỏi

VÀO ĐỜI (tiếp theo trang 19)

Là người trong thế hệ trẻ như các bạn, P.A tôi cũng như Báo Đời và tất cả những kẻ có lòng những người còn là con người, hôm nay, hoàn toàn thông cảm và hiểu nỗi chán chường cùng cực của các bạn đối với cuộc sống và xã hội hiện tại.

Thông cảm, bất bình, thương yêu, tội nghiệp, uất hận v.v... cho thế hệ trẻ chúng ta, nhưng chúng tôi, PA tôi hoàn toàn không đồng ý với thái độ buông trôi, bàng quang, tự phá hoại thân xác và tâm hồn mình như vậy.

Đã chơi thì không học được. Có học cũng chẳng đi đến đâu. Chắc chắn là vậy. Còn phiên thì phiên nhiều lắm chứ. Phiên cha mẹ, gia đình, phiên xã hội nữa. Các bạn ăn chơi sẽ lỗi cuốn những người khác ăn chơi. Các bạn bị quan, thụ động đứng đưng vào đời rồi cuốn những người chung quanh bạn nhụt hết ý chí đấu tranh. Điều đó càng làm cho bọn tham nhũng càng tham nhũng hơn, những kẻ xấu xa tôi bại càng xấu xa tôi bại hơn, thói tha ghê lở hơn, để rồi cuối cùng chính các bạn bị biến trở thành những kẻ đó.

Vậy, xã hội sẽ ra sao ? Đất nước ta ra sao ? Huống hồ VN ta đang một mất một còn trong cuộc chiến tranh diệt chủng, tàn bạo và phi lý cùng cực.

Và, điều can hệ nhất, xã hội VN ta hôm nay, ai là kẻ được ăn chơi ? Dĩ nhiên không phải là đa số. Chỉ một số người nhỏ, rất nhỏ. Trong lúc mọi người đầu tắt mặt tối, đói khổ, chết chóc vì hỗn loạn, nhiệm vụ, ít ra là hỗn loạn đối với cá nhân mình, nhiệm vụ đối với gia đình mình, thì tất cả mọi sự ăn chơi phi lý đều không thể chấp nhận.

Không ai chấp nhận ! Đại đa số thế hệ trẻ, giới trẻ của các bạn, như chúng tôi đây, có ăn chơi đâu. Ít ra mình cũng phải làm một điều gì có ý nghĩa cho mình, có ích cho bản thân mình... điều đó, phải là một hành động đấu tranh. Tuổi trẻ là tuổi dựng đời, đâu phải là tuổi ăn chơi !

Quan điểm đạo đức «VÀO ĐỜI» là như vậy.

P.A

tôi công viên làm gì thì cũng chẳng cần lo săn sóc cho công viên nhưng cũng nên tôn trọng luật giữ gìn cho công viên,.. bằng cách ở nhà tưởng tượng.

— Dân Saigon cũng được khuyến cáo đậu xe trong vòng có lần gạch dành cho xe, đậu xe ở ngoài thì bị hốt về phú de và phạt nặng. Đây cũng là cách giữ thành phố đẹp... Ai có xe nên tuân hành. Dân không có xe khỏi lo. Nhưng dân có xe lại thắc mắc nếu đậu xe trong làn vạch lờ bị thổi hay tiền gửi xe bất chấp luật là thì ai lo ?

vài kỷ niệm...

TIẾP THEO TRANG 13

Đồ hộ của Pháp, ta đã thấy nhan nhản trong các tiệm hút, đủ các hạng người, có thể nói như Nê Xuyên tiền bối:

Thím khách, cô tây, bác thông, cậu kỹ thầy giáo thầy nho, cụ tổng, cụ lý, ông cả bà lớn, bà cu, mẹ đĩ, đến cả sãi chùa cùng đàn trẻ nít; rằng nghiện ông phom thấy vui cháu hút.

Thật 3 nguyên tắc dân chủ do Pháp đề xướng ra không thấy tuyệt đối được áp dụng ở đâu bằng ở các tiệm hút; Tự do: ai muốn hút thì hút, không ai cấm được ai, Bình đẳng: ai đến trước hút trước, ai đến sau hút sau: người cu li đến trước ông quan bự một bước chân thôi vẫn có quyền hút trước ông quan bự; nếu chỉ còn một chỗ nằm thôi thì chỗ ấy phải dành cho ông cu li nằm; ông quan bự vì đến sau, bước vào tiệm sau người cu li một bước chân thôi, vẫn phải ngồi chờ cho đến lúc có người hút đã rồi đi về mới được nằm vào chỗ người ấy. Bác ái: không ở đâu người ta lại cời mớ với nhau, thương lẫn nhau bằng ở tiệm hút. Hai người vừa cùng đi trên vệ đường lạ hoặc đối với nhau không ai để ý đến ai. Thế mà vừa cùng vào một tiệm hút ngã mình bên nọ bên kia mâm đèn, người bồi tiêm nằm ngang dưới chân, thế là đã mím cười làm quen với nhau và ganh nhau mà giúp đỡ lẫn nhau. Hằng ngày, không biết bao nhiêu việc giúp đỡ lẫn nhau giữa hai người vừa quen nhau vì mỗi người nằm một bên mâm đèn.

Có đồng đảng mới bình đẳng

Nếu người Pháp đã đề xướng ra nguyên tắc «bình đẳng», thì một người Pháp, ông Albert Sarraut, cũng nhận chân rằng: có đồng đảng mới bình đẳng được «il n'y a que des égaux qui sont égaux». Do đó mà dưới thời đồ hộ của Pháp, người Việt Nam miền Bắc Kỳ hút thuốc phiện ty loại «Troisième zone» người Việt Nam miền Trung kỳ hút các loại «Deuxième zone»; người Việt Nam miền Nam kỳ hút các loại «Dragon» hoặc «Indien» hoặc «Benares»

hoặc «Luxe»; Vua Cao miên hủi loại «Royal Cambodge», hộp tim có hình vương miện.

Các hộp đồng mầu tím này vốn là nhà Doan Pháp chế tạo riêng chỉ để cho một ông vua xứ Chùa Tháp dùng. Ông vua ấy bằng hà rồi, tuy những ông vua nổi nghiệp ông ấy không nghiện, nhưng Pháp cứ giữ truyền thống trả lương cho các ông này bằng các hộp đồng mầu tím. Các ông vua này liền chia đều cho các quan đại thần các hộp tim này để các ông ấy chịu thế cho vua cái truyền thống trả một phần lương bằng thuốc phiện. Đến lượt các quan đại thần này đem bán cho dân chúng các hộp tim ấy để thu hoàn đầy đủ số lương bằng tiền. Do đó mà dân chúng Cao miên trước rồi An na mít sau mới được thưởng thức thứ thuốc «ngự phiện» này hút vào thấy béo ngậy miệng, thở khói ra mùi thơm bay khắp vườn cây. Nếu không thì còn khuya. Chứ làm gì có Tự do, Bình đẳng, Bác ái giữa Vua Cao miên và dân An na mít.

Một chút sinh lý học

Tác động sinh lý chính của thuốc là làm chậm đi, giảm đi, cho đến tuyệt hẳn các dịch chất do các hạch của cơ thể tiết ra. Bằng chứng là một người nghiện thiếu thuốc phiện thì nước mắt, nước mũi chảy ra; mồ hôi vã ra ướt đầm cả sơ mi; các dịch chất trong tiêu đại trường tiết ra nhiều làm cho đi cầu chảy, tinh khí cũng tiết ra nhiều làm cho có mộng tinh chiêm bao thấy mỹ nhân là lướt. Do đó mà có chuyện cổ tích Ba tư «phù dung tiên tử». Một cô công chúa Ba tư có tên là Yofung bị phò mã bỏ rơi để tìm hoa trong các vườn lạ Cô buồn rầu, biếng ngủ quên ăn héo hắt dần đến chết. Vua cha quá thương chôn con gái ngay trong vườn hoa trước cung điện. Bên mộ cô, một cây lạ có hoa thơm mọc lên, Vua cha đặt tên cho cây ấy là Yofung, người Tàt dịch là Phù dung.

Vua lấy cành lá cây ấy mà đốt thì một mùi thơm vô cùng tỏa ra. Tất cả dân chúng Ba Tư đều ghen thuốc phiện theo kiểu ấy. Gây giữa nhà

một lò than đỏ rồi vắt dần vào lò cành lá cây Phù dung để khói thơm tỏa ra. Đóng chặt cửa lại rồi tắt cả gia đình ngồi chung quanh lò mà ngáy ngất với mùi thơm.

Dần dần người ta mới biết lấy lưỡi dao bào khía những quả phù dung rồi hứng lấy chất nhựa tiết ra mà chế thành thuốc phiện người ta bắt đầu nghiện bằng cách nuốt. Mãi sau, người Tàu mới chế tạo ra cách hút thuốc phiện bằng bàn đèn như ngày nay.

Xuất cuộc

Muốn thoát ra khỏi cuộc đàn diu với Phù dung tiên tử, muốn bỏ thuốc phiện là cả một vấn đề rất khó khăn, Khó khăn thôi, chứ vẫn thực hiện được. Nhưng bỏ được rồi, giữ mình để đừng nghiện lại, mới thực là gay go, hy hữu. Có thể nói 10.000 người bỏ được rồi thì 9.999 nghiện lại. Cho nên có người tin chuyện Phù dung tiên tử là đã có thật. Họ nói rằng: «Thuốc phiện có ma».

gạo lứt muối mè

(TIẾP THEO TRANG 12)

trước và ông ta tự biết chắc bệnh ông sẽ dứt hẳn.

Một thiên đường cứu Ghiền

Để chứng minh bệnh ghiền có thể giải thoát được bằng phương pháp Gạo lứt muối mè, hiện chúng tôi đang xúc tiến thành lập một cảnh trí đặc biệt ở Finnôm cách thị xã Đà Lạt độ 20 cây số, có suối chảy thông reo, có đất trồng trọt, có khu hậu tốt, có nhà hưu dưỡng, có y sĩ sẵn sóc sức khỏe và có tu sĩ hướng dẫn các phương pháp tu dưỡng để tiếp đón những bạn nào lập chí thoát ly hẳn địa ngục của bệnh ghiền làm lại cuộc đời mới tươi vui đầy sinh lực cho bản thân mình để góp phần cải tạo xã hội giúp đem thực tế vui sống cho xã hội.

Đợt đón tiếp đầu tiên sẽ là 10 người dành cho các bạn kỹ giả văn nhân lơ vương vít với «con ma náu». Các đợt sau sẽ lần lượt hoan nghinh tất cả ba con mọi giới.

ma túy là gì...

(tiếp theo trang 5)

Nhiều nhà khoa học đã thấy rằng chất LSD có thể phá vỡ các sắc tố của tế bào (chromosomes), tức là những phần tử căn bản của sự di truyền giống giống, LSD cũng có thể làm hư thai. Tuy chưa có kết luận vững chắc, nhưng chắc chắn, LSD là chất gây ra tai nạn nếu các thiếu phụ thai nghén dùng thử nó.

Cần sa hay Marijanna

Chất ma túy thông dụng nhất này là hoa lá của cây cần sa, tên khoa học là cannabis sativa. Cây cần sa mọc ở những nơi hoang dã khắp thế giới, Mỹ tây Co, Phi Châu Ấn Độ và Trung Đông cả ở Hoa kỳ nữa.

Hoa, lá cần sa phơi khô được thái nhỏ và thường vẩn như thuốc điều thuốc lá hoặc trộn lẫn vào đồ ăn, khói thuốc cần sa ngửi thơm gắt như mùi cỏ khô hoặc thừng đốt cháy, rất dễ nhận ra. Cần sa ở Mỹ không mạnh bằng cần sa mọc ở A Châu, Phi Châu hay Trung Đông.

Cần sa là thứ thuốc đã được dùng từ 5.000 năm trước, ở Trung Hoa và Ấn Độ, để làm dịu cơn đau khi mổ xẻ. Ngày nay y giới không dùng nữa, nó chỉ còn là chất ma túy bần tiện mà thôi.

Cần sa vào máu rất nhanh, tác dụng lên hệ thống thần kinh của người hút, làm thay đổi tính tình và tư tưởng của họ.

Người dùng cần sa tim đập mạnh, nhiệt độ xuống thấp, mắt đỏ, thêm ăn và nói huyền thuyên, mơ màng ảo đảo các cử động không ăn khớp với nhau nữa. Họ có thể cảm thấy bị kích thích hay suy nhược, thêm muốn nhục dục hoặc chán ngán, tùy trường hợp. Thời gian và không gian có thể bị quan niệm trái ngược: gần thành xa, lâu thành mau được. Phần đông họ thụ động sau khi dùng thuốc chứ không ồn ào như người nghiện rượu.

Thuốc cần sa bắt đầu có tác dụng 15 phút sau khi vào cơ thể và thuốc rã từ 2 tới 4 giờ sau đó. Cần sa không bắt nghiện như nha phiến nhưng theo thống kê của viện bảo vệ sức khỏe Hoa Kỳ thì cứ 100 sinh viên dùng thử cần sa, 65 người chỉ hút dăm ba lần, 25 người tiếp tục hút khi

«cần» và 10 người hút, «thường trực» Loại cuối này phần đông cảm thấy chán đời, và một số lao đầu vào nha phiến!

Đó là tất cả các loại ma túy đang tác hoại thanh niên trên thế giới. Nhất là thanh niên HK.

Viện quốc gia bảo vệ sức khỏe (vật chất và tinh thần) của Mỹ cùng các hội tư nhân và thể thao, giải trí và các hội tôn giáo thế giới đã cùng tài trợ ngân khoản một năm cho chương trình nghiên cứu về sự lạm dụng các dược chất. Luật lệ của họ cho phép bỏ tù rất nặng những kẻ trồng cây, buôn bán và chuyển chở ma túy. Họ cũng mở những cuộc đối thoại công khai giữa giới trẻ và cha mẹ chúng về ma túy.

Thực ra hiện tượng mê ma túy của thanh niên chỉ là một trong nhiều hậu quả của một xã hội phức tạp và suy đồi. Họ dùng ma túy, để chứng tỏ tự do là người lớn mà ít biết tới tác hại khủng khiếp của nó. Một khi hổ ngấn cách giữa lớp trẻ và già được thu hẹp, một khi thanh niên được hướng dẫn hiểu rõ những tai hại của ma túy họ sẽ bỏ rơi nó giữa đời sống đầy tranh đấu và bôn phận này.

VHB.

(Trích Time và Today's education)

Đen như mồm chó

(Tiếp theo trang 33)

gần cái lý tưởng của Phật Giáo được? Sao mà thương chúng sinh cho được?

Kính nhà Phật có câu rằng: «mạnh khỏe là phúc hơn hết, vừa lòng là của quý hơn hết». Ôi, đạo là thế. Người nghiện hút không có một tấm thân khỏe mạnh thì làm gì mà có được một tinh thần trong sạch!... Đã không có hai điều kện ấy hẳn phải là những người lạc đạo.

Tiếng cô Bạc Hà rơi vào khoảng không gian đầy khói thuốc lá. Bài Thuyết pháp về Phật giáo, có hiệu lực như tiếng thi trầm ru ngủ, ca dao. Ngạc nhiên, bỏ cuốn sách xuống Cô Bạc Hà thấy thiên hạ đang ngáy khò khò...

Phong viên MA TIT ghi

CINE TI VI (tiếp theo trang 34)

vụ sát nhân khác. Chỉ cần một cuộc điều tra cổ điển, tìm kiếm nguyên nhân vụ ám mạng để rồi phanh lãn tới kẻ sát nhân, ngoại trừ một vài trở ngại nhỏ. Nhưng ở đây nhân vật lại là một kẻ bất khả xâm phạm đối với Đại úy BURKE (Geno Barry) Vậy ông ta phải làm cách nào để có thể tiến hành cuộc điều tra? Làm thế nào để thòp cổ được thủ phạm? Minh tinh khách tăng cường cho chương trình gồm Janice Rule Arlene Dahl, Carl Reiner, Hoagy Carmichael và Cisar Romero.

GYPSY — 23g20.

Một phim ca nhạc với những bản nhạc nho nhỏ. Truyền phim được dựa trên đời sống của Nữ hoàng thoát y vũ du mục ROSE LEE (Nathalie Wood đóng) dưới sự hướng dẫn và điểm khuyết của một bà mẹ thời thức từ hậu trường sân khấu. Cuộc du diễn vòng quanh khắp nơi với những bài ca hài hước và những vũ điệu do 2 cô con của bà trình diễn. Bà mẹ luôn luôn cố gắng tìm cách để làm cho các con gái nổi danh để trở thành các ngôi sao sáng chói trên kịch trường Karl Malden đóng vai anh bạn Herbie Các bài ca gồm có Let me entertain you Ever thing's Coming Up-Roses», và Small World.

Chúa Nhật 4-1-1970

INRONSIDE 22 giờ.

Why The Tuesday Afternoon Bridge Club Met On « Thursday ». (Các tay xì phé đụng độ nhau ngày Thứ Năm).— Trưởng toán Cảnh sát đặc biệt Inronside (Raymod Burr đóng) phải đối phó với một vụ rất khó khăn vì một bà cô trọng tuổi của ông ta (Jussie Royce Landis đóng) muốn trở thành nhà trình thám tài tử trong một sông bài. Bà ta đã can thiệp vào những vụ cờ gian bạc lận, nên đã gặp rắc rối. Mà đối thủ của bà toàn là những tay anh chị, đầu trộm đuôi cướp, Bà ta đã can thiệp khi một cây bài của một người bạn đang đánh bài tự nhiên biến mất. Và cuộc đụng độ đã trở nên rất gay go. Diễn viên thường xuyên của chương trình Barbara Anderson, Don Mitchell Don Gallaway hợp diễn với các diễn viên tăng cường Arthur O'Connell, Gai Kobe, Ellen Korby và Lenore Shanewise.

DỊP MAY NHẬT ĐỜI ??

NGÀN NĂM MỘT THUỞ ??

Ông còn do dự hạnh phúc còn đi xuống !

- ▶ Bạn còn e ngại tình đời còn nhiều phiền toái
- ▶ Hãy mua ngay để cuộc đời lên hương
- Nên mua gấp để gia đình êm ấm

Tôi biết chắc chắn trước sau ông cũng mua, nhưng... nên mua sớm để có hạnh phúc sớm.

MUA GÌ ???

MUA GÌ MÀ QUAN TRỌNG THỂ ???



MỘT PHÁT MINH MỚI NHẤT, đã được gần 2 triệu người Nhật hoan nghênh. Dụng cụ riêng biệt, « BƠM TAY DOVE » Natural Method. Qui ông mua về TỰ CHỮA LẤY DỄ DÀNG các bệnh : Bất lực, thiếu hụt không bình thường, mau lẹ, yếu, đời lạnh nhạt hoặc « NỖ TỊCH v.v... chỉ chữa hai tuần, lâu nhất hai tháng, KHÔNG CHÍCH, KHÔNG UỐNG, KHÔNG THOA THUỐC, kết quả vĩnh viễn 100%.

ĐẶC ĐIỂM Bơm DOVE khi bơm KHÔNG SÚT NẮP BƠM loại mạnh 18ph. nhãn hiệu 2 con chim — Có CATALOGUE chỉ dẫn rõ ràng, giá 1800đ. bảo đảm.

(Mời Quý ông lại coi gần 100 bức thư của nhiều người đã khỏi bệnh cảm ơn)

BÁN TẠI :

51 Triệu Nữ Vương ĐÀ NẴNG

71 Hùng Vương ĐÀ NẴNG

8 Hai Bà Trưng CẦN THƠ

84 A Quốc lộ 1 BIÊN HÒA

196 Trần Quý Cáp PHAN THIẾT

22 và 230 Lý Thái Tổ SAIGON

10 Huyền Trân CAM RANH (cư xá Đoàn kết)

Tâm lý

Có người vì e thẹn, mặc cảm vì địa vị không dám mua, nhưng trong dịp Noel, Sinh Nhật hoặc Tin Mừng được ai tặng cho Bơm tay DOVE, họ sẽ chữa khỏi bệnh, họ sẽ cảm ơn suốt đời, món quà rất nhỏ, nhưng kết quả đáng giá mà... bà xã hài lòng

CẦN GẤP : Nhiều Đại Lý các tỉnh hoa hồng hậu, điều kiện dễ dàng, thư đề (nhớ kèm tem) Châu Thanh Nguyên 523 Trần Hưng Đạo (Gần Nancy) ĐT 98.827 — Mở cửa từ 8g đến 21g kể cả chủ nhật

đồ giả : Bơm giả không có hộp, không có CATALOGUE không có nhãn hiệu, không có hóa đơn, không thư từ khen ngợi chứng minh (photocopia) và lẽ dĩ nhiên là giá... rẻ hơn bơm ORIGINE DOVE

BỘT GIẶT



*Do Kỹ sư và chuyên viên V.N. chế tạo
đã được tín nhiệm khắp nơi*

VIỆT-NAM TÂN-HÓA-PHẨM Công-ty

38, Nguyễn Trãi - SAIGON - Đ.T. : 38.247

Quý vị xuất ngoại ? Hôn thú Việt - Mỹ Theo chồng về Hoa Kỳ ? Khai sanh trẻ Giấy sống chung



Xin nhớ tới SỞ DU LỊCH và LỮ HÀNH LÊ PHONG.

Giấy phép Hoạt Động số 960/SKT tại số 213 Tự Do Saigon (lầu 4 phòng 40). Cơ sở mở từ sáu năm nay, đủ bảo đảm phục vụ thân chủ đúng hẹn, cần mẫn. Mọi giấy tờ đều hợp pháp do luật gia trông coi. Giá biểu y như mọi nơi và dứt khoát. Quý khách khỏi gặp cảnh trả lệ phí này bữa nay, trả khoản khác tuần tới.

Hồ sơ Theo Chồng Về Nước. Giải quyết được tất cả các khó khăn cho Quý Thân Chủ. Giấy tờ hợp pháp.

Sở Giao Tế LELION LEFORT (LÊ PHONG) trước ở 213 TỰ DO nay dời về 38 Võ Tánh SAIGON Đ.T. 92.999.

Với kinh nghiệm từ sáu năm nay, chúng tôi phục vụ đặc lực Quý Vị MAU CHÓNG — CẦN MẬT và ĐÚNG HẸN. Mọi công việc đều có bảo đảm, thân chủ không sợ tiền mất việc không thành.

LƯU Ý : Riêng Văn Phòng Giao Tế của Công Ty Lelion Lefort Co Ltd, dời về đây mà thôi. Sở Du Lịch và Lữ Hành Xã LÊ PHONG Lelion Lefort vẫn còn ở 213 Tự Do. Lầu 4 phòng 40 như trước.



THUỐC MỚI
VIÊN BOC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub. CÁN

XUÂN NÀY QUÍ KHÁCH NHỚ Ở ĐAU ?
 QUÍ BẠN MAY SẮM Ở ĐAU ?
 XIN ĐẾN PARIS. MODE TUÂN
 PARISIAN - HIPPIE - CIGARE - PATTE
 KIỂU MỚI - HÀNG MỚI - MAY LẺ - KỸ - ĐẸP

KÍNH MỜI

TUÂN

PHAN-ĐÌNH-PHÙNG & SAIGON

490 / 15

nhờ may

Mỗi người
một
bàn chải răng...

Nhưng chỉ dùng
KEM
ĐÁNH RĂNG
Hynos
PHOSPHATÉ

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

HYNOS PHOSPHATÉ
mang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong
những nước răng lạnh mạnh,
một hơi thở thanh khiết,
nếu quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều,

VI EXPRESS

Viện
uốn tóc **BANGKOK**

PHÒNG LẠNH

Số 4, Nguyễn Trung Trực — Saigon
Ngang nhà hàng THANH THẾ
ĐT 92115 — 92726/224

Do : **Cô HỒNG HẠNH**
Tốt nghiệp ngoại quốc
đảm nhiệm

Nhiều kiểu mới lạ tân kỳ hợp với phụ nữ thời đại

Đặc biệt : **TRANG ĐIỂM CÔ DÂU DẠ HỘI**
NHẬN HỌC VIÊN

Chủ nhân kính mời

HỒNG HẠNH

XIN CHÚ Ý : Mỗi tuần nghỉ ngày Thứ Ba



VÕ-TÁNH THU BĂNG

30 VÕ TÁNH SAIGON 30
(GẦN NGÃ SÁU SAIGON)



- Nhận thực hiện tất cả các loại băng nhạc.
- Thu băng cho tất cả các loại máy thu băng, **STÉREO — HI FI — MONO — CASSETTE — CARDRIDGE**
- Một rừng băng nhạc **thu sẵn** trữ danh, thích hợp mọi lứa tuổi
- Băng học Sinh ngữ : **ANH, MỸ, PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT** để học và có sách.
- Nhạc vũ trường, thu tại các Phòng trà danh tiếng của các Ca sĩ tên tuổi. (Đã có thật nhiều **Nhạc Giáng Sinh VN và NQ**)
- Có thể giao gấp và bán sỉ cho các Tỉnh giá hạ
- Kính mời quý vị yêu thích nhạc đến thưởng thức và chọn lựa.
- Với những máy ghi âm tối tân sẵn có và một ít kinh nghiệm về kỹ thuật thu băng, chúng tôi nguyện cố gắng hầu đền đáp lại sự tin nhiệm của quý khách.
- Mọi thư từ và bưu phiếu xin đề : **Ông Nguyễn Văn Đông 30 Võ Tánh Saigon.** Gửi thư và bưu phiếu mua băng xin vui lòng ghi rõ loại máy quý vị đang dùng.
- Mở cửa từ 07 giờ đến 23 giờ (ngày lễ và cả chủ nhật.)

Võ Tánh Thu Băng

KÍNH MỜI



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

